

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
(NHIỆM KỲ 2015 - 2020)



BAN BIÊN SOẠN

Lâm Thị Ngọc Phượng	- Bí thư Đảng ủy phường
Nguyễn Văn Hậu	- Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
Phan Thị Thu Loan	- Phó Bí thư, Chủ tịch UBND phường
Cao Phương Thảo	- Viện Khoa học xã hội vùng Nam bộ
Nguyễn Thị Phương Yên	- Viện Khoa học xã hội vùng Nam bộ



TƯ LIỆU VÀ HÌNH ẢNH

Văn phòng Đảng ủy phường Phước Long A

LỜI GIỚI THIỆU

Vùng đất Phước Long vốn là một địa danh lâu đời gắn liền với lịch sử mở mang bờ cõi đất phương Nam của người Việt. Với địa thế nằm ở cửa ngõ phía Đông Sài Gòn - Gia Định, là nơi ghi dấu nhiều chiến tích về truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân Nam Bộ. Từ khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, phong trào đấu tranh của nhân dân Phước Long liên tục nổ ra. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức, Chi bộ xã Phước Long cùng nhân dân đã anh dũng đứng lên đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc. Với thành tích vẻ vang đó, xã Phước Long đã vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu **“Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”**.

Phường Phước Long A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 4 năm 1997, trên cơ sở tách ra từ xã Phước Long, huyện Thủ Đức. Trải qua quá trình xây dựng và phát triển Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phường Phước Long A đã có những bước phát triển toàn diện; thành tích mà cán bộ, đảng viên và nhân dân phường đạt được rất đáng tự hào, để lại nhiều dấu ấn không thể nào quên như: tổ chức Đảng và hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn; kinh tế - xã hội từng bước phát triển; quốc phòng - an ninh được giữ vững ổn định; hạ tầng cơ sở được đầu tư xây dựng, đảm bảo phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Với diện mạo phát triển không ngừng, phường Phước Long A đang trên đà đô thị hóa và từng bước xây dựng phường văn minh, hiện đại.

Trên cơ sở kế thừa, sưu tầm, chọn lọc từ các nguồn tư liệu như: Lịch sử truyền thống Đảng bộ huyện Thủ Đức (1930 - 1997), Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007), Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008); các tư liệu của nhân chứng đã từng sống, chiến đấu trên địa bàn và các đồng chí lãnh đạo, cán bộ công tác tại phường qua các thời kỳ; Ban biên soạn lịch sử Đảng bộ phường tiến hành biên soạn cuốn **“Lịch sử truyền thống cách mạng Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A (1930 - 2015)”**. Biên soạn cuốn sách “Lịch sử truyền thống cách mạng Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A (1930 - 2015)” nhằm ghi nhận, đánh giá kết quả quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận - Đoàn thể, cùng sự tham gia hưởng ứng tích cực của toàn thể nhân dân trên địa bàn phường; qua đó góp phần giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ hiện tại và mai sau; rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để xây dựng phường Phước Long A ngày càng vững mạnh, phát triển.

Với nguồn tư liệu sưu tầm được, cuốn lịch sử đã khắc họa những yếu tố có ảnh hưởng, chi phối đến quá trình phân đấu xây dựng và trưởng thành của phường Phước Long A qua các giai đoạn lịch sử từ năm 1930 đến năm 2015 trên nhiều phương diện: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Nhân dịp cuốn “*Lịch sử truyền thống cách mạng Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A (1930 - 2015)*” được xuất bản, Đảng ủy phường Phước Long A xin chân thành cảm ơn sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Quận ủy Quận 9, Hội đồng Thẩm định Lịch sử Đảng bộ Quận 9; cảm ơn sự nhiệt tình đóng góp ý kiến quý báu của các đồng chí lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, các cán bộ, đảng viên và lãnh đạo phường qua các thời kỳ; xin chân thành cảm ơn các tập thể và cá nhân đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành cuốn *Lịch sử truyền thống cách mạng Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A (1930 - 2015)* này.

Trong quá trình tập hợp các tư liệu, hình ảnh và biên soạn hoàn chỉnh nội dung cuốn *Lịch sử truyền thống cách mạng Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A (1930 - 2015)* chắc chắn không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót, rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, những ý kiến đóng góp, chia sẻ tích cực của quý đồng chí, cán bộ, đảng viên và nhân dân để lần tái bản sau đạt chất lượng tốt hơn.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
BÍ THƯ**

Lâm Thị Ngọc Phượng

**BẢN ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
PHƯỜNG PHƯỚC LONG A**

CHƯƠNG I

PHƯỚC LONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI, TRUYỀN THÔNG YÊU NƯỚC, TRUYỀN THÔNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG (1930 - 1975)

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Phường Phước Long A có diện tích tự nhiên là 236,2 ha; phía Đông giáp phường Phước Bình và phường Phước Long B; phía Tây giáp phường giáp Xa lộ Hà Nội; phía Nam giáp phường An Phú (Quận 2), phía Bắc giáp với phường Phước Long B.

Phường có địa hình tương đối bằng phẳng, cao dần từ Nam sang Bắc. Phía Bắc của phường có độ cao trung bình từ 5 đến 10 mét so với mặt nước biển. Nằm trong khu vực Đông Nam bộ nên phường thuộc khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo có nền nhiệt độ cao, ổn định với hai mùa mưa và mùa khô rõ rệt. Mùa mưa bắt đầu từ cuối tháng 5 đến hết tháng 11 có gió mùa Tây Nam, lượng mưa tương đối đều; mùa khô bắt đầu từ tháng 12 năm trước đến cuối tháng 5 năm sau, có gió Đông Nam. Hệ thống giao thông thuận lợi cho việc đi lại, giao thương với các tuyến đường bộ chính như đường xa lộ Hà Nội, đường Nam Hòa, đường Tây Hòa, đường Đỗ Xuân Hợp, Đường số 21 và tuyến đường thủy sông Rạch Chiếc nối với sông Sài Gòn.

2. Đặc điểm xã hội và dân cư

Dân số xã Phước Long thay đổi qua các thời kỳ lịch sử. Khoảng giữa thế kỷ XIX, dân cư còn rất thưa thớt, toàn xã Phước Long chưa được 200 hộ, được gọi là thôn Bình Thái, làng Phước Long, tổng Tân Phong, huyện Tân Long, tỉnh Gia Định. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, toàn xã Phước Long có khoảng 1.000 người. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, dân số toàn xã có khoảng 2.000 người do có dân tản cư từ trong nội thành ra. Trong kháng chiến chống Mỹ, địch dồn dân từ vùng bùng lên lập ấp chiến lược nên dân số tăng lên khoảng 5.000 người¹. Từ sau ngày giải phóng, do sự phát triển kinh tế - xã hội, dân số Phước Long có chiều hướng tăng nhanh. Năm 1997, khi thành lập phường Phước Long A có dân số là 9.182 nhân khẩu; đến năm 2015, dân số của phường Phước Long A là 23.503 người.

Sinh sống trên địa bàn phường chủ yếu là người Kinh, ngoài ra còn có người dân tộc khác, như: Khmer, Chăm, Hoa; các dân tộc sinh sống đoàn kết, hòa thuận,

¹ Đặc điểm xã hội và dân cư, Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 – 2008), trang 12.

cùng nhau xây dựng, phát triển địa phương. Sinh hoạt tín ngưỡng của người dân địa phương khá phong phú. Ngoài thờ cúng ông, bà tổ tiên người dân còn theo các tôn giáo như: Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo. Hiện nay, trên địa bàn phường có 03 chùa (chùa Diệu Tràng, chùa Phước Thái, chùa Quảng Liên), 01 nhà thờ Thánh Giuse Thợ, 01 thánh đường Hồi giáo, 01 Đình Phú Thọ, 02 Miếu (Miếu Bà, Miếu Cây Trôm), 02 Võ (Võ Tây Hòa, Võ Tiên Sư). Hàng năm, nhân dân đến viếng, thắp hương vào các ngày kỷ niệm truyền thống của các Tôn giáo.

3. Đơn vị hành chính qua các thời kỳ

Trước thế kỷ XVII, vùng đất Phước Long là vùng rừng rậm, sinh lầy, người dân thưa thớt. Vào mùa xuân năm Mậu Dần 1698, Thống suất Chương cơ Nguyễn Hữu Cảnh thừa lệnh chúa Nguyễn vào kinh lược phương Nam, thiết lập địa giới hành chính, lấy đất Đồng Nai lập phủ Gia Định, lấy đất Đồng Phố lập huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên. Huyện Phước Long lúc bấy giờ có 04 tổng: tổng Tân Chánh, tổng Bình An, tổng Phước An, tổng Long Thành. Phần đất Phước Long A ngày nay thuộc tổng Long Thành. Năm Gia Long thứ 07 (năm 1808) huyện Phước Long được nâng lên là phủ Phước Long, 04 tổng cũ được nâng lên là 04 huyện, mỗi huyện được chia làm 02 tổng. Trong đó huyện Long Thành được chia thành 02 tổng: tổng Thành Tuy và tổng Long Vĩnh. Phước Long thuộc tổng Long Vĩnh.

Năm 1860, sau khi Pháp chiếm Gia Định, các địa danh hành chính có sự thay đổi. Năm 1930, dân cư phát triển đông đúc, Phước Long trở thành một làng thuộc tổng An Điền, huyện Thủ Đức. Làng Phước Long lúc đó gồm có 04 thôn: Bình Thái, Bình Thọ, Phú Thọ, Trường Thọ. Sau Cách mạng tháng Tám, vào những năm 1947 - 1948, làng Phước Long được đổi thành xã, chia thành 11 ấp, rồi sáp nhập thành 06 ấp gồm Bình Thọ, Trường Thọ, Nam Hòa, Tây Hòa, Tân Hòa, Trung Hòa. Đến năm 1968, ấp Tân Hòa và ấp Trung Hòa được sát nhập thành ấp Xóm Mới (nay là phường Phước Long B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh).

Sau ngày đất nước thống nhất, tại kỳ họp ngày 02 tháng 7 năm 1976, Quốc hội khóa IV đã ra Quyết định đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định thành Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này địa bàn phường Phước Long A thuộc xã Phước Long huyện Thủ Đức. Ngày 14 tháng 2 năm 1987, theo Quyết định số 33-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng tách 6,7 hécta đất của xã Tăng Nhơn Phú để sáp nhập vào xã Phước Long; tách 14,17 ha đất với 232 nhân khẩu của thị trấn Thủ Đức để sáp nhập vào xã Phước Long; tách 52,7 ha đất với 2.641 nhân khẩu của xã Phước Long để sáp nhập vào thị trấn Thủ Đức. Năm 1987, xã Phước Long có một số thay đổi do điều chỉnh ranh giới địa chính.

Theo Nghị định số 03/CP ngày 06 tháng 01 năm 1997 của Chính phủ, huyện Thủ Đức được chia tách để thành lập 03 quận mới là quận Thủ Đức, Quận 2, Quận 9. Xã Phước Long cũng được chia tách thành 03 phường mới gồm phường Phước

Long A, phường Phước Long B thuộc Quận 9 và phường Trường Thọ thuộc quận Thủ Đức. Phường Phước Long A được thành lập và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 4 năm 1997 theo Quyết định số 1196/QĐ-UB-NC ngày 18 tháng 3 năm 1997 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về “Cụ thể hóa Nghị định số 03/CP ngày 06 tháng 1 năm 1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận 9 thuộc Thành phố Hồ Chí Minh” trên cơ sở gộp 02 ấp Nam Hòa và Tây Hòa của xã Phước Long.

Thực hiện Quyết định số 208/1999/QĐ ngày 10 tháng 3 năm 1999 của Ủy ban nhân dân Quận 9, phường Phước Long A chuyển từ cơ chế ấp, thành lập 05 khu phố. Thực hiện Quyết định số 13/2007/QĐ ngày 20 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Quận 9 về chia tách, sắp xếp lại một số khu phố; phường Phước Long A thành lập Khu phố 6 (trên cơ sở tách Khu phố 2 thành Khu phố 2 và Khu phố 6).

II. TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN PHƯỚC LONG ĐẾN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Khi thực dân Pháp tiến hành xâm lược Nam kỳ, cùng với nhân dân vùng Thủ Đức - Gia Định - Đồng Nai, nhân dân Phước Long đã đứng lên tham gia các cuộc khởi nghĩa của Trương Công Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ Khoa Huân... làm tiêu hao lực lượng, giảm bước tiến, cũng như khí thế tiến công của quân thù.

Trong những năm 1912 - 1916, nhân dân xã Phước Long cùng với nhân dân xã Long Hòa, Tăng Nhơn Phú, Phú Hữu... đã tích cực tham gia phong trào “Thiên Địa Hội” tại địa phương do ông Nguyễn Hữu Trí lãnh đạo. Trong phong trào này đã xuất hiện nhiều nghĩa sĩ tự đứng ra tập hợp nghĩa quân, luyện tập võ nghệ để chiến đấu chống lại quân xâm lược.

Ngày 03 tháng 02 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, mở ra thời đại mới trong lịch sử Việt Nam - thời đại đấu tranh cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo. Tháng 3 năm 1930, cấp ủy lâm thời Đảng bộ Thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Lợi giữ nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy. Trên địa bàn Thủ Đức thành lập Chi bộ ở Hăng Đê-pô xe lửa Dĩ An, đây là Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên của huyện Thủ Đức. Chi bộ đã tuyên truyền đường lối đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, đấu tranh giai cấp trong đội ngũ công nhân và nông dân. Các tài liệu chính trị, các chủ trương của Đảng, tình hình thế giới, trong nước cũng được bí mật lưu hành, góp phần nâng cao ý thức giai cấp, lòng yêu nước, chống thực dân xâm lược trong tầng lớp công nhân xuất thân từ nông dân của xã Phước Long. Thực hiện sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng huyện Thủ Đức, các đoàn thể quần chúng được tổ chức, tinh thần yêu nước được phát huy, các cuộc đấu

tranh của nhân dân xã Phước Long liên tiếp nổ ra đòi giảm thuế, chống cướp đất làm đồn điền, hoặc tham gia các cuộc biểu tình ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân Hãng Đê-pô xe lửa Dĩ An.

Trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936 - 1939), Chi bộ chủ trương thúc đẩy phong trào đấu tranh bằng hình thức bí mật, công khai đòi tự do dân chủ, đòi cải thiện đời sống. Chi bộ đã khéo léo đưa người vào các tổ chức do chính quyền tay sai Pháp thành lập như: hướng đạo sinh trong học sinh, sinh viên, tổ chức thanh niên, các hội thể dục, thể thao để nắm lực lượng và giáo dục họ lòng yêu nước, hướng theo cách mạng. Nhiều thành viên trong các tổ chức này về sau đã trở thành những chiến sĩ cách mạng trung kiên. Ngoài ra, còn có các tổ chức hội đoàn quần chúng giúp đỡ nhau về đời sống như: Hội Ái Hữu Tương Tế, Hội Đá Banh, Hội Đánh Cá, Hội Đua Ngựa... qua đó giáo dục, rèn luyện ý thức đấu tranh cách mạng cho quần chúng.

Tháng 6 năm 1938, cuộc đình công lớn của công nhân Hãng Đê-pô xe lửa Dĩ An cùng các sở đồn điền cao su nằm trên địa bàn Huyện nổ ra để đòi quyền dân sinh dân chủ; nông dân các vùng xung quanh cùng phối hợp đấu tranh đòi giảm sưu cao thuế nặng, bắt phu, bắt lính của thực dân Pháp, buộc thực dân Pháp phải chấp nhận một số yêu sách của nhân dân ta, việc này có tác dụng động viên phong trào rất lớn.

Ngày 23 tháng 11 năm 1940, cuộc khởi nghĩa Nam kỳ bùng nổ. Để hưởng ứng cuộc khởi nghĩa, Chi bộ đã chủ trương vận động nhân dân đứng lên phối hợp đấu tranh. Theo kế hoạch, lực lượng sẽ tập trung tại đình Trường Thọ, dùng vũ khí thô sơ và lực lượng đông đảo của quần chúng để biểu tình, kéo về huyện Thủ Đức cướp chính quyền; quần chúng đã tập hợp chờ lệnh, song hai đồng chí cán bộ được điều từ Hóc Môn về bị tên đội Thân (một lính khố đỏ) chỉ điểm bắt giữ, vì vậy kế hoạch không thực hiện được, lực lượng quần chúng phải giải tán.

Những năm 1940 - 1943, phát xít Nhật chính thức can thiệp vào Đông Dương trong đó có Việt Nam. Ngày 09 tháng 3 năm 1945, phát xít Nhật đảo chính hất cẳng thực dân Pháp nhằm độc chiếm Việt Nam với luận điệu tuyên truyền lừa bịp là trao trả độc lập cho Việt Nam. Nhật lập nên chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim nhằm thống trị và khai thác tài nguyên thiên nhiên và bóc lột nhân dân ta để phục vụ cho cuộc chiến tranh thế giới thứ II mà Nhật Bản là một nước gây chiến; chúng ra sức vơ vét lúa gạo, bắt thanh niên đi lính, thành lập các tổ chức bảo an, phòng vệ tại các làng ấp để làm lực lượng tay sai tại địa phương; ngoài các loại thuế khóa chúng vào từng gia đình bắt kê khai thóc lúa, ép phải bán rẻ cho chúng.

Để xây dựng phong trào cách mạng, một mặt Đảng ta giáo dục, vận động nhân dân biểu tình chống bắt lính, mặt khác đưa người của cách mạng vào làm nòng cốt trong các tổ chức mà địch dựng lên tại địa phương. Đồng chí Trần Thắng

Minh, Đào Sơn Tây là cán bộ cách mạng, đã nắm được lực lượng Thanh niên Tiền phong trong đó có công nhân làm nông cật, tổ chức cho 200 người học tập quân sự, chuẩn bị sẵn sàng đón thời cơ giành chính quyền; mặt khác Đảng ta tuyên truyền vạch rõ bộ mặt xâm lược của phát xít Nhật, sự thất bại tất yếu của chúng và lập trường đứng về phe đồng minh của nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến tranh thế giới thứ II.

Năm 1945, trước tình hình thế giới có những thay đổi nhanh chóng theo hướng đi đến thắng lợi của phe Đồng minh, Đảng ta đã ra Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”* vào ngày 12 tháng 3 năm 1945 và quyết định phát động một *“cao trào kháng Nhật cứu nước”* làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa. Từ tháng 5 đến tháng 8 năm 1945, lần lượt phát xít Đức và Nhật đầu hàng, chiến tranh thế giới thứ II kết thúc với thắng lợi thuộc về phe Đồng minh. Đây là thời cơ hội *“ngàn năm có một”* cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân ta.

Đầu tháng 7 năm 1945, Mặt trận Việt Minh tỉnh Gia Định cử đồng chí Hồ Hoàn Cảnh về mở lớp huấn luyện cán bộ Mặt trận, truyền đạt tình hình thế giới và chủ trương của Đảng về công tác vận động quần chúng, chuẩn bị lực lượng chờ thời cơ giành chính quyền. Đồng chí Sáu Trang được cử giữ nhiệm vụ chủ tịch Mặt trận Thôn bộ Việt Minh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức, Mặt trận Việt Minh đã quán xuyến toàn bộ hoạt động cách mạng từ công tác hành chính, đoàn thể, tuyên truyền vận động và chăm lo đời sống nhân dân. Nhân dân hiểu được Mặt trận Việt Minh là tổ chức của tất cả những người yêu nước, có lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc mới về nước lãnh đạo cách mạng, Mặt trận Việt Minh đứng về phe đồng minh chống phát xít Nhật. Thêm vào đó, được tin lực lượng quân sự của Đảng ta đã giải phóng một số vùng phía Bắc, nhân dân càng tin tưởng vào sự thắng lợi của cuộc cách mạng.

Đầu tháng 8 năm 1945, khí thế cách mạng của quần chúng dâng lên mạnh mẽ, hệ thống chính quyền hương xã bị tê liệt; các hoạt động hội họp, bàn bạc của Mặt trận Việt Minh hầu như công khai, các chỉ thị về chuẩn bị khởi nghĩa của Trung ương được phổ biến rộng rãi. Để chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền, hàng ngàn thanh niên tự vệ kéo nhau ra Gò Mía (nay là Công ty dệt Phước Long), để luyện võ, tập bắn súng do các ông Nguyễn Đức Ất và Phạm Văn Hổ (trước đây đều là lính khổ đò) hướng dẫn; ông Nguyễn Văn Xuân (ở Tân Hòa) là chuyên gia đẽo súng gỗ cho dân quân tập luyện. Nhân dân tự trang bị vũ khí như dao, phảng, gậy, tầm vông, hàng đêm tập họp ở đình làng, bãi cỏ, tập võ thuật, quân sự, hát các bài ca cách mạng vang khắp xóm làng. Tình hình hết sức sôi động, các tầng lớp nhân dân với tinh thần phấn khích cao độ, sẵn sàng đứng lên tiêu diệt kẻ thù xâm lược.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, nghe tin khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội, nhân dân Phước Long cùng nhân dân Thủ Đức đã hò reo vang dậy, hô vang các khẩu hiệu: *“Đả đảo phát xít Nhật, ủng hộ Mặt trận Việt Minh, Việt Nam độc lập muôn năm...!”*. Từng đoàn người nườm nượp kéo về cùng lực lượng vũ trang chiếm trụ sở xã, lúc đó bọn hương lý đã bỏ trốn. Dưới sự chỉ đạo của Mặt trận Việt Minh huyện Thủ Đức, Mặt trận Việt Minh xã đã khẩn trương giải quyết mọi công việc chuẩn bị cho việc giành chính quyền, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân chuẩn bị vũ khí, củng cố lực lượng du kích. Các đoàn thể cứu quốc, phụ nữ, thanh thiếu niên hăng hái xung phong làm nhiệm vụ.

Ngày 20 tháng 8 năm 1945, được sự chỉ đạo của các đồng chí Trần Thắng Minh, Đào Sơn Tây (thuộc Ủy ban khởi nghĩa), đồng chí Phan Văn Trương (Bảy Trương) và Nguyễn Hoàng Minh (Tám Đờn - đội trưởng Thanh niên Tiền phong) triệu tập các vị hương quản của xã gồm: Nguyễn Văn Xe, Trần Văn Đủ, Trần Văn Giai, Phạm Văn Kinh, Phạm Văn Tỏ, Nguyễn Văn Bồn để công bố quyết định của Ủy ban khởi nghĩa xóa bỏ chính quyền cũ; đồng thời phổ biến chủ trương, chính sách của Mặt trận, vận động hộ tích cực ủng hộ, tham gia mặt trận đại đoàn kết dân tộc, đồng thời yêu cầu giao nộp cho cách mạng toàn bộ tài liệu, vũ khí. Các ông Nguyễn Văn Xe, Trần Văn Giai và Phạm Văn Kinh đã nộp cho Mặt trận ba khẩu súng trường và 09 viên đạn, số vũ khí này sau đó được trang bị cho du kích xã.

Trong 02 ngày 25 tháng 8 và ngày 26 tháng 8 năm 1945, toàn bộ chính quyền từ huyện đến xã - tổng ở Thủ Đức đã về tay nhân dân. Tên quận trưởng Thủ Đức - Trần Văn Viễn đã đầu hàng, giao nộp toàn bộ tài liệu và vũ khí cho cách mạng. Chính quyền cách mạng được thành lập khắp các Xã trong Huyện.

Từ 5 giờ sáng ngày 02 tháng 9 năm 1945, nhân dân xã Phước Long náo nức tập hợp tại đình Trường Thọ để chào mừng ngày độc lập. Từng đoàn người chinh tề, trang bị tằm vông, giáo mác do các đồng chí Nguyễn Văn Chương, Nguyễn Tấn Khanh, Nguyễn Văn Tuấn xung phong mang súng trường dẫn đầu đoàn. Trong lúc hàng triệu người với rừng cờ đỏ sao vàng nghiêm trang, xúc động nghe giáo sư Trần Văn Giàu nói chuyện Mừng ngày Độc lập thì thực dân Pháp núp trên mái nhà cao tầng gần đó bắn vào đoàn người làm chết và bị thương 47 người; đồng loạt bà con nhân dân xông lên tấn công địch, bắt được một số tên giao cho Ủy ban cách mạng. Sau đó từng đoàn người tiếp tục diễu hành thị uy, hô vang các khẩu hiệu bày tỏ lòng yêu nước và sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.

III. PHÁT HUY THÀNH QUẢ THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945, NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC LONG TIẾP TỤC ĐẤU TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN (1945 - 1975)

1. Nhân dân xã Phước Long trong 09 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

1.1 Chi bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng chính quyền cách mạng và chuẩn bị lực lượng kháng chiến

Dưới sự giúp đỡ của quân Anh với danh nghĩa là quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật, Pháp đã tìm cách quay trở lại xâm lược lại nước ta một lần nữa. Ngày 21 tháng 9 năm 1945, chúng bất ngờ chiếm đóng trụ sở cảnh sát Quận 3 và ban bố lệnh thiết quân luật. Tiếp đó ngày 22 tháng 9 năm 1945, chúng đánh vào đài phát thanh và chiếm lúc 0 giờ ngày 23 tháng 9 năm 1945. Lợi dụng lệnh giới nghiêm, quân Pháp - Anh được tăng cường một số lính Nhật đã nổ súng đánh úp nhiều cơ sở chính quyền và các vị trí quan trọng của quân ta tại Sài Gòn, mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp. Các vị trí quan trọng như: Sở cảnh sát, trụ sở Quốc gia Tự vệ cuộc, nhà Bưu điện, nhà Đền, Khám lớn, trụ sở Ủy ban hành chánh Nam Bộ và các khu vực xung quanh bị quân địch lần lượt chiếm đóng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai.

Sáng ngày 23 tháng 9 năm 1945, Xứ ủy và Ủy ban hành chánh Nam Bộ tổ chức hội nghị khẩn cấp tại đường Cây Mai thuộc Chợ Lớn (nay là đường Nguyễn Trãi, Quận 5). Hội nghị chủ trương kiên quyết kháng chiến chống Pháp xâm lược và thành lập Ủy ban kháng chiến Nam Bộ do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Ủy ban kháng chiến Nam Bộ đã phát đi bản Tuyên cáo quốc dân và Lời kêu gọi kháng chiến đến toàn thể đồng bào Nam bộ; đồng thời quyết định tổ chức 04 mặt trận gồm mặt trận Sài Gòn - Gia Định, mặt trận Tham Lương, mặt trận Phú Lâm - Chợ Đệm, mặt trận Tân Thuận - Thủ Thiêm nhằm bao vây Sài Gòn, ngăn chặn sự đánh chiếm của địch.

Quân ta ở mặt trận Tân Thuận - Thủ Thiêm đã chống trả quyết liệt, nhưng vì lực lượng địch quá mạnh, lực lượng vũ trang của quân ta còn non trẻ phải rút ra vùng ven để bảo toàn lực lượng. Tại xã Phước Long, là nơi tập kết bộ đội cùng các đơn vị tự vệ, nhân dân xã Phước Long phối hợp với bộ đội hậu cần Thái Văn Lung đã dùng thuyền để vận tải lương thực, tiếp tế cho bộ đội tại chiến trường.

Theo chỉ đạo của Ủy ban hành chánh lâm thời huyện Thủ Đức, Phước Long thành lập Ủy ban hành chánh lâm thời xã vào ngày 26 tháng 9 năm 1945, do ông Trương Cao Tài làm Chủ tịch. Trụ sở Ủy ban đóng tại nhà ông Tài ở ấp Tây Hòa. Lúc này Ủy ban không có phương tiện máy móc hoặc công văn lưu trữ, chỉ có duy nhất con dấu đóng vào công văn, giấy tờ.

Chính quyền và Mặt trận tích cực xây dựng củng cố lực lượng du kích, vận động nhân dân tham gia kháng chiến, đón tiếp các đơn vị vũ trang về trú quân tại xã và phối hợp phòng thủ chiến đấu. Trên địa bàn xã đã hình thành các đơn vị hỗn hợp gồm: bộ đội, tự vệ thành, lực lượng Bình Xuyên, sinh viên học sinh, cùng

nhân dân đào hào, đắp lũy, rào làng kháng chiến, lập các trạm phòng vệ, thực hiện “*vườn không - nhà trống*”, tiêu thổ kháng chiến, làm chướng ngại vật trên các đường giao thông để cản bước chân của địch. Tất cả đường giao thông đều được đào hào, đắp ụ để cản xe giặc, tổ chức canh gác từ cầu Nhà Trà (phường Trường Thọ, huyện Thủ Đức), lũy tre Phú Thọ, bến đò Đồng Cháy đến cầu Rạch Chiếc, lập các trạm canh gác quanh xã để báo động cho dân khi có địch càn quét, toàn xã sẽ trở thành một chiến lũy chống quân thù. Lực lượng du kích xã có một tiểu đội, do ông Nguyễn Đức Ất (là lính khổ đờ giác ngộ) và ông Nguyễn Văn Chương (là cán bộ an ninh) lên chỉ huy; vũ khí gồm có 05 khẩu súng trường cũ, một số lựu đạn đập, dao găm, lưỡi lê.

Ngày 27 tháng 10 năm 1945, sau khi chiếm được thành phố, thực dân Pháp đưa quân đánh chiếm thị trấn Thủ Đức. Trong tháng 11 và tháng 12 năm 1945, địch nhiều lần đánh vào xã Phước Long theo hướng từ cảng Cát Lái (một đồn lớn có pháo tầm xa và thủy phi cơ) đánh lên Giồng Ông Tố vào sông Rạch Chiếc, Bến Thơm, Bến Đình (Đình Bình Thái). Nhân dân của xã cùng với lực lượng vũ trang, dựa vào rừng cây, hầm, hào, rừng lá ven sông, bám sát trận địa với quyết tâm cao. Nhiều trận đánh diễn ra cả ngày, địch không chiếm được các vị trí chiến lược nên chỉ đốt cháy nhà dân rồi rút lui.

Ngày 10 tháng 11 năm 1945, Thanh niên Tiền phong ấp Trường Thọ do đồng chí Nguyễn Văn Ban chỉ huy đã chặn đánh địch tại Gò Sơn, thu hai súng và một xe Jeep. Ngày 27 tháng 11 năm 1945, địch chiếm đóng huyện Thủ Đức và càn quét lần ra chung quanh, du kích địa phương đã táo bạo tập kích vào một trung đội địch đang trú quân nghỉ ngơi tại Gò Soài, tiêu diệt hai tiểu đội lính Pháp, đốt cháy một xe Jeep. Sau đó, quân ta tiếp tục chặn đánh một đại đội càn quét vào Sở Tiêu buộc chúng phải rút chạy. Cuối tháng 12 năm 1945, đội du kích do ông Nguyễn Đức Ất chỉ huy đánh quân Chà Chóp - còn gọi là quân Ấn Độ - từ đồn huyện Thủ Đức đi càn lò gồm Trường Thọ (gần Bến đò Đồng Cháy) diệt được 10 tên, thu được 03 khẩu súng trường.

Đầu năm 1946, địch tăng cường các đơn vị lính Lê dương từ Pháp sang, cùng với sự hỗ trợ của quân Anh và tàn quân Nhật nên địch quyết tâm bình định vùng ven thành phố, thực hiện chính sách “*tam quang*” (giết sạch, đốt sạch, phá sạch) địch đã lập nhiều đồn bót, càn quét thường xuyên vào địa bàn xã. Lực lượng ta dạt về bảo vệ mặt trận Hàng Dầu (nay là khu phố 4, khu phố 5), khi đó địa bàn còn nhiều rừng cây cổ thụ to lớn xen kẽ rừng chòi khá rậm rạp, đường đi lại ngoằn ngoèo, nhiều hầm hào chằng chịt. Tại đây du kích địa phương phối hợp với một bộ phận bộ đội Thái Văn Lung liên tục chống lại các cuộc càn quét của địch.

Thời gian này 08 ấp của Xã bị phân thành 03 vùng: vùng tạm chiếm gồm Trường Thọ, Phú Thọ, Tây Hòa, Bình Thọ; vùng xôi đậu² gồm ấp Tân Hòa - khu phố 4 từ tổ 01 đến tổ 10, ấp Trung Hòa - khu phố 5, ấp Nam Hòa - Phước Bình đây là 03 ấp chiến đấu, giành giật giữa ta và địch; vùng an toàn khu gồm ấp Đông - phía nam sông Đồng Nhìen là nơi đóng quân và các cơ quan dân chính xã, huyện.

Tại khu tạm chiếm, địch chiếm huyện Thủ Đức, lập thêm 04 đồn bót, mỗi bót có 01 trung đội lính Pháp như: bót Rạch Chiếc (đầu cầu Rạch Chiếc), bót Trảng Cát (gần chùa Một Cột), bót Suối Nước (khu phố 1 gần Ngã tư Bình Thái), bót Bình Thái đóng ngay tại nhà ông Trương Cao Tài (sát sân bóng đá Tây Hòa, Phước Long A ngày nay).

Bót Bình Thái là trung tâm của khu vực Xã được địch xây dựng khá kiên cố, ngoài ngôi nhà 02 tầng của ông Tài trong khuôn viên rộng 2.000m², địch xây thêm một ngôi nhà đổ bê tông trên mái có chòi quan sát, bố trí súng đại liên và súng cối 60 ly, bốn góc khuôn viên đều có lô cốt; phía sau, chúng xây nhiều nhà cho binh lính và nhà giam giữ người bị bắt. Chỉ huy đồn là một tên Tây râu xồm rất hung dữ, luôn miệng chửi rủa dân Việt Nam là những con vật bẩn thỉu. Trên cổng, ngoài chữ bót Bình Thái chúng còn ghi thêm phía dưới "*Chez grand père*" tạm dịch là "*Đây là nơi đóng quân của ông nội chúng bay*". Ngoài ra còn có tên viết gian vô cùng nguy hiểm người địa phương là Nguyễn Văn Tâm còn gọi là hương quân Tâm, cạnh đồn có một văn phòng của bọn tề xã. Trong suốt thời gian thực dân Pháp cai trị, địch đã biến nơi đây thành lò sát sinh đối với nhân dân và cán bộ bị bắt. Tại đây, có ngày chúng bắt hàng trăm người đánh đập, tra tấn, một số bị giết chết ném xuống dưới cầu Rạch Chiếc và một số khác bị ném xuống 03 cái giếng sâu đào ngay trong đồn, hòng khủng bố tinh thần nhân dân. Tội ác dã man của giặc càng làm tăng thêm lòng căm thù trong mọi tầng lớp nhân dân, nhân dân đều hướng về cách mạng, một số tham gia bộ đội, du kích, số khác không thể sơ tán được nhưng đều kiên quyết không hợp tác với địch. Do vậy địch không thể xây dựng được cơ sở ổn định. Lực lượng du kích của ta rất dũng cảm, hoạt động dưới nhiều hình thức, khi có điều kiện bất ngờ tập kích vào quân địch khi chúng đang tập trung đi tuần tra, những tên lính đi lẻ đều bị du kích trừng trị làm cho chúng vô cùng hoảng sợ. Trước sự chiến đấu ngoan cường của ta, địch càng điên cuồng đánh phá ác liệt, bắn giết những người tham gia kháng chiến, đốt nhà cửa, phá hoại ruộng vườn của dân.

Song song đó, có một số tổ chức vũ trang có tính tự phát với động cơ chính trị, lợi ích khác nhau cũng lấy danh nghĩa đánh Tây song không phải vì phục vụ nhân dân, đoàn kết với nhân dân diệt giặc mà muốn bắt nhân dân phục vụ mình vô điều kiện. Tại xã có tên cò Tuấn tụ tập một số tề điệp cũ uy hiếp dân, chống đối

² Là vùng tranh chấp giành quyền kiểm soát giữa ta và địch.

chính quyền cách mạng, bắt nhân dân cung cấp lương thực, thực phẩm, thậm chí tổ chức cướp của, giết người và có âm mưu cướp chính quyền xã, chúng đã làm cho nhân dân hiểu lầm những người kháng chiến. Những tổ chức này tồn tại suốt từ cuối năm 1945 sang năm 1946 tại địa bàn xã và Vùng Bưng 6 xã, song do chiến tranh ác liệt và những âm mưu lôi kéo của địch, những lực lượng hỗn tạp này dần dần hàng địch hoặc bỏ chạy; một số đồng chí yêu nước đã tiếp tục chiến đấu hy sinh, trở thành những anh hùng cách mạng được nhân dân yêu quý như: đồng chí Thái Văn Lung, đồng chí Nguyễn Văn Banh...

Trong thời gian này do gặp nhiều khó khăn, một số nhân sĩ trí thức theo cách mạng đã xin về thành phố tìm kế sinh sống. Tháng 4 năm 1946, ông Trương Cao Tài có con tham gia bộ đội cũng xin về thành phố sinh sống. Ông Nguyễn Đức Ất là đội trưởng du kích xã xin nghỉ; còn những người trung kiên vẫn bám trụ cùng nhân dân vượt qua giai đoạn hiểm nghèo. Địa bàn xã được tăng cường Đại đội 15 về trú đóng, sát cánh cùng nhân dân chiến đấu. Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ, Ủy ban Mặt trận xã đã bầu ông Nguyễn Văn Khai làm Chủ tịch Ủy ban hành chính kháng chiến xã, ông Nguyễn Văn Chương làm bí thư Chi bộ và phụ trách công tác an ninh; đồng thời Ủy ban mặt trận xã còn bổ sung thêm các ông Ngô Văn Khuyên, Huỳnh Văn Nhỏ, Nguyễn Văn Báo.

Tháng 6 năm 1946, địch dùng lực lượng Lê Dương, Ma rốc, ngụy quân và Cao Đài mở cuộc càn quét lớn vào xã trong nhiều ngày, hương quân Tâm chỉ điểm địch bao vây rừng Bình Thái; quân ta có một tiểu đội bộ đội cùng du kích đánh trả quyết liệt suốt mấy ngày, bị thương vong gần hết, phải rút vào vùng bưng. Tình hình càng ác liệt khi địch tăng cường càn quét, phá hoại một số cơ sở hậu cần lương thực của quân ta, đi tới đâu chúng lập đồn bót tới đó, mỗi đồn ít nhất có một trung đội đóng giữ, lập lại hội tề xã ấp, bắt bớ tra tấn giết hại nhiều người, trong đó có các đồng chí lãnh đạo như Ba Đeo, Tám Mẫn, Thái Văn Lung. Trước tình hình Pháp và tay sai điên cuồng khủng bố cách mạng, lãnh đạo huyện Thủ Đức quyết định củng cố Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc, chuyển hướng vào hoạt động bí mật, xây dựng lực lượng nòng cốt, bám đất giữ làng, chuẩn bị chiến đấu lâu dài; chỉ đạo tách lực lượng vũ trang ra khỏi chức năng của mặt trận; xây dựng các ban trinh sát, lực lượng công an diệt ác ôn, do thám, tay sai của giặc. Tại xã, lực lượng công an do đồng chí Nguyễn Văn Chương chỉ huy, có 15 đội viên vẫn bám trụ làm nhiệm vụ diệt tề, trừ gian không cho địch xây dựng chính quyền ổn định, giữ vững niềm tin của nhân dân với cách mạng.

1.2 Chi bộ lãnh đạo nhân dân vượt qua thử thách, kiên cường chiến đấu, góp phần giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1947 - 1954):

Ngày 19 tháng 12 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Toàn dân tộc kiên quyết đứng lên ***“chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”***. Từ đây, tổ chức Đảng, quân dân xã Phước Long nói riêng và cả nước nói chung bước vào một giai đoạn kháng chiến mới, với phương châm ***“toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế”***.

Xã Phước Long đã tổ chức xây dựng lại lực lượng phù hợp với tình hình kháng chiến lâu dài, gian khổ, chống lại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của địch trên chiến trường. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, thời gian đầu địch phải tập trung quân đánh chiếm các thành phố phía Bắc, quân ta có điều kiện thuận lợi mở rộng căn cứ, củng cố xây dựng lại các ấp để chiến đấu. Quân ta phá hoại các đường giao thông quan trọng, hạn chế sự đi lại càn quét của giặc như: đường 31 bị cắt thành nhiều đoạn, phá cầu Rạch Chiếc địch mới sửa lại, làm chướng ngại ngăn tàu trên sông, tăng cường trừ gian diệt ác. Ta đẩy mạnh tăng gia sản xuất, làm lán trại tại vùng bung, sơ tán người già, trẻ nhỏ, cất giấu lương thực chuẩn bị chiến đấu. Các đoàn thể được củng cố, tổ chức và đổi tên thành Hội Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Phụ lão cứu quốc. Thôn bộ Việt Minh do đồng chí Sáu Trang phụ trách kiện toàn Ủy ban hành chánh kháng chiến phù hợp yêu cầu kháng chiến toàn dân, toàn diện; phát động phong trào diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Ủy ban hành chánh kháng chiến xã có đủ các ban ngành do đồng chí Ngô Văn Khuyên làm Chủ tịch, đồng chí Sáu Thép làm Phó chủ tịch kiêm ủy viên tài chính, đồng chí Nguyễn Văn Khai phụ trách lực lượng du kích, công an, đồng chí Trương Văn Ngư (Bảy Ngư) - Huyện ủy viên trực tiếp giữ nhiệm vụ Bí thư chi bộ; trụ sở Ủy ban đặt tại Đông Hòa, vùng Ngọn Ông Cày (khu Nam Long ngày nay); đồng chí Nguyễn Văn Hơ làm Chủ tịch Việt Minh thay đồng chí Sáu Trang được điều về Huyện, đồng chí Mười Phiên làm Chủ tịch Ủy ban Hành chánh Kháng chiến, đồng chí Tám Nửa phụ trách ban Thông tin.

Từ Thu Đông năm 1946, các đơn vị cơ động của địch phải tập trung tấn công khu Việt Bắc với âm mưu tiêu diệt cơ quan đầu não của cách mạng ta. Do lực lượng bị phân tán, tại vùng ven thành phố, áp lực quân sự của địch giảm hẳn, tạo thuận lợi cho ta xây dựng lực lượng kháng chiến. Theo sự chỉ đạo của cấp trên, Phước Long và một số xã vùng Bung thành lập Chiến khu C, bao gồm các xã: Phước Long, Phú Hữu, Long Trường. Chiến khu C là nơi lực lượng vũ trang ta làm chủ, không có bất kỳ sự giám sát, kềm kẹp của địch.

Nhân dân xã Phước Long dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức đã tập trung lực lượng, củng cố vững chắc làng xóm để chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Toàn xã đã tổ chức thành 04 cụm chiến đấu: Đông Hòa, Trung Hòa, Nam Hòa, Tân Hòa. Quân ta đào hào, đắp ụ làm hầm chông, hào giao thông liên hoàn, bố trí canh gác chặt chẽ, kiểm soát, ngăn chặn tai mắt địch nhòm ngó. Xã đã tổ chức thành lập

01 trung đội du kích tập trung, trang bị vũ khí thu được trong chiến đấu, tổ chức nhiều đợt huấn luyện quân sự, nối mạng giao liên với các đơn vị bạn, phối hợp hoạt động tác chiến.

Trong thời kỳ này, Đảng ta đã vận động nhân dân tăng gia sản xuất, không để ruộng đất bị bỏ hoang, tổ chức trao đổi hàng hóa với vùng bị địch chiếm, giải quyết nhu yếu phẩm thiết yếu cho đời sống nhân dân, thành lập ban tạm cấp ruộng đất, triệt để thực hiện chính sách tiết kiệm, vận động phong trào “*hũ gạo nuôi quân*”. Công tác thông tin tuyên truyền được chú trọng, các buổi họp, học tập đều có phổ biến thời sự và kết hợp hát các bài ca kháng chiến, động viên phong trào. Việc vận động nhân dân đi học bình dân học vụ, xóa mù chữ khá sôi nổi, buổi sáng tổ chức học tập cho thiếu niên; buổi tối tổ chức học tập cho thanh niên và người cao tuổi. Các ông Lưu Văn Khỏe và Trần Văn Lài là các chiến sĩ diệt dốt tích cực, sau này đã có người hy sinh trong khi đang làm nhiệm vụ.

Với quyết tâm không để Phước Long trở thành vùng tự do, địch tăng cường lực lượng tổ chức nhiều cuộc tấn công, càn quét vào xã Phước Long. Ngày 02 tháng 10 năm 1947, địch càn vào Bến Thom, Bến Đình; quân ta chặn đánh ngay khi địch mới đổ bộ, tiêu diệt 02 tiểu đội buộc chúng phải bỏ chạy, ta thu được 01 đại liên, 01 tiểu liên. Nhiều lần lực lượng của ta chặn địch tại Suối Nước (ngã tư Bình Thái), địch không thể vào được làng chiến đấu của quân ta. Hàng ngày, du kích địa phương chủ động phục kích bao vây, bắn tỉa vào các đồn bót và các đoàn xe vận tải, tàu thuyền của địch trên sông, bọn lính phải nằm im trong các công sự không dám ra ngoài, bọn tề điệp phải trốn trong đồn bót.

Năm 1947, trong lúc quân ta đang thiếu vũ khí chiến đấu thì có 01 nông dân địa phương tên là Ba Chi phát hiện một số vũ khí dưới lòng sông Bình Quới (do lính Nhật vứt bỏ) trong một lần bơi xuồng qua sông. Nhận được tin báo, ta tổ chức một đội trực vớt, trong đội có đồng chí Nguyễn Hoàng Minh (Tám Đờn) do ông Sáu Mạnh chỉ huy, đã trực vớt được một số lớn súng đạn. Quá trình trực vớt rất gian nan, nguy hiểm, thường phải tiến hành vào ban đêm. Từng hòm đạn, từng khẩu súng được buộc dưới bè lá dừa, phủ lục bình lên, quân ta vừa bơi, vừa đẩy bè theo dòng nước để che mắt địch tuần tra hoặc qua đồn bót, một số đồng chí đã hy sinh khi làm nhiệm vụ này. Sau đó, do kích cỡ đạn không phù hợp, ta đã gửi tất cả về công binh xưởng Bùi Công Trình để chế tác lại phục vụ cho kháng chiến.

Bước sang năm 1948, lực lượng quân đội nhân dân Việt Nam đã lớn mạnh, tập trung thành các trung đoàn, sư đoàn chủ lực, giải phóng được nhiều vùng lãnh thổ Bắc, Trung, Nam. Trong khi đó, do không thực hiện được kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh, địch tuyên bố sẽ bình định xong miền Nam vào tháng 6 năm 1948, nhưng một lần nữa kế hoạch của chúng lại bị thất bại. Thời điểm này tại Chiến khu C của huyện Thủ Đức tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo

đêm, ban đêm nhà không cần đóng cửa, không xảy ra trộm cắp, bọn chỉ điểm gián điệp bị trừng trị, các đoàn thể được củng cố, phong trào của nhân dân ngày càng mạnh mẽ.

Cuối năm 1948 đến đầu năm 1949, địch cố gắng mở các cuộc hành quân lớn càn quét chiến khu, càn đến đâu chiếm đất đến đó, xung quanh xã chúng đóng hàng trăm đồn bót, tháp canh, các đồn bót đều xây công sự, có lương thực dự trữ chiếm đóng dài ngày, kiểm soát hoạt động của ta và kềm kẹp nhân dân. Do đã được chuẩn bị từ trước, bộ đội địa phương và du kích đã chống càn rất hiệu quả, từ các hầm hào vững chắc, có vật cản, hầm chông che chắn, ta chặn đánh, bắn tỉa làm chúng không thể tiến sâu vào căn cứ.

Tháng 11 năm 1949, địch lại càn vào xã Phước Long bằng đường sông, với nhiều tàu chiến bắn phá các bến sông, các ấp. Du kích ta đã chặn đánh quyết liệt, bắn chìm 01 tàu, tiêu diệt 01 trung đội, thu 07 súng. Sau thất bại này, địch không dám càn quét vào Xã nữa. Để đối phó với lực lượng của ta, địch chủ trương co cụm lại thành các cứ điểm lớn và tập trung quanh các thành phố để tránh bị ta tiêu diệt. Vùng ven đô Sài Gòn - Gia Định, trong đó có xã Phước Long cũng là trọng điểm càn quét bình định của địch. Tháng 02 năm 1950, địch bắt đầu mở các trận càn quét lớn, quyết tâm giành lại thế chủ động. Máy bay, pháo binh liên tục đánh phá chiến khu; xe tăng và bộ binh liên tục càn quét. Chúng tăng cường tung các đội biệt kích, do thám vào phá hoại hậu phương của quân ta, phá hoại sản xuất, mùa màng, bắn giết người và gia súc.

Nhân dân xã Phước Long và du kích, bộ đội địa phương đã phối hợp đánh chặn, bám đất giữ làng. Ban ngày địch càn quét chiếm giữ, ban đêm ta đánh đuổi. Nhân dân xã sát cánh cùng bộ đội chiến đấu vô cùng dũng cảm, hỗ trợ bộ đội du kích, đào hầm che giấu cán bộ, chăm sóc thương binh, giữ bí mật cơ sở cách mạng. Nổi bật là nhân dân đóng góp lương thực nuôi quân với phong trào “*hũ gạo kháng chiến*”, mỗi bữa ăn, từng gia đình bốc một nắm gạo bỏ vào hũ, khi nhiều thì chuyển cho bộ đội. Thời kỳ này có những điển hình rất cảm động như: má Trần Thị Mỹ là một cơ sở cách mạng, má đã nhiều lần giấu cán bộ trong tủ thờ và mưu trí đối phó khi địch lùng sục, chưa lần nào bị địch phát hiện. Má Một Tình và một số má khác không quản nguy hiểm, đã rủ nhau giả vờ đi bắt cá, giấu gạo, muối tiếp tế cho bộ đội.

Cuối năm 1950, bị thất bại nặng nề trên các chiến trường, địch buộc phải bỏ một số phòng tuyến rút quân về phòng thủ các đô thị quan trọng. Chúng thực hiện tổng động viên, tăng cường bắt lính, thành lập các đơn vị khinh quân (lính người Việt do Pháp chỉ huy), thành lập các đơn vị biệt kích thọc sâu vào hậu phương đánh phá cơ sở ta. Do lực lượng ta chủ quan sau một thời gian dài gần hai năm tình hình chiến khu khá ổn định, quân ta hoàn toàn làm chủ chiến trường, cán bộ chiến

sĩ và nhân dân có phần lơ là, mất cảnh giác, không kịp thời đối phó với chủ trương chiến lược của địch. Ngày 26 tháng 10 năm 1950, địch mở cuộc càn quét đại quy mô vào Chiến khu C để bình định và chiếm đóng. Chúng liên tục bao vây, càn quét, đóng chốt, xăm hầm, khủng bố bắn giết rất dã man, làm cơ sở của quân ta bị tàn phá nặng nề, do vậy quân ta thiệt hại khá lớn, toàn chiến khu hy sinh trên 200 đồng chí, riêng Xã đã hy sinh 13 đồng chí gồm du kích, công an, cán bộ.

Tháng 6 năm 1951, địch mở nhiều cuộc càn quét dài ngày, liên tiếp dùng bom, pháo hủy diệt xóm làng. Lực lượng ta phải rút vào bí mật, trà trộn trong nhân dân để tránh né sự tuần tra, kiểm soát của địch. Do tình hình căng thẳng ác liệt, chiến khu C và huyện ủy Thủ Đức bị mất liên lạc với cấp trên nên cấp trên quyết định sáp nhập Chiến khu C vào Biên Hòa - tỉnh Thủ Biên. Phía địch quyết tâm giành lại thế chủ động, chúng tăng cường dồn quân bắt lính, thành lập nhiều đơn vị nguy quân, mở trường đào tạo sỹ quan Thủ Đức, đánh phá ác liệt vào chiến khu làm cho tình hình chiến trường khó khăn. Năm 1952 xảy ra một trận lụt rất lớn chưa từng có, khiến địch có điều kiện tàn phá xã, xe lội nước địch chà sát vùng bùng, máy bay địch bắn phá, ném bom ác liệt vào vùng gò, vào các nơi trú quân và kho tàng trữ của ta; nhiều đội vận tải, hậu cần, lương thực, vũ khí bị thương vong, lực lượng ta phải rút sang Vũng Gấm, Long Thành - Đồng Nai để bảo toàn lực lượng và phải tự túc tổ chức sản xuất lương thực, thực phẩm. Tại địa bàn xã Phước Long chỉ để lại 01 tổ du kích mật làm nhiệm vụ diệt ác, trừ gian bảo vệ cơ sở. Một số cán bộ được điều về các đơn vị chiến đấu, một số phân tán về các cơ sở hoạt động bán hợp pháp dưới sự che chở của nhân dân. Có đồng chí về làm ruộng, người buôn bán, người mua xe bò đi chở hàng thuê, để tiếp tục nắm dân, bám đất giữ làng, giữ vững phong trào trong điều kiện đầy gian khổ hiểm nguy. Trong giai đoạn này, không ít người hoang mang, dao động kể cả đảng viên, có người bỏ hàng ngũ về an phận, cá biệt có người bị địch bắt tra tấn không chịu được nên đã đầu hàng địch.

Tháng 03 năm 1952, thực hiện chủ trương của cấp trên; lực lượng du kích thoát ly được đưa về tập trung xây dựng các đơn vị chủ lực cơ động, các đơn vị biệt động đặc công để đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến. Đầu năm 1953, được sự chỉ viện của cấp trên, đội du kích xã phát triển lớn mạnh, phá tan cơ sở của địch, các cán bộ trở lại hoạt động hợp pháp, địch không dám ra càn quét, ruồng bố. Tháng 5 năm 1953, du kích xã phối hợp với tiểu đoàn 917 chặn đánh quân Pháp tại Đông Phú, tiêu diệt tại chỗ 07 tên, thu một số vũ khí quân trang, quân dụng.

Tháng 02 năm 1954, địch rút đi, các đồn Bình Thái, Suối Nước Trảng Cát trở thành vùng tự do của xã Phước Long, nhân dân từ các nơi sơ tán kéo về tranh thủ sản xuất, khôi phục lại đời sống, cùng bộ đội chiến đấu bảo vệ xóm làng. Các cơ quan của huyện, các đơn vị bộ đội, công an lại tập trung về trú đóng tại xã. Du

kích xã đã nhiều lần phối hợp với bộ đội địa phương, tiểu đoàn 917 đánh địch, phá đồn Rạch Chiếc.

Ngày 07 tháng 5 năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ đầu hàng làm nức lòng nhân dân Việt Nam và những người yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Thất bại ở Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Genève chấm dứt chiến tranh, tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương. Từ đây cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới, từ kháng chiến chống thực dân Pháp sang kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

2. Xã Phước Long trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)

2.1 Xây dựng lực lượng, phát triển phong trào đấu tranh tiến tới Tổng tiến công xuân Mậu Thân (1954 - 1968)

Theo nội dung Hiệp định Genève, Pháp tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 03 nước Đông Dương. Việt Nam chia làm hai miền Nam - Bắc, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời. Tuân thủ điều khoản của Hiệp định Genève, lực lượng cách mạng miền Nam tiến hành tập kết ra Bắc, lòng người dân Nam bộ phần khởi chờ đợi 02 năm sau tiến hành hiệp thương, tổng tuyển cử thống nhất đất nước.

Tuy nhiên Mỹ đã cố tình vi phạm Hiệp định Genève, nhanh chóng “*hắt cẳng*” Pháp, đơn phương phá bỏ Hiệp định, thực hiện chính sách thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Ngày 07 tháng 7 năm 1954, Mỹ lập chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm, tiến hành các hoạt động “*chống cộng*”, thực hiện âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ. Điều đó buộc cách mạng nước ta cùng lúc phải thực hiện song song hai nhiệm vụ: miền Bắc tiếp tục xây dựng Chủ nghĩa xã hội và là hậu phương cách mạng vững chắc của cả nước; miền Nam tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Cuối năm 1954, huyện Thủ Đức dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa đã chuyển về trực thuộc sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Gia Định. Chủ trương của Tỉnh ủy Gia Định trong thời gian này là “***Đẩy mạnh phong trào quần chúng đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Genève, bảo vệ hòa bình, đòi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước, đòi các quyền dân sinh, dân chủ, chống khủng bố và động viên nhân dân trở về giữ ruộng vườn cũ làm ăn***”.³

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Gia Định, Huyện ủy Thủ Đức đã tiến hành sắp xếp lại tổ chức. Theo chỉ thị của Huyện ủy, tháng 12 năm 1955, đồng chí Trương Văn Ngự - Bí thư Huyện ủy triệu tập số đảng viên của xã tại nhà Tô (một căn cứ cũ) để thành lập Chi bộ mới gồm 05 đồng chí: Năm Ngỗng, Sáu Dĩa, Mười

³ Ban Chấp hành Đảng bộ quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng bộ quận 9 (1997-2007), Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, trang 41.

Khuyên, Bảy Diêu, Tư Chèo và phân công đồng chí Sáu Dĩa giữ nhiệm vụ Bí thư Chi bộ. Chi bộ tiến hành củng cố lại lực lượng, giải tán các hội cứu quốc để tránh mũi nhọn đàn áp của địch, thành lập mới các tổ chức công khai và hợp pháp như hội tương tế, cứu tế, ái hữu, tổ đổi công, vận công, tiếp tục tập hợp quần chúng trong cuộc đấu tranh mới. Các tổ chức hội này đều do các cụ phụ lão ở trong làng đứng ra thành lập để tuyên truyền chủ trương, đường lối của cách mạng, hướng dẫn phương pháp đấu tranh hợp pháp với địch, đòi thi hành các điều khoản của Hiệp định Genève, vận động các gia đình binh sỹ, kêu gọi người thân bỏ ngũ về nhà làm ăn, không đi làm tay sai cho giặc; chọn lựa những thành phần tích cực, tin cậy, đưa vào lực lượng nòng cốt để sử dụng làm nội tuyến cho ta. Kết quả qua công tác binh vận, ta đã tổ chức vận động trên 10 tề ngụy, sau này là cơ sở tốt cho cách mạng như: ông Quản Gia, ông Quản Xuyên...

Sau khi Ngô Đình Diệm lên nắm quyền, ngoài việc nắm chặt quân đội, địch tăng cường xây dựng bộ máy tề ngụy từ tỉnh tới xã, gồm hội đồng xã có đủ các mạng lưới an ninh, quân sự, đảng phái phản động, nhằm đề bẹp sự phản kháng của nhân dân, loại bỏ hoặc cô lập những người chúng tình nghi là cách mạng. Trụ sở Hội đồng xã Phước Long đóng tại ấp Tây Hòa, lúc này là nhà thầy Tám Tài, sau chuyển sang nhà ông Sáu Nhường. Tại đây, chúng đã bắt nhốt tra tấn 30 cán bộ kháng chiến cũ, 10 đồng chí bị tra tấn đến chết, trong đó có đồng chí Lâm Văn Thi, Huỳnh Văn Ba, cô Mười; số còn lại địch đưa xuống cầu Rạch Chiếc thả trôi sông, trong đó có đồng chí Chương.

Ngày 08 tháng 4 năm 1955, địch thành lập lực lượng dân vệ bảo an, hoàn chỉnh hệ thống kìm kẹp từ trung ương đến địa phương. Ngày 29 tháng 4 năm 1955, chúng phát động chiến dịch diệt giáo phái. Ngày 16 tháng 7 năm 1955, chính quyền Diệm tuyên bố không hiệp thương tổng tuyển cử, phát động chiến dịch tố cộng, diệt cộng, tiêu diệt cộng sản tận gốc. Chúng tổ chức các cuộc mít-tinh giả hiệu, bắt nhân dân mang các khẩu hiệu chống cộng, tổ chức các buổi tố cộng, ly khai Cộng sản, xé cờ Đảng; bí mật cài mật vụ chỉ điểm, theo dõi, truy tìm tổ chức cách mạng, tiêu diệt đảng viên, khủng bố các gia đình có chồng, con, anh, em đi tập kết; triệt bỏ chính sách ruộng đất của cách mạng. Đồng chí Mười Cây là cán bộ kháng chiến, bị địch dựng chuyện vu khống để bắt, rồi đánh đập làm ông chết tại chỗ. Đồng chí Bảy Liêu bị bắt, bị tra tấn dã man; đồng chí Năm Ngỗng bị truy bắt và bắn bị thương... Âm mưu của chúng là chia rẽ quần chúng nhân dân và những người kháng chiến, tìm diệt cán bộ, cho tay sai rình rập, nghe ngóng theo dõi hoạt động của nhân dân mọi lúc, mọi nơi. Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân chống lại âm mưu thâm độc này bằng nhiều hình thức: viện lý do hoàn cảnh gia đình nghèo khổ không chịu đi học, nếu chúng bắt buộc phải đi học thì mang theo con nhỏ, chọc cho chúng khóc la inh ỏi, làm mất trật tự, vô hiệu buổi học tập. Nhiều bà má dùng cảm đấu lý lẽ, buộc địch phải công nhận những người kháng chiến là những người

có công với nước. Chi bộ vận động nhân dân xây dựng 02 ấp chiến đấu Nam Hòa và Tân Hòa, trang bị gậy gộc, dao búa, tổ chức mạng thông tin liên lạc, tuyên truyền miệng, sẵn sàng đối phó với các âm mưu của địch, hạn chế sự rình rập của bọn tay sai, chỉ điểm.

Để truy tìm những người kháng chiến cũ, địch chủ trương đổi số căn cước. Ta chống lại bằng cách nếu ai đã bị lộ, bị chúng tình nghi thì không đổi căn cước, nếu đi đổi căn cước thì thay tên, họ. Nhờ chủ trương kịp thời nên hàng trăm người đã thoát khỏi sự truy lùng của địch.

Chính quyền Ngô Đình Diệm ban hành sắc lệnh quân dịch và tuyển mộ lính tình nguyện. Ta chủ trương vận động thanh niên làm đơn miễn quân dịch, đào hầm lẫn trốn, tạm lánh đi nơi khác hoặc có thể hủy hoại thân thể như chặt ngón tay, gây bệnh tật hoặc đứt lót bọn hội đồng để được miễn quân dịch, nếu bị bắt thì nhảy xe, trốn ra chiến khu tham gia cách mạng.

Ngày 20 tháng 10 năm 1955, Mỹ và tay sai tổ chức trưng cầu dân ý giả hiệu, truất quyền Quốc trưởng của Bảo Đại và đưa Ngô Đình Diệm lên làm Tổng thống chính quyền Việt Nam Cộng hòa, công khai phá hoại hòa bình và chống phá cách mạng một cách quyết liệt. Cuối năm 1955, Ngô Đình Diệm ra Chỉ dụ số 05 và Sắc lệnh cải cách điền địa số 557. Tại Thủ Đức, chúng tiến hành cướp đất xây dựng làng đại học, làng công giáo. Tên thiếu tá Mai Hữu Xuân cùng một số tên khác ngang nhiên chiếm đoạt đất tại Tân Hòa (khu phố 4 ngày nay) để lập vườn cây ăn trái. Chi bộ xã lãnh đạo 63 gia đình bị cướp đất, đấu tranh đòi bồi thường 09 đồng/m² nhưng chúng chỉ trả 03 đồng/m². Cuộc đấu tranh giằng co kéo dài, cuối cùng chúng phải chấp nhận bồi thường đúng yêu cầu của nhân dân. Qua các phong trào đấu tranh, ta đã cài thêm nhiều cơ sở cách mạng vào hàng ngũ địch làm cơ sở nội tuyến.

Đến năm 1957, địch tăng cường đánh phá ác liệt, liên tục gây cho ta nhiều tổn thất. Để bảo toàn lực lượng, chi bộ chủ trương điều lắng, đổi vùng. Số đảng viên ở lại tự đào hầm ẩn núp, luồn lách, tránh né, bám đất, bám dân để tiếp tục hoạt động. Tổ chức Đảng phân công đồng chí Tám Nghĩa (Bí thư Chi bộ) và 03 đảng viên ở lại lãnh đạo nhân dân tiếp tục chiến đấu. Tuy địch tạm thời có ưu thế nhưng không làm chủ được địa bàn. Ban ngày chúng kiểm soát, ban đêm thuộc về ta. Đặc biệt ở Tân Hòa (khu phố 5 ngày nay), nhiều khi ta làm chủ cả ban ngày. Các cơ sở quần chúng vững vàng đều khắp trong các vùng dân cư, các xí nghiệp và ngay trong nội bộ lực lượng địch. Các hội đồng xã ấp, đa số do ta gài vào, nên nằm im không hoạt động. Công tác an ninh thực hiện rất tốt. Quân địch có bao vây, càn quét thì cũng không phát hiện được, ta bảo toàn được lực lượng.

Giữa năm 1957, địch mở chiến dịch Nguyễn Trãi, truy lùng cộng sản khắp các xóm ấp, tổ chức hệ thống “*ngũ gia liên bảo*”⁴ để giám sát hoạt động chống đối của nhân dân. Nhưng nhân dân vẫn dũng cảm, không sợ hy sinh bảo vệ cán bộ. Bấy giờ xuất hiện nhiều hành động sáng tạo, mưu trí như đào hầm che giấu cán bộ ở những chỗ bất ngờ như: cạnh trụ điện, bàn thiên, bếp nấu ăn, lùm cây, bờ ao cá. Má Trần Thị Mỹ che giấu cán bộ trong tủ thờ, ông Mười giấu đồng chí Ba Nhân trong bồ lúa... Tháng 11 năm 1958, Mỹ - Diệm mở chiến dịch Hồng Châu, xã Phước Long là mục tiêu trọng điểm nên chúng vừa càn quét bình định, vừa cướp đất làm xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa, vừa củng cố hệ thống tề, ấp xã. Địch đưa ra nhiều quy định gắt gao, cấm hội họp đông người, kiểm tra ngặt nghèo giấy căn cước, việc đi lại, bao vây đường liên lạc tiếp tế cho cách mạng.

Chi bộ đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh bằng hình thức công khai, chống lại các chủ trương của địch, song song đấu tranh đòi mưu sinh. Ta tuyên truyền nhân dân không đi làm dân vệ, làm tề xã, chọn người của cơ sở gài vào tổ chức của địch, tuyên truyền lòng yêu nước trong hàng ngũ binh sĩ, bảo an, dân vệ, cô lập những tên ác ôn nguy hiểm, vận động phong trào bình dân học vụ, truyền bá chữ quốc ngữ, vừa xóa mù chữ cho dân vừa tạo điều kiện công khai, hợp pháp hội họp, tuyên truyền giác ngộ quần chúng.

Cuộc chiến chống cướp đất diễn ra quyết liệt, người dân có ruộng vườn, mồ mả tổ tiên kiên quyết không cho địch làm đường băng qua. Cuộc đấu tranh căng thẳng kéo dài, Mỹ Diệm giở thủ đoạn tàn bạo, dùng xe công binh san bằng nhà cửa, mồ mả ở ấp Phú Thọ (Rẫy Thơm), xúc phạm tình cảm thiêng liêng của nhân dân; 103 hộ có nhà cửa đất đai trong đó có cơ sở của ta như: ông Bảy Kính, ông San, ông Tư Tới, ông Phan Đình Long đấu tranh giằng co quyết liệt với địch. Bà con lấy 50 hài cốt xếp hàng dài trên đoạn đường chúng sắp làm, đốt hương nghi ngút, khăn vải khóc lóc suốt tuần lễ, làm mọi người phần nộ. Một số binh sĩ nguy có mặt không dám đàn áp, chính quyền nguy phải ra lệnh hoãn, sau đó chấp nhận bồi thường thỏa đáng. Tuy đoạn đường này chúng vẫn tiến hành xây dựng nhưng phải mất 03 năm mới hoàn thành. Cuộc đấu tranh gây tiếng vang và dư luận lớn qua báo chí, có tác dụng tốt cho phong trào đấu tranh chung của quần chúng nhân dân.

Chiến dịch Hồng Châu của địch thất bại, ta không những bảo toàn được lực lượng mà còn trưởng thành hơn. Chi bộ được củng cố, lực lượng quân sự địa phương phát triển thành tiểu đội. Các đoàn thể lớn mạnh, nhất là lực lượng thanh niên, phụ nữ ấp Tân Hòa đi đầu trong mọi cuộc đấu tranh. Phong trào công nhân

⁴ Đây là một hình thức giám sát nhân dân nhằm cắt đứt mối liên hệ của nhân dân với cách mạng do chính quyền Ngô Đình Diệm lập ra. Theo đó 5 gia đình sống sát nhau sẽ lập nên một nhóm gọi là Ngũ liên gia bảo, có nhóm trưởng và 5 gia đình này có trách nhiệm theo dõi lẫn nhau và phải liên đới cùng chịu trách nhiệm về hoạt động của nhau trước chính quyền Ngô Đình Diệm.

các xí nghiệp ngày càng phát triển mạnh. Cơ sở nội tuyến trong công nhân, binh sĩ nguy, trong các tổ chức tôn giáo đã hình thành đều khắp trong Xã. Ấp Đông là khu an toàn, được Huyện ủy chọn đặt cơ quan của Huyện và thường xuyên có một đại đội địa phương bảo vệ.

Trước tình hình phong trào đấu tranh ngày càng lớn mạnh của nhân dân miền Nam, Mỹ - ngụy đã tăng cường hoạt động đàn áp, khủng bố đã man những người kháng chiến. Tháng 01 năm 1959, Nghị quyết Trung ương lần thứ 15 của Đảng đã xác định con đường cách mạng của nhân dân miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Trên cơ sở chủ trương của trên, Thành ủy Sài Gòn - Gia Định chủ trương diệt ác, phá thế kìm kẹp của giặc, hỗ trợ đấu tranh chính trị, bảo vệ cơ sở cách mạng, xây dựng huấn luyện lực lượng để chuẩn bị khởi nghĩa. Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân xây dựng lại căn cứ vùng bung, củng cố lực lượng vũ trang, vận động thanh niên tòng quân, đẩy mạnh công tác binh vận, tuyên truyền giáo dục quần chúng đối phó với tình hình mới.

Đến đầu năm 1960, Chi bộ được củng cố, đồng chí Tám Nghĩa là Bí thư chi bộ xã, đồng chí Ngô Minh Hôn (Tur Hôn) làm Chủ tịch Mặt trận, đồng chí Chín Hoàng (Quân) làm Xã đội trưởng, các đoàn thể phát triển, thành lập được một trung đội du kích, tự trang bị được vũ khí, sẵn sàng chiến đấu. Tin Đồng Khởi ở Bến Tre thắng lợi đưa tới, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, nhân dân lại hăng hái đấu tranh, tích cực xây dựng lực lượng vũ trang, tìm nhặt vũ khí của Nhật, đạn chưa nổ về cho du kích lập lò rèn làm mã tấu, dao găm, chuẩn bị trồng mìn, thùng thiếc, gậy gộc, làm súng pháo giả bằng ống tre khí đá, tất cả sẵn sàng chờ lệnh hành động.

Hệ thống chính quyền của địch lúc này khá hoàn chỉnh, bao gồm hội đồng xã, ấp trưởng, ấp phó, liên toán trưởng, mật báo viên, tình báo viên, chỉ điểm, thanh niên cộng hòa phối hợp với các đảng phái tôn giáo phản động. Năm được thông tin lực lượng cách mạng xã chuẩn bị đấu tranh vũ trang, địch tăng cường lực lượng tinh nhuệ có cố vấn Mỹ lập đồn bót, đóng vòng trong, vòng ngoài xung quanh Xã. Lực lượng của địch gồm có 01 trung đội nghĩa quân, 01 trung đội nhân dân tự vệ thuộc chi khu quân sự; 01 phân chi cảnh sát gồm 01 tiểu đội cảnh sát đặc biệt, 01 tiểu đội cảnh sát tư pháp. Chúng xây dựng 10 bót nhỏ bao quanh Xã, mỗi bót có từ 01 tiểu đội đến 01 trung đội để làm nhiệm vụ bình định. Ngoài ra, còn có 01 tiểu đoàn công binh đóng tại ấp Tân Hòa, đại đội bảo an đóng tại cầu Rạch Chiếc. Mỗi nhà máy trong xã có từ 01 tiểu đội đến 01 trung đội lính nguy đóng chốt, cộng với lực lượng trinh sát gia đình, an ninh tình báo biệt khu thủ đô.

Tại đồn Suối Nước - Xa lộ Hà Nội (nay là trụ sở UBND Quận 9), địch tập trung huy động 01 đại đội lính Mỹ, 01 tiểu đoàn thủy quân lục chiến đóng quân tại đây và 11 cụm pháo, mỗi cụm có từ 03 khẩu pháo trở lên, đóng rải rác chung

quanh, 02 phân chi cảnh sát đóng tại làng Đại học. Trung tâm huấn luyện Thủ Đức với hàng nghìn học viên sẵn sàng tham gia bổ ráp chi viện chiến đấu. Hàng đêm, chúng bắn hàng trăm quả đạn xuống khu vực Vùng Bưng 6 xã. Ban ngày chúng đưa quân đi càn quét, lùng sục, phá hoại cơ sở của ta.

Khi được lệnh khởi nghĩa, ta đã dùng lực lượng vũ trang chống lại các cuộc càn quét của địch. Lúc đầu, ta vẫn kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang nhưng vẫn xem trọng đấu tranh chính trị. Chỉ trong mấy ngày, ta đã đập tan hệ thống kìm kẹp của địch, làm cho chúng hết sức bất ngờ vì nó xảy ra sát vùng ven thành phố. Kết quả, ta đã giải tán lực lượng thanh niên cộng hòa và các lực lượng bán vũ trang của địch, vô hiệu hóa nguy quyền xã, lên danh sách từng tên ác ôn, viết thư cảnh cáo về tận gia đình, nêu tội trạng cụ thể từng tên, những tên ác ôn ngoan cố ta thi hành bản án tử hình như tên Đắc, một tên ác ôn khét tiếng, bị ta xử tại Bến Cát, nhiều tên khác hoang mang dao động, chùn bước. Bên cạnh, ta còn treo cờ, rải truyền đơn lên án chế độ Mỹ - Diệm, vận động binh sỹ nguy bỏ ngũ về nhà làm ăn, không tham gia càn quét xóm làng, bắn giết nhân dân. Mặt khác, ta cũng chuẩn bị mọi mặt cho cuộc chiến đấu mới như: tổ chức căn cứ mật, hậu cần, lương thực, thực phẩm nuôi quân; nhân dân rất nhiệt tình ủng hộ, điển hình như bác Tư Mậu (Luông) một nông dân ở Tân Hòa (khu phố 03 ngày nay) đã ủng hộ 500 kg thóc.

Cuối năm 1960, phong trào đấu tranh chuyển sang thế tiến công mạnh mẽ, sâu rộng, hội đồng tề xã, ấp của địch bị tê liệt. Xã trở thành căn cứ dừng chân của lực lượng vũ trang, cơ sở cách mạng tại xã được phát triển, nhân dân vô cùng phấn khởi, tất cả đã góp phần cùng quân dân miền Nam đánh bại chiến tranh đơn phương của Mỹ - nguy và quyết tâm bước vào trận chiến mới.

Là vùng ven đô, xã Phước Long là một trong những xã trọng điểm bình định của giặc. Đầu năm 1961, chúng đã mở nhiều cuộc càn quét khủng bố, đóng thêm đồn bót, bao vây khu căn cứ Vùng Bưng 6 xã. Song song đó, chúng tung những luận điệu lừa bịp chính trị nhằm hỗ trợ chuẩn bị cho việc gom dân, lập ấp chiến lược. Tại xã, chúng gom dân vào hai ấp chiến lược: ấp Nam Hòa và Trung Hòa làm một ấp; ấp Tây Hòa, ấp Tân Hòa và ấp Bình Thái làm một ấp. Lập vòng rào ngăn vùng gò và vùng bưng ven sông, chung quanh mỗi ấp còn được bao bọc bởi bờ đê rộng 02 mét, cao quá đầu người, bên ngoài có hào sâu và các chướng ngại vật, trên thân đê có bố trí chòi canh, chân đê có hố chông, đôi chỗ gài mìn chốt chặn rất kỹ, ngăn chặn du kích liên hệ với dân, vùng Bưng được gọi là vùng tự do oanh tạc.

Bên trong ấp là bộ máy kìm kẹp gồm hội đồng xã, tề điệp, ác ôn, công an, bảo an dân vệ. Chúng bắt mỗi hộ dân phải có một mõ tre, có động phải tập trung, ban đêm không được ra khỏi ấp, ban ngày 06 giờ sáng mới được ra đồng, 05 giờ

chiều phải về. Chúng cấm dân không được tụ tập quá 03 người; đám cưới, đám tang phải xin phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đánh dấu các gia đình cần không chế chặt chẽ nên đã phần nào kiểm soát được người dân ra vào, sàng lọc phát hiện lực lượng ta, truy lùng cán bộ, đảng viên trong ấp.

Ngoài ấp, chúng phá rừng lá, rải thuốc diệt cỏ, san ủi rừng chòi, liên tiếp đánh phá căn cứ của ta. Chúng thường sử dụng những đơn vị sừng sỏ khét tiếng hung ác như sư đoàn 1, sư đoàn 2, lữ đoàn thủy quân lục chiến càn quét ác liệt vào Chiến khu C, thường xuyên bắn hàng trăm quả đạn pháo vào nơi nghỉ có bộ đội ta trú quân. Đây cũng là diễn hình của cuộc bình định nông thôn mang tính toàn diện, mà mũi nhọn là quân sự của địch.

Đến cuối năm 1961, địch đã xây dựng được ấp chiến lược tại xã Phước Long, lực lượng võ trang của ta phải tạm rút ra ngoài. Do chuẩn bị tốt nên khi bước tiếp vào giai đoạn ác liệt sau Đồng Khởi, Xã đã có những giải pháp hiệu quả để đối phó với chiến lược mới của địch. Việc liên hệ giữa cách mạng và quần chúng vẫn tiếp tục được duy trì. Một bộ phận lực lượng kìm kẹp của địch bị vô hiệu hóa; một phần do lực lượng bảo an, dân vệ phải đi canh gác; một phần do họ có cảm tình với cách mạng nên giảm bắt bớ, khủng bố lực lượng cách mạng.

Về phía nhân dân, khi vào ấp chiến lược, đời sống rất khổ cực, gò bó, luôn bị địch kìm kẹp, đe dọa, do đó tinh thần đấu tranh ngày càng sôi nổi, quyết liệt. Cùng với phong trào chung của Sài Gòn - Gia Định, nhân dân xã Phước Long kết hợp cùng công nhân các xí nghiệp trong xã đã biểu tình, đòi cải cách dân sinh, dân chủ, chống gom dân, bắt lính, xóa bỏ ấp chiến lược. Nhân dân vẫn dũng cảm che chở, bảo vệ cán bộ, tự nguyện cung cấp lương thực, thuốc men cho du kích. Các em chăn trâu bò, các bà mẹ hàng ngày qua bưng bắt cá, vẫn mang tiếp tế cho du kích. Có những doanh thương nhiệt tình giúp đỡ cách mạng, điển hình như ông Sáu Rượu Dâu là một doanh thương thành đạt, giàu lên nhờ buôn bán rượu dâu, thực chất ông là một nhân sỹ, trí thức có bằng kỹ sư hóa học, bạn thân của Nguyễn Ngọc Thơ - Phó Tổng thống chế độ Việt Nam Cộng hòa. Ông là người có lòng yêu nước, có cảm tình với cách mạng, đã tự tìm và liên hệ với cách mạng; khi cách mạng có yêu cầu gì ông cũng tìm mọi cách để giúp đỡ; nhiều lần ông bị địch bắt, tra tấn, song được Phó Tổng thống Thơ can thiệp nên được tha, khi về ông lại tiếp tục giúp đỡ cách mạng. Sự ủng hộ cách mạng còn phát triển trong giới tôn giáo, nhiều thầy tu, nhà sư cũng bí mật giúp ta, một số chức sắc, hội đồng xã cũng ủng hộ cách mạng; một số binh sỹ trong hàng ngũ địch cũng hợp tác với cơ sở gửi lương thực, thực phẩm cho bộ đội. Phong trào phát triển rộng khắp góp phần làm thất bại âm mưu “tát nước, bắt cá” của địch.

Cuối năm 1961, chi bộ đã có 10 đảng viên do đồng chí Ngô Minh Hôn (Tư Hôn) giữ nhiệm vụ Bí thư Chi bộ. Để nắm sát tình hình cơ sở trong ấp chiến lược,

đồng chí Ngô Minh Hôn (Tur Hôn) chủ trương thành lập chi bộ ngay trong ấp, gồm những đảng viên chưa bị lộ trong đó có đồng chí Sáu Ai, đồng chí Sáu Phình để lãnh đạo quần chúng chống lại những quy định khắc nghiệt của địch, hỗ trợ diệt tề, trừ gian. Các đồng chí đảng viên của chi bộ đã bị lộ thì được trang bị vũ khí, cùng bộ đội du kích ở căn cứ khi cần thì tham gia chiến đấu. Để phá tan ấp chiến lược, thực hiện phương châm kết hợp chính trị, vũ trang và binh vận, Chi bộ chủ trương bằng mọi cách làm tê liệt mạng lưới thám báo của địch, chủ động trừng trị tề điệp, ác ôn, vô hiệu hóa bộ máy kìm kẹp, tích cực chống càn quét, tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức rõ âm mưu thâm độc của chúng, đứng lên phá ấp chiến lược. Mặt khác, tranh thủ binh sỹ các đồn, bót chống lại việc vây ráp, bắt bớ nhân dân.

Đầu năm 1962, du kích xã đã tiêu diệt tên Phan Ngọc Tánh (Tạo) là tên chiêu hồi nguy hiểm, do tha hóa truy lạc đã bị khai trừ ra khỏi hàng ngũ cách mạng từ thời kỳ chống Pháp, nay được Mỹ - Diệm sử dụng, thăng chức Xã trưởng. Để bảo vệ cơ sở nội tuyến, ta phục kích gần trường tiểu học Phước Long bắn chết tại chỗ khi hắn ta về nhà thăm vợ; phục kích bắt tên Hoàng Xuân Năm - Cục an ninh biệt động quận tại Tân Hòa, tiêu diệt tên chỉ điểm Nguyễn Thị Mười và một số tên khác, cảnh cáo các tên hội đồng xã, ấp có biểu hiện ngăn cản hoạt động của cách mạng.

Những chiến công của an ninh làm nhân dân rất phấn khởi, ngày càng hăng hái đấu tranh với những quy định khắc nghiệt của địch. Yêu sách đấu tranh của ta là đòi ra đồng sớm, về muộn để tăng gia sản xuất. Vận động các cháu chăn bò khoảng 04 đến 05 giờ sáng, tập trung trước cửa chòi canh ấp chiến lược đòi ra ngoài đồng, chiều lùa trâu về cố tình cho trâu húc đổ hàng rào; điều tra chỗ có mìn báo cho du kích hoặc nổ trụ sắt, dây thép gai về rào chuồng bò. Phong trào nhân dân phá ấp chiến lược diễn ra rất sôi nổi, ban ngày địch bắt nhân dân rào, ban đêm ta lại phá. Riêng ấp Tân Hòa phá đi phá lại nhiều lần, có khi chỉ 01 ngày đêm ta đã phá tan hàng rào ấp chiến lược. Ngoài ra, ta còn giác ngộ lực lượng bảo an, dân vệ không tuân tra canh gác, tự giải tán hoặc làm ngơ cho du kích ra vào dễ dàng. Sau nhiều lần ấp chiến lược bị phá, địch phải nhượng bộ cho nhân dân cất chòi ở tạm trên đất cũ.

Kết hợp với nhân dân đấu tranh trong ấp chiến lược, lực lượng vũ trang của ta đã chặn đánh nhiều cuộc càn quét của địch có trực thăng, xe lội nước yểm trợ tại các sông, rạch vùng bung. Tháng 02 năm 1962, địch đưa 2000 quân có xe lội nước và pháo binh yểm trợ càn quét vùng bung, cánh quân càn vào Phước Long bị du kích chặn đánh tiêu diệt 20 tên. Trận càn tháng 6 năm 1962, du kích và bộ đội địa phương đã bắn chìm hai tàu chiến tại Vàm Xuông, chặn đánh địch tại Bến Thơm, Ngọn Ông Cài, Bung Ông Thoàn, Vàm Một Tấn. Công tác diệt ác được tiến hành mạnh mẽ, ta tiêu diệt các tên: Hai Láo, Hai Xiêm, Đương chuyên đi khủng bố nhân

dân. Đến cuối năm 1963, lực lượng cách mạng phát triển rộng khắp xã, áp chiến lược tại xã tan rã hoàn toàn, làm thất bại chiến lược “*đánh nhanh thắng nhanh, bình định miền Nam trong vòng 18 tháng*” của địch.

Trước những thất bại liên tục, đế quốc Mỹ chỉ đạo cuộc đảo chính chính quyền Ngô Đình Diệm, đưa Dương Văn Minh lên làm tổng thống, sau đó Nguyễn Khánh lại đảo chính, chính quyền Việt Nam Cộng hòa càng suy yếu. Nhằm cứu nguy, Mỹ tăng cường viện trợ, đẩy mạnh tấn công quân sự, tiếp tục gom dân lập ấp chiến lược, ta tiếp tục tăng cường lực lượng vũ trang, đẩy mạnh ba mũi giáp công. Nhân dân xã nô nức đi tòng quân, nhiều thanh niên, học sinh đang theo học tại thành phố cũng xung phong vào các đơn vị chiến đấu. Các đơn vị bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, biệt động thành đều có nhiều chiến sỹ của xã⁵.

Xã Phước Long đã trở thành địa bàn tin cậy, một cơ sở vững chắc, là nơi tập kết vũ khí của A20 hậu cần Miền. Một số cán bộ, chiến sỹ bộ đội biệt động được che chở, nuôi dưỡng tại đây, trong đó có đồng chí Nguyễn Đức Hùng (Tư Chu) - Phó Tư lệnh bộ đội biệt động Sài Gòn. Du kích xã đã hỗ trợ tích cực bộ đội biệt động trong các trận đánh đặc công trong nội đô như: trận đánh khách sạn Caravell (1964), cư xá Brink, đại sứ quán Mỹ trên đường Hàm Nghi (1965). Các trận đánh này vũ khí đều được tập kết tại xã Phước Long, ông Tám Trâm (Nguyễn Văn Dể) đã hai lần dùng xe bò chuyển thuốc nổ, ông Mười Đục (Nguyễn Văn Đục) là người chuyên sửa chữa, chuẩn bị xe vận chuyển khí tài cho biệt động thành.

Đế quốc Mỹ tiếp tục âm mưu xâm lược, leo thang tội ác, thực hiện chiến lược chiến tranh cục bộ, với con Át chủ bài là lính viễn chinh Mỹ, kéo theo lính chư hầu sáu nước cùng phương tiện chiến tranh, vũ khí hiện đại hòng giành thế chủ động để tấn công cách mạng. Thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, tháng 03 năm 1965, đế quốc Mỹ đưa vào miền Nam gần 50 vạn quân Mỹ và 10 vạn quân chư hầu, cộng với 70 vạn quân ngụy để thực hiện chiến lược hai gọng kìm “*tìm diệt và bình định*”, trong đó vùng ven đô thị Sài Gòn là trọng điểm số một của địch. Khu vực Thủ Đức trong đó có xã Phước Long, địch tăng cường 8.000 quân Mỹ và chư hầu. Nhiều đơn vị biệt động, bảo an bình định, cảnh sát dã chiến và hệ thống đồn bót dày đặc, đồn này cách đồn kia khoảng 500 mét. So sánh với số dân của xã lúc đó, 01 lính địch kìm kẹp 01 người dân. Các đơn vị pháo binh địch ngày ngày bắn phá dữ dội vào căn cứ của ta, máy bay đủ loại mỗi ngày gầm rú trên bầu trời bắn phá, uy hiếp tinh thần của nhân dân.

Âm mưu bình định lần này của địch rất thâm độc, chúng tăng cường áp lực quân sự, bọn cảnh sát dã chiến và bình định nông thôn được trang bị phương tiện, vũ khí hiện đại. Chúng dùng tiền của mua chuộc, tha hóa thanh niên nhằm bắt hết

⁵ Trong đó có Trương Văn Rôi, Huỳnh Công Đức (Tư Chương) và một số đồng chí khác là những chiến sỹ cảm tử đánh Dinh Độc Lập, Đại sứ quán Mỹ vào Xuân Mậu Thân năm 1968.

thanh niên đi lính, gài mật vụ vào các tôn giáo, giúp kinh phí xây dựng chùa, nhà thờ, lợi dụng các hình thức văn hóa nghệ thuật và các tổ chức phượng hoàng, thiên nga để thực hiện chiến tranh tâm lý, tuyên truyền xuyên tạc, chống phá toàn diện vào lực lượng cách mạng và nội bộ nhân dân. Chúng khủng bố những gia đình có con em tham gia kháng chiến như đốt nhà vợ đồng chí Năm Lý và nhà một số đồng chí khác tại Tân Hòa. Bọn tề điệp cũng hung hăng ngóc đầu dậy, một số tên cơ hội biến chất trong hàng ngũ cách mạng chạy theo đầu hàng giặc, điển hình như tên Múa, đã trở thành tên ác ôn khét tiếng chuyên bắt bớ, tra tấn nhiều gia đình cách mạng.

Để đối phó với tình hình căng thẳng lúc đó, xã Phước Long được tách về Phân khu Nam Thủ Đức (Phân khu 4). Chi bộ xã có 17 đảng viên, đa số là đảng viên mới, do đồng chí Ngô Minh Hơ (Tư Hơ) giữ nhiệm vụ Bí thư chi bộ, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phân khu như một đội du kích tập trung; đây là lực lượng trung kiên, nòng cốt cách mạng tại xã. Các đồng chí đảng viên kiên quyết chống bình định, giữ vững lòng tin của nhân dân với cách mạng, giữ vững trận địa xã. Ta tiếp tục củng cố vững chắc cơ sở, cài nòng cốt vào thanh niên chiến đấu của địch để nắm tình hình, vận động quần chúng diệt ác, phá kềm, củng cố căn cứ và lực lượng. Cuối năm 1965, xã Phước Long được tăng cường Đại đội 1 thuộc Tiểu đoàn 4 chủ lực Miền về hoạt động, phối hợp cùng nhân dân chiến đấu.

Cuối năm 1965 và đầu năm 1966, địch quyết tâm bình định vùng ven đô, tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta. Tình hình chiến sự ác liệt nhưng phong trào của xã vẫn sôi động, thanh niên hăng hái tòng quân, Chi bộ lãnh đạo quyết tâm không để địch vây ráp, bắt thanh niên đi lính. Người dân hăng hái ủng hộ cách mạng, đào hầm bí mật, mua sắm lương thực giúp đỡ bộ đội, khuyến khích con em tham gia cách mạng. Thời điểm này, một nửa gia đình ở xã có thân nhân thoát ly theo cách mạng.

Các cuộc đấu tranh chính trị, đòi dân sinh, dân chủ, chống cướp đất diễn ra quyết liệt. Địch ban hành Sắc lệnh 165 lấy đất làm đường vành đai an toàn chống cộng, kiểm soát vùng bung, làm đường giáp ranh các xã: Phước Long - Phú Hữu, Bình Trung - Bình Thái, đường Tây Hòa về Tăng Nhơn Phú, tổng cộng dài gần 30 km để tuần tra, giám sát. Chúng sẵn sàng khủng bố những ai chống đối, vu oan cho là Việt Cộng và bắt giết vô tội vạ. Để phối hợp đấu tranh chính trị, lực lượng vũ trang tiêu diệt tên cảnh sát Dinh, ác ôn khét tiếng gây nhiều tội ác với nhân dân; ta bắt tên chiêu hồi Múa có nhiều nợ máu tại nhà và xử lý tại đường Tây Hòa, làm bọn tề ngụy hoang mang dao động. Ta tiếp tục đánh vào lực lượng bảo an, cảnh sát dã chiến tại Sở Tiêu ấp Tân Hòa, tiêu diệt 01 trung đội cảnh sát dã chiến, thu 01 súng cacbin, 01 máy PRC25. Lực lượng vũ trang của ta kết hợp với cơ sở tại hãng dệt Sicovina, tẩm lợp, tấn công lính dân vệ canh gác, giải tán lực lượng này, thu được 25 súng.

Năm 1966 là năm ác liệt nhất trong cuộc chiến chống lại chiến lược chiến tranh cục bộ, ta liên tục đối đầu với quân chủ lực của Mỹ, chịu mật độ bom đạn chưa từng có. Ngay đầu năm, hàng ngàn quân Mỹ - nguy có máy bay, tàu chiến, pháo binh yểm trợ đã càn quét Vùng Bưng 6 xã, du kích xã đã phối hợp với Đại đội 1 thuộc Tiểu đoàn 4 chủ lực Miền chặn đánh quyết liệt. Tháng 01 năm 1966, tại Vàm Xuông ta bắn chìm 01 tàu chiến, bắn rơi 01 trực thăng, tiêu diệt 01 trung đội thủy quân lục chiến Mỹ. Tháng 03 năm 1966, tại vườn cau Chín Lượng, ta đã đặt mìn định hướng đánh bọn tuần tra cơ động đang phục kích để bắt cán bộ ta, tiêu diệt 01 tiểu đội địch. Hôm sau, du kích phối hợp với đại đội chủ lực, chặn đánh 01 trung đội Mỹ đi lùng sục, càn quét, tiêu diệt một số tên và truy kích, địch phải bỏ chạy về ngã tư Bình Thái.

Bên cạnh mức độ bom pháo ác liệt, thời gian này quân dân của xã còn thường xuyên đánh nhiều trận nhỏ, đối đầu với nhiều sắc lính của địch. Tuy chịu nhiều tổn thất hy sinh nhưng với tinh thần yêu nước và quyết tâm đánh địch nên nhân dân hăng hái tham gia du kích, phối hợp cùng với bộ đội chủ lực sát cánh chiến đấu. Địa bàn xã được bảo vệ an toàn, tuyến đường vận chuyển vũ khí của ta từ Long Thành qua vườn cau Chín Lượng vào mặt trận thành phố vẫn giữ được thông suốt, thể trận lòng dân vững chắc, chủ động trong mọi tình huống để đối đầu với quân xâm lược Mỹ.

Ngày 17 tháng 7 năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đoàn kết, một lòng kiên quyết chiến đấu, dù 05 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa để giành thắng lợi hoàn toàn. Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, nhân dân miền Nam kiên cường đứng lên và liên tiếp giáng những đòn sấm sét vào quân thù, như: trận Đất Cuốc (Biên Hòa), Lai Khê, Cầm Xe (Bình Dương); các trận tập kích táo bạo vào đô thị Sài Gòn của biệt động thành. Ngay tại xã Phước Long, trận Vàm Xuông, trận vườn cau Chín Lượng là những đòn giáng trả cảnh cáo, khích lệ quân, dân ta kiên quyết đánh bại chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ.

Ngày 26 tháng 10 năm 1966, theo yêu cầu của biệt động thành, du kích xã phối hợp vận chuyển súng DKZ 75 ly, cất giấu và vận chuyển bằng đường sông sang xã An Phú. Tại đây, đơn vị Biệt động 20 do đồng chí Ba Nam chỉ huy đã bố trí trận địa sẵn sàng tiêu diệt địch. Đúng ngày 01 tháng 11 năm 1966, ta bắn vào Dinh Độc Lập trong lúc chính quyền ngụy đang tiến hành lễ quốc khánh, diệt được 01 tên đại tá của Mỹ và một số sỹ quan tay sai, làm cho Mỹ ngụy vô cùng khiếp sợ. Ngoài những trận đánh lớn, có những trận đánh thủy quân lục chiến bằng mìn định hướng, bằng bắn tỉa khi chúng dùng tàu thuyền càn quét, trinh sát vùng bưng. Những trận đánh này làm cho bọn chỉ huy ngụy rất lo sợ và binh lính Mỹ càng hoang mang dao động. Cùng với những thắng lợi quân sự, ta làm tốt công tác binh vận làm nhiều binh sỹ địch đã đào ngũ hoặc giảm bắn phá càn quét cách mạng.

Nhân dân trong xã tích cực hỗ trợ các lực lượng vũ trang chiến đấu; bảo vệ, giữ bí mật đường vận chuyển vũ khí, khu tập kết thuốc nổ trước khi vận chuyển vào thành phố. Đặc biệt, công nhân trong các xí nghiệp Tô Châu, gạch bông Thanh Hòa, xí nghiệp dệt Liên Phương đã đào hầm trong xí nghiệp để cất giấu vũ khí, che giấu cán bộ. Các đồng chí Ba Trang, Nguyễn Đức Phụng (Sáu Phụng), Nguyễn Văn Chát (Bảy Chát), Ngô Minh Hôn (Tư Hôn), Hai Tổ, Một Xệ được cơ sở che giấu tại đây. Trong các hầm bí mật này, có một hầm 03 cửa, có thể đi thông từ ngoài đường vào Tô Châu sang Tấm Lợp rất tiện lợi cho du kích, cán bộ di chuyển, chiến đấu trong khu vực.

Thế trận đã vững vàng, cuối năm 1967, Ban cán sự Phân khu 4 giải thể, Xã đặt dưới chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Thủ Đức, do đồng chí Hoàng Sào giữ nhiệm vụ Bí thư, trụ sở đóng tại nhà Tô (gần ngã ba Giáp Nước). Phong trào quần chúng càng sôi nổi, nhân dân tích cực chuẩn bị lương thực, thuốc men, vũ khí, hăng hái tòng quân. Chi bộ Đảng được củng cố, phát triển, nhiều đối tượng tích cực trong đấu tranh được kết nạp, bổ sung vào hàng ngũ đảng viên, trong số này có cô Trần Thị Hết (Mười Hết) vừa tròn 18 tuổi.

Những hoạt động quân sự mạnh mẽ của cách mạng ở vùng bung Phước Long làm cho Mỹ - ngụy rất tức giận và lo sợ. Tướng Óet-mo-len, Tư lệnh Bộ chỉ huy viện trợ Mỹ được cử sang thay tướng Taylor, đã nghiên cứu báo cáo của các chỉ huy chiến trường về mảnh đất vùng bung. Theo tin tình báo, cả vùng bung chỉ có 01 tiểu đoàn chủ lực và 01 lực lượng du kích nhỏ bé, điều kiện sinh hoạt rất khó khăn gian khổ, không nước uống, không lương thực, không có cả phương tiện thông tin hiện đại nhưng người dân vẫn bám trụ, giữ vững địa bàn, cơ sở để giữ con đường tiếp tế vũ khí, nhân tài, vật lực cho mặt trận Sài Gòn. Dịch không hiểu rõ vùng bung là tử địa của chúng vì địa hình sông rạch chằng chịt lại nhỏ hẹp, khi triều cường - nước ngập tràn, khi nước ròng - cạn tới đáy sông, không thể hoạt động dễ dàng cho xe lội nước, tàu chiến, nếu cứ liều lĩnh xông vào sẽ là mục tiêu cho B40 của du kích. Bom, đạn rơi xuống vùng bung, gặp sinh lầy khó phát huy được hiệu quả, có san bằng rừng lá, cỏ cây thì chỉ sau vài tuần cây xanh lại, che chở cho căn cứ địa cách mạng. Không riêng vùng đất Phước Long này mà nhiều vùng ven khác cũng vậy. Sự thật này khiến tướng Óet mo len phải lo lắng, chiến dịch “tìm diệt - bình định” dự định 18 tháng đã thất bại, hấn đề nghị Quốc hội Mỹ gấp rút tăng thêm 206.756 quân viễn chinh Mỹ, cùng với các phương tiện chiến tranh hiện đại.

Cuối năm 1967, nhân dân Phước Long vui mừng đón một trung đoàn chủ lực về trú đóng, chuẩn bị đánh các điểm trong thành phố. Để mở đường an toàn cho bộ đội tham gia chiến dịch Xuân Mậu Thân năm 1968, du kích và bộ đội Tiểu đoàn 4 do đồng chí Năm Dững chỉ huy đã phá tan chốt chặn của địch tại Kỳ Lâm, đánh lực lượng biệt động và lực lượng bảo an của địch chiếm trụ sở xã Phước

Long, chiếm các xí nghiệp Tô Châu, diệt Phước Long, Tầm Lợp, Vinatole và tiêu diệt 21 tên địch.

Tại xã Phước Long, sau Mậu Thân năm 1968, địch mở cuộc càn quét quy mô lớn bao gồm các đơn vị chủ lực của Mỹ ngụy, biệt kích, cảnh sát dã chiến, có máy bay, xe tăng yểm trợ đánh phá ác liệt, chiếm lại các cứ điểm quân ta chốt giữ tại Tân Hòa, Nam Hòa, xí nghiệp Tô Châu, Tầm Lợp, diệt Phước Long. Du kích xã phối hợp với bộ đội chủ lực đánh trả quyết liệt, giữ vị trí chiến đấu tại xí nghiệp Tô Châu suốt 03 ngày đêm. Ta đã tiêu diệt 01 trung đội Mỹ, bắn rơi 01 trực thăng, bắn cháy 01 xe tăng. Sau trận này, địch dùng xe tăng, xe ủi san bằng các gò cao, rừng cây cổ thụ, đốt sạch, ủi sạch nhà cửa, vườn cây của 03 ấp Tân - Trung - Nam Hòa gồm trên 800 nóc nhà, từ trụ sở xã nhìn về vùng bùng đã trở thành vùng bị xóa trắng. Địch cho bọn tề ngụy điên cuồng lùng bắt cán bộ, treo giải thưởng cho những ai phát hiện và bắt được cán bộ. Cụ thể, treo giải thưởng 01 triệu đồng cho ai giết được đồng chí Ngô Minh Hơn (Tur Hơn) - Bí thư Chi bộ, nếu bắt sống sẽ được thưởng 02 triệu đồng (tương đương 100 lượng vàng). Mặt khác, địch còn đã man dùng xe ủi san bằng hết mồ mả, miếu thờ, dùng bộ binh lửa ép nhân dân bỏ nhà cửa về tập trung tại hầm Đất, khu Tây Hòa cho chúng dễ giám sát. Địch tuyên bố ấp Nam Hòa, Tân Hòa, Trung Hòa là vùng trắng, nếu ai về lại sẽ bị bắn chết; chúng liên tục bắn phá các khu vực trắng nhằm uy hiếp tinh thần của nhân dân.

Lực lượng thủy quân lục chiến Mỹ phối hợp với lính ngụy mở cuộc chiến càn quét đường sông. Lực lượng vũ trang của ta đã chặn đánh tiêu diệt 02 canô và 18 tên lính địch. Tại trung tâm xã, du kích đã táo bạo tấn công vào trụ sở xã giữa ban ngày, diệt 02 tên bảo an, cảnh cáo các tên tay sai ngoan cố, vô hiệu hóa bọn tề ngụy bảo an, phòng vệ dân sự. Chi bộ xã lãnh đạo các đoàn thể vận động nhân dân đấu tranh công khai, chống tập trung dân, đòi đưa dân về nhà cũ, phá hỏng các xe ủi đất, tranh thủ lực lượng công binh địch nhằm chống lại hành động dã man, san ủi mồ mả tổ tiên của dân, hạn chế được âm mưu tàn phá khu dân cư của địch.

Trong ba năm chống chiến lược chiến tranh cục bộ, đã có 82 cán bộ, đảng viên và chiến sỹ của xã Phước Long hy sinh, một số bị bắt trở thành tử tù trong các nhà tù Mỹ, ngụy nhưng nhân dân xã Phước Long ngày càng kiên cường, dũng cảm, không chùn bước trước sức mạnh, sự tàn bạo, giả man của quân thù.

2.2 Kiên quyết bám trụ, chống chính sách bình định của Mỹ - ngụy, phối hợp tiến công và nổi dậy giải phóng quê hương (1969 - 1975)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968 của quân dân ta đã giành thắng lợi quan trọng, làm phá sản chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh. Không cam chịu thất bại, Mỹ vội vã cho tăng cường thêm 150.000 quân viễn chinh và viện trợ 01 tỷ đô la cho

quân nguy nhằm tiếp sức cho cuộc chiến, thực hiện chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*” ở miền Nam Việt Nam.

Phát huy thắng lợi đã đạt được, tháng 5 năm 1968, quân ta tập kích dữ dội vào các căn cứ quan trọng của chính quyền Sài Gòn, một lần nữa làm rung chuyển sào huyệt của địch. Trước những thất bại liên tiếp, địch buộc phải rút quân ở nhiều nơi về tập trung quanh Sài Gòn để hình thành 03 tuyến vành đai phòng thủ, lấy Sài Gòn làm trung tâm. Xã Phước Long nằm trong tuyến vành đai số 1 gần Sài Gòn nên chịu áp lực nặng nề. Một lần nữa xã Phước Long lại đứng trước thử thách quyết liệt trong bối cảnh tình hình mới.

Bắt đầu từ tháng 6 năm 1968, quân Mỹ - ngụy điên cuồng phản kích, bắn pháo, ném bom dữ dội, khủng bố nhân dân xã Phước Long. Chúng triển khai kế hoạch Phụng Hoàng nhằm tận diệt cơ sở của ta khá bài bản, nguy hiểm và xem tiêu diệt cơ sở là mục tiêu chiến lược, phá vỡ thế đứng của chiến tranh nhân dân. Chúng đồn quân, bắt lính, tăng cường cảnh sát người địa phương, tăng quân củng cố đồn Kỳ Lâm và lập nhiều chốt canh gác trong xã, đưa lực lượng biệt kích về trực tiếp tham gia trấn áp người dân, giúp cho bọn tề ngụy phòng vệ dân sự hoạt động mạnh. Địch xây dựng làng thương phế binh Phước Bình, hình thành một vành đai để ngăn chặn lực lượng cách mạng từ vùng bung lên vùng gò liên lạc với dân. Với nhiều biện pháp, chúng kiểm soát nhân dân ngặt nghèo, khám xét, gây khó khăn trong việc đi lại, buôn bán, bao vây kiểm soát gắt gao con đường liên lạc giữa thành phố và nông thôn. Chúng phát hiện ai mang nhiều hàng hóa thì bắt giam, tra tấn và tịch thu tài sản... nhằm triệt phá đường cung cấp vũ khí và lương thực cho cách mạng.

Trong khu dân cư, địch phân loại từng người dân, dùng nhiều biện pháp tâm lý chiến mê hoặc nhân dân, dùng vật chất lôi kéo con em gia đình có người thoát ly kháng chiến vào lính và các tổ chức tay sai của chúng. Chúng thực hiện chính sách mị dân, kêu gọi chiêu hồi. Bọn bảo an, cảnh sát dã chiến, thám báo thường xuyên phục kích, giả dân thường lân la dò xét, đánh phá cơ sở ta tại các xóm ấp. Song song đó, địch còn cướp đất lập ra các cơ sở kinh tế hậu cần, cơ sở giả danh tôn giáo xen vào các khu dân cư, vừa để cung cấp hậu cần cho chiến tranh, vừa mị dân để xoa dịu đấu tranh, vừa theo dõi, đánh phá hệ thống cơ sở của cách mạng.

Khu vực vùng bung địch cho là căn cứ cộng sản, là vùng trắng được tự do oanh kích bắn phá, chia ô hủy diệt. Chúng ra sức hoàn chỉnh vùng vành đai, chia cắt vùng bung, mở nhiều trận càn lớn có cả lực lượng thủy quân lục chiến Mỹ tham gia, dùng trực thăng đổ quân tập kích, quét sạch từng khu vực rộng lớn gây cho ta rất nhiều khó khăn.

Cuộc chiến giành lại vùng ven đô, bảo vệ sào huyệt cuối cùng của địch diễn ra ác liệt và căng thẳng. Xã Phước Long gặp nhiều khó khăn và tổn thất lớn, hàng

chục đảng viên đã hy sinh. Một số người dao động đã ra đầu hàng giặc như tên Sáu Mao du kích xã, hàng ngày ngồi trên máy bay kêu gọi cộng sản ra hàng, về với chính nghĩa quốc gia. Nhiều tên chiêu hồi ra hàng giặc, chỉ điểm bắt bớ các cơ sở cách mạng. Chúng lần lượt bị cách mạng trừng trị. Ngoài ra, một số người mất tinh thần ra trình báo, đầu hàng giặc nhằm được sống an phận. Trước tình hình đó, Chi bộ lãnh đạo các đoàn thể của xã theo dõi và tìm biện pháp ngăn ngừa thiệt hại cho cơ sở cách mạng.

Cuối năm 1968, lực lượng chủ lực của ta phải rút vào hậu cứ để củng cố, tại vùng bung chỉ còn lực lượng địa phương và du kích. Trong khu dân cư còn 05 đảng viên. Chi bộ được thành lập có đồng chí Trần Thị Hết (Mười Hết), Sáu Phình, đồng chí Chát giữ nhiệm vụ Bí thư thay cho đồng chí Hoa đã hy sinh. Xã tổ chức 01 tổ an ninh bí mật để diệt tề, trừ gian. Với chủ trương sơ tán lực lượng, trà trộn trong dân, tổ chức những trận phục kích nhỏ, gài mìn tiêu hao lực lượng địch, ngăn chặn các đợt càn quét, đẩy mạnh công tác binh vận. Chi bộ đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nhân dân an tâm giữ vững lòng tin đối với cách mạng và thấy được địch tuy hung hăng nhưng đang ở thế yếu, sẽ phải xuống thang chiến tranh, cách mạng chỉ gặp khó khăn tạm thời.

Nhân dân vẫn dũng cảm, gan dạ che chở cho cán bộ, du kích trong các căn hầm bí mật, túp lều, bờ lúa, sau vườn bờ ao; đặc biệt, nhân dân còn táo bạo đào hầm ngay trong các xí nghiệp Tấm Lợp, dệt Phước Long, Tô Châu để che dấu cán bộ cách mạng. Điển hình về sự dũng cảm là đội ngũ công nhân xí nghiệp Tô Châu trong các ca làm việc đã làm được một hầm rộng ngay dưới đồng củi nhà bếp, làm kho vũ khí che giấu cán bộ, du kích nhiều năm liền mặc dù có phòng vệ, dân sự, chỉ điểm, mật vụ chìm thường xuyên theo dõi, khám xét. Do có chỉ điểm nên một số đồng chí ẩn nấp trong hầm bị bắt và hơn chục công nhân bị nghi ngờ, đánh đập tra tấn dã man, trong đó có anh Ba Trừ bị thương nặng, anh Hùng bị gãy tay, Su Quầy bị thương, anh Keo bị đưa đi biệt tích, song cơ sở không bị phá vỡ. Sau đó, du kích bắn chết tên chỉ điểm Trần Thị Bé ngay tại cổng xí nghiệp Tô Châu khi vừa tan ca, cảnh cáo đích đáng bọn phản bội.

Từ cuối năm 1968 đến hết năm 1970 là thời kỳ cách mạng ở Phước Long gặp rất nhiều khó khăn. Cuộc càn quét của địch vào mùa mưa năm 1969, xã Phước Long bị đánh phá dữ dội, một số lớn cán bộ, đảng viên, du kích và quần chúng dù chỉ bị nghi ngờ đều bị địch bắt giam, sau đó chúng thả một số người bằng cách cho ngồi trên xe Jeep đi qua các chợ, bến xe, chỗ đông người, rồi đưa về nhà như một tên chiêu hồi chỉ điểm, gây nghi ngờ trong nội bộ và nhân dân. Lực lượng ta thiệt hại nhiều với 21 đồng chí hy sinh, một số đồng chí bị thương trong đó có đồng chí Ngô Minh Hôn (Tur Hôn) - Bí thư Chi bộ xã. Đồng chí Phan Văn Trương (Bảy Trương) được Huyện ủy cử về giữ nhiệm vụ Bí thư xã thay đồng chí Tur Hôn. Lực lượng vũ trang sau một thời gian trở về căn cứ, nay bắt đầu trở về hoạt động để hỗ

trợ phong trào; các đoàn thể được củng cố, một số thanh niên hăng hái xung phong vào du kích như: đồng chí Út Mười Hai, đồng chí Tám Hiếu phụ trách chi đoàn thanh niên. Tổ chức phụ nữ phát triển mạnh trở thành lực lượng chủ yếu trong đấu tranh chính trị.

Đầu năm 1970, địch cướp đất tại các ấp Tân Hòa và Trung Hòa (Xóm Mới). Tại Nam Hòa, chúng xây dựng làng thương phế binh nguy, làm đường và xây dựng một số cơ sở hậu cần, song âm mưu của chúng bị cơ sở ta đánh phá. Ta vận động nhân dân công khai đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, chống cướp đất để quy tụ lực lượng quần chúng. Lực lượng phụ nữ đã kết hợp với cơ sở nội tuyến đấu tranh, bắt chúng phải bồi thường rồi mới được tiến hành. Một ngày liền địch đưa một đơn vị biệt kích đến thị uy tại làng thương phế binh, khi chúng nghỉ trưa tại sân trường tiểu học Phước Long, cơ sở ta (ông Phình, bà Cho) đã bí mật báo du kích, phối hợp bộ đội tập kích bất ngờ, tiêu diệt tại chỗ 15 tên, thu 06 súng và 01 máy PRC 25. Tại ấp Tân Hòa, du kích phối hợp với bộ đội do đồng chí Tư Lộc chỉ huy, dùng xe của nhà máy dệt Sicovina đưa quân bất ngờ đánh bọn phòng vệ dân sự tại trụ sở ấp, tiêu diệt 04 tên, thu một số vũ khí.

Chính quyền Việt Nam Cộng hòa chuyển sang mị dân, chúng cho tên Tổng hội đồng tỉnh Gia Định đến xoa dịu, nhận đơn khiếu nại của người dân nhằm kéo dài thời gian, truy tìm người cầm đầu, bắt một số người để uy hiếp tinh thần, làm cho quần chúng nhân dân tức giận sôi sục. Bà Bùi Thị Sô đã dẫn đầu quần chúng đấu tranh trực diện với tên quận trưởng Thủ Đức. Khi cảnh sát đã chiến kéo đến uy hiếp, đàn áp nhân dân tại cổng trường tiểu học Phước Long thì tên Hòa - Quận trưởng Thủ Đức đi xe ô tô đến; có nhân dân làm hậu thuẫn, bà Sô đã nói thẳng với tên Hòa: *“Nếu ông không bảo cảnh sát rút lui và ông tỉnh trưởng bồi thường thỏa đáng tiền đất cho bà con thì tôi làm xấu mặt ông”*. Tên Hòa còn đang ngơ ngác, lập tức bà Sô cưỡi quần đập vào mặt hắn, cả bọn vội vàng kéo nhau lên xe, rút về quận. Tháng 7 năm 1970, bà Sô dẫn đầu các bà Nguyễn Thị Chút, Bùi Thị Thọ, Lê Thị Can, Trương Thị Cho, Trần Thị Chùa, Trần Thị Lan và nhiều phụ nữ hăng hái tiếp tục kiến nghị với Văn phòng luật sư Ngô Bá Thành và báo chí Tiền bộ đăng bài bình luận về việc chính quyền cướp đất của nhân dân xã Phước Long. Cuối cùng, địch phải chịu bồi thường thỏa đáng, thả hết những người bị bắt, gây được tiếng vang lớn, khích lệ phong trào đấu tranh chung. Nhân dân còn đấu tranh đòi lại được một số đất bị địch chiếm dụng xây dựng làng thương phế binh Phước Bình. Nhân dịp này, Chi bộ đã bố trí một số cơ sở của ta như: ông Trần Văn Ba ở gần đồn Kỳ Lâm; ông Sáu Thung, ông Hai Xuyên ở Bến Cát; bà Chín Điêu, bà Sáu Bia ở gần trường học Phước Long, hình thành vành đai bao quanh làng thương phế binh và các đồn lân cận, làm tai mắt theo dõi âm mưu, hành động của địch.

Công tác binh vận năm 1970 cũng đạt được nhiều kết quả. Thực hiện chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh*, địch tăng cường đồn quân, bắt lính với nhiều

khuyến khích vật chất, địa vị, dùng chiêu bài độc lập giả hiệu để lôi kéo thanh niên, sinh viên học sinh vào quân đội. Ta kiên trì vận động thanh niên kiên quyết không đi lính làm bia đỡ đạn cho địch, vạch rõ bản chất tay sai phản dân, hại nước của chính quyền ngụy, âm mưu thâm độc thay màu da trên xác chết của đế quốc Mỹ và thế thất bại của chúng. Nhiều thanh niên đã dùng nhiều biện pháp trốn lính như: báo động cho nhau tránh né, dùng tiền đứt lót bọn tề xã, khai tăng, giảm tuổi để miễn, hoãn quân dịch; có trường hợp tự hủy hoại thân thể để không phải đi lính. Thời gian này, Mỹ - ngụy mở cuộc hành quân lớn đánh vào căn cứ của ta đóng nhờ trên đất bạn Campuchia, nhưng chúng đã gặp nhiều tổn thất nặng nề; từng đoàn thương phế binh từ mặt trận này kéo về tạo điều kiện cho ta làm công tác binh vận. Ta tổ chức cho hàng trăm thanh niên chống quân dịch và vận động được hơn 40 thanh niên thoát ly tham gia lực lượng vũ trang cách mạng.

Tổng kết các trận chống càn, vùng bung xã Phước Long đã diệt trên 100 tên địch. Từ cuối năm 1970, các cơ sở cách mạng của xã đã được khôi phục, bộ máy kìm kẹp của địch bị vô hiệu hóa, lực lượng vũ trang từng bước phát triển. Do quá thiếu quân nên ngày nào địch cũng đi lùng sục bắt lính, bắt cả ngoài đường, nơi chợ búa, nhiều thanh niên tốt trong đó có cả đoàn viên trốn không kịp cũng bị đưa vào cầm súng. Ta đã móc nối lực lượng này làm nội tuyến, gửi thư thuyết phục được một số người trong hàng ngũ địch như: Hương quản Gia, Hương quản Xuyên đã cung cấp cho cách mạng nhiều tin tức có lợi để ta kịp thời đối phó. Lực lượng nội tuyến đông đảo nhất vẫn là công nhân trong các xí nghiệp. Chính nhờ vậy, ta đã vào đánh úp được lực lượng dân vệ, bảo vệ xí nghiệp giữa ban ngày hoặc buộc các xí nghiệp phải đóng thuế đầy đủ, ngay cả tương Lễ là chủ trại heo Phước Long, cũng phải nhờ người liên lạc với ta xin đóng nghĩa vụ đầy đủ, mỗi quý một lần.

Giữa năm 1971, một bộ phận chủ lực của ta áp sát ven đô, vũ khí hậu cần được chuyển qua xã vào thành phố. Chiến tranh du kích phát triển mạnh, bọn bảo an, địa phương quân co vào cố thủ trong các đồn bót, làm ngơ khi bộ đội hành quân. Đồng chí Phan Văn Hoa - một cán bộ quân sự của Tiểu đoàn 4 được điều về giữ nhiệm vụ Bí thư chi bộ xã thay đồng chí Phan Văn Trương; ta đẩy mạnh công tác binh vận lên một bước, vạch rõ cho binh lính biết thế nào rồi đế quốc Mỹ cũng phải cút và chế độ ngụy quyền sẽ đổ nên hãy quay về với nhân dân; đồng thời tuyên truyền chính sách đại đoàn kết dân tộc, chính sách khoan hồng của Mặt trận giải phóng. Nhờ vậy ta đã lôi kéo được nhiều binh sĩ rã ngũ, một số trở thành lực lượng của ta.

Tháng 8 năm 1971, địch lại càn lớn vào vùng bung. Do có sự chuẩn bị trước nên chúng bị ta đánh úp, tiêu diệt nhiều tên vốn là lực lượng công binh, lực lượng bảo an, dân vệ. Cuối năm 1971, hệ thống cơ sở mà địch ra sức củng cố bị vô hiệu hóa, công tác binh định xã Phước Long của địch hoàn toàn thất bại.

Với những thắng lợi liên tiếp của quân, dân ta trên khắp các chiến trường, nên cuối năm 1972 và đầu năm 1973, tình hình địa bàn xã Phước Long tương đối ổn định và thuận lợi. Chi bộ đảng và các đoàn thể xã được củng cố và phát triển, nhân dân về nhà cũ ổn định cuộc sống, xã Phước Long cùng các xã vùng ven hình thành một vành đai uy hiếp đô thị Sài Gòn.

Ngày 28 tháng 01 năm 1973, khi hiệp định Paris ký chưa ráo mực, quân đội Việt Nam Cộng hòa có cố vấn Mỹ chỉ huy, máy bay và pháo binh yểm hộ, đã mở trận càn lớn vào xã Phước Long nhằm bình định cấp tốc vùng mà chúng gọi là “*da báo*”, hà hơi tiếp sức cho bọn tề, ấp xã và binh lính đóng trong các đồn gần đó đang hoang mang lo sợ; chúng hô hào ai mạnh nấy thắng, ai chiếm được nhiều đất, nhiều dân sẽ thắng, nước Mỹ không bỏ rơi Việt Nam. Chúng truy lùng, bắt giam du kích, cán bộ mặt trận, thả tay bắn giết nhân dân; bắt dân ta treo cờ *ba que* để xác định đất quốc gia; tích cực bắt lính, dùng tiền, của, tăng lương mua chuộc binh lính, tăng quân các đồn bót, đồn Vàm Xuông, bà Mun từ 01 trung đội lên 01 đại đội; chúng tăng cường càn quét vùng bung, dùng trực thăng soi đèn pha ven sông rạch ngăn chặn hoạt động của ta. Ta chủ trương kiên quyết chống địch lấn chiếm các vùng “*da báo*”, duy trì thế xen kẽ giữa ta và địch trong vùng dân cư rất có lợi cho chiến tranh du kích. Nhân dân tích cực chống lại việc cắm cờ chiếm đất của địch. Chúng cắm cờ đến đâu ta phá đến đó; bắt dân ta treo cờ ban ngày, ban đêm ta lại phá, sau cùng chúng lấy sơn vẽ cờ *ba que* lên tường, lên mái nhà dân.

Khi đồng chí Phan Văn Hoa hy sinh, Huyện ủy đã cử đồng chí Nguyễn Văn Chát về giữ nhiệm vụ Bí thư xã. Phong trào xã lúc này như đợt sóng ngầm mạnh mẽ, nhân dân vui mừng hồ hởi, cán bộ cách mạng vẫn công khai đi lại hoạt động dưới sự che chở của nhân dân. Hàng trăm thanh niên xã Phước Long không những không đi lính cho giặc mà còn vào chiến khu theo cách mạng. Bọn tề, ngụy không dám hoạt động mạnh; một số tên ác ôn chiêu hồi, chỉ điểm có nhiều nợ máu với nhân dân thì vô cùng hoảng hốt, ôm tiền, của cao chạy xa bay; một số tên ngoan cố liều lĩnh vẫn tiếp tục gây tội ác đến cùng như: tên Năng, Song, Đại ngày đêm phục kích lùng sục, giết cán bộ ta. Nhân dân đã tìm cách trừ khử để chúng phải đền tội cho cách mạng. Một số tên tề, ấp tự động liên hệ với lực lượng của ta nên nhận được sự khoan hồng của cách mạng.

Lúc này lực lượng chủ lực của địch vẫn tiếp tục càn quét vùng bung, tăng cường hoạt động biệt kích, phục kích, ngăn đường đi lại hoạt động của du kích, chặn đường vận chuyển vũ khí của ta qua Phước Long. Đồng chí Nguyễn Văn Chát (Bảy Chát), Nguyễn Thị Gấm và một số đồng chí khác đã hy sinh trong một trận địch phục kích tại vườn cau Chín Lượng. Sau đó, đồng chí Phan Hoàng Hiệp được cử về giữ nhiệm vụ Bí thư Chi bộ xã và triển khai chủ trương tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân đường lối cách mạng của Đảng, đẩy mạnh 03 mũi giáp công; đặc biệt, trong công tác binh vận, đồng chí nhắc nhở: không phải người nào

trong hàng ngũ địch đều là người xấu cả, chẳng qua vì sự nghiệt ngã của thời cuộc, vì cuộc sống gia đình, vì bị bắt buộc; ai cũng có chút lửa yêu nước trong lòng, hãy giác ngộ họ, kêu gọi họ, thuyết phục về với nhân dân, đồng thời kiên quyết diệt ác, trừ gian, chủ động bao vây các đồn bót chung quanh xã, ngăn chặn các đợt càn quét, không cho chúng lấn chiếm, phá hoại sản xuất, giết hại nhân dân.

Quân ta đẩy mạnh các hoạt động chống càn quét, diệt ác phá kìm của địch. Tại vùng bùng, bộ đội liên tục phục kích, gài mìn, bắn tia bọm lính đi càn, đánh mìn tại ngọn Bà Láng, ngọn Càn, tiêu diệt 06 tên; tại cống Đất Sét tiêu diệt 02 tên. Đồng chí Ngô Minh Hơn (Tư Hơn) chỉ huy du kích phục kích gần đồn Vàm Xuông bắt 04 tên địa phương quân, đánh vườn cau Chín Lượm tiêu diệt 02 tên. Đồng chí Trần Văn Lợi (du kích mật của ta) tiêu diệt tên ác ôn Chín Tý, đồng thời phối hợp với đồng chí Nguyễn Thị Năng (vợ đồng chí Hai Hoàng) đánh địch tại mũi Tàu (Tây Hòa ngày nay) bằng lựu đạn tiêu diệt được 01 tên, làm bị thương 04 tên. Du kích phục kích đánh 02 trận tại ấp Tân Hòa (gần nhà vợ Sáu Lèo) tiêu diệt 04 tên, làm bị thương 05 tên còn 01 tên hoảng sợ bỏ chạy. Cuối năm 1973, du kích đã tấn công ấp Tây Hòa, diệt tên ác ôn Tám Mập, tên ác ôn khét tiếng Ba Giá chạy thoát, tấn công ấp Bình Thọ diệt tên Non ác ôn, tấn công ấp Xóm Mới bắt tên ấp trưởng và cảnh cáo các tên khác. Năm 1974, quân ta tấn công đồn Vàm Xuông bắt tù binh và cho về nhà làm ăn, bao vây đồn Bến Chùa buộc địch đầu hàng; cấm cò Mạt trận và chiếm giữ các đồn trên. Tiếp tục, quân ta đánh vào bọn phòng vệ dân sự, hăng kem Phong Lan ấp Tây Hòa diệt 02 tên nguy, đánh đồn Cây Trâm tiêu diệt 04 tên... Hoạt động của lực lượng vũ trang của ta ngăn chặn hiệu quả các đợt càn quét, hệ thống cơ sở hạ tầng địch hoàn toàn bị vô hiệu hóa, ta làm chủ địa bàn xã.

Trước thắng lợi to lớn của quân và dân ta ở miền Trung, ở Bình Long, Long Khánh..., binh lính, sĩ quan Việt Nam Cộng hòa thất trận lũ lượt chạy về Sài Gòn, làm hoang mang, dao động bọn địch tại chỗ. Quân chúng phấn khởi bàn bạc công khai ở mọi nơi. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, hai Huyện ủy Bắc và Nam Thủ Đức hợp nhất lại thành Huyện ủy Thủ Đức do đồng chí Nguyễn Văn Mỹ giữ nhiệm vụ bí thư Huyện ủy. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, Thành ủy giao nhiệm vụ cho huyện phải chiếm giữ và bảo vệ nhà máy điện, nhà máy nước Thủ Đức, cầu Sài Gòn, cầu Rạch Chiếc và xa lộ Biên Hòa⁶. Tại xã Phước Long, đồng chí Nguyễn Hữu Trọng (Ba Trọng) được cử về giữ nhiệm vụ Bí thư chi bộ. Ngày 17 tháng 01 năm 1975, du kích xã phối hợp bộ đội chủ lực đánh nhà máy điện Thủ Đức, đồng chí Năm Lực (xã đội trưởng) dẫn đường phối hợp đại đội gồm 40 đặc công, đặt 24 quả bộc phá, phá hỏng một số thiết bị hỗ trợ của nhà máy điện Thủ Đức. Ngày 10 tháng 02 năm 1975, phối hợp an ninh đánh trụ sở ấp Tây Hòa, giải tán bọn phòng vệ dân sự. Từ tháng 3 năm 1975, ta làm chủ hoàn toàn sông Rạch Chiếc, tàu bè

⁶Ban chấp hành Đảng bộ quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng bộ quận 9 (1997-2007), NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, trang 52.

địch không dám đi lại, phá hoại cắt đứt đoạn đường Phước Long - Bình Trung, bao vây và liên tiếp đánh vào trụ sở dân vệ, làng thương phế binh Phước Bình, bắn B40 vào trụ sở ban quản lý, đánh bọn sỹ quan đến đồn đốc tuần tra lại đường 14 (Phước Bình), kết hợp công tác binh vận làm tan rã tinh thần ngụy quân, ngụy quyền.

Tin chiến thắng vang dội từ Buôn Ma Thuột, Tây Nguyên, Đà Nẵng đưa về làm nhân dân vô cùng phấn khởi. Ngày chiến thắng đã gần tới, Chi bộ và cán bộ Mặt trận xã công khai hoạt động, vận động nhân dân nô nức may hàng ngàn lá cờ, chuẩn bị khẩu hiệu, đón chờ ngày chiến thắng. Ngày 21 tháng 4 năm 1975, trận địa phòng thủ Xuân Lộc kiên cố nhất bảo vệ Sài Gòn thất thủ, tổng thống Nguyễn Văn Thiệu xin từ chức, cũng là ngày hệ thống tề, ngụy tại xã suy sụp hoàn toàn. Ngày 26 tháng 4 năm 1975, thực hiện sự phân công của Thành ủy, lực lượng vũ trang ta đã ếm sẵn tại xã để chờ yểm trợ cho đại quân tiến vào Sài Gòn. Khoảng 03 giờ sáng ngày 28 tháng 4 năm 1975, lực lượng vũ trang ta quyết tâm bảo vệ cầu Rạch Chiếc, bộ đội địa phương đã đánh trả địch quyết liệt ở cầu Sài Gòn và E16 đánh ở cầu Rạch Chiếc, cả hai nơi đều diễn ra những trận đánh rất quyết liệt giữa ta và địch. Kết quả ta đã bảo vệ an toàn cho cầu Rạch Chiếc, nhưng đã có 52 chiến sỹ đặc công của ta anh dũng hy sinh.

Ngày 29 tháng 4 năm 1975, giám đốc nhà máy điện Thủ Đức triệu tập kỹ sư, công nhân phổ biến kế hoạch phá nhà máy của ngụy quyền; đồng chí Thiên, cơ sở nội tuyến của ta là cán bộ Mặt trận đã kịp thời có mặt, yêu cầu giám đốc nhà máy đình chỉ ngay việc thi hành lệnh của địch và tuyên bố cấm không được phá hoại vì đây là tài sản của đất nước. Đồng chí cùng anh em công nhân treo cờ Mặt trận đón bộ đội giải phóng.

Sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, lính ở đồn Bà Mun bỏ chạy, anh Mười Đục được phân công dẫn du kích tiếp quản đồn, thu nhặt vũ khí, quân trang, quân dụng. Trên 10 xí nghiệp đóng ở địa bàn xã với hàng ngàn công nhân và trên 100 kỹ sư nổi dậy chiếm giữ, bảo vệ nguyên vẹn xí nghiệp, lấy súng địch trang bị cho tổ tự vệ chiến đấu. Lúc này bọn tề ngụy tan rã, các đồng chí Nguyễn Hữu Trong (Ba Trong), Ngô Minh Hôn (Tur Hôn), Năm Bình, Trần Thị Hết (Mười Hết), Lưu Chí Hùng (Út Hùng), Năm Lực, Năm Bê, Bảy Bôi cùng lực lượng vũ trang tiếp quản các cơ sở vật chất của địch tại xã.

Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 4 năm 1975, Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Từ khắp nơi, nhân dân vui mừng đổ ra các ngã đường chào đón quân giải phóng tiến vào Thành phố. Rừng cờ đỏ sao vàng, cờ Mặt trận tung bay phấp phới trên nóc nhà Hội đồng xã, trên nóc các nhà máy, xí nghiệp và khắp các nhà dân.

Thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30 tháng 4 năm 1975 kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đất nước được hoàn toàn giải phóng; cùng

với nhân dân cả nước, nhân dân xã Phước Long vui mừng chào đón ngày chiến thắng vẻ vang của dân tộc và tiếp nối truyền thống cách mạng trong kháng chiến để xây dựng lại quê hương.

*

* *

Trải qua 45 năm đấu tranh kiên cường, anh dũng (1930 - 1975) chống thực dân Pháp, rồi đế quốc Mỹ, quân dân Thủ Đức nói chung và quân dân xã Phước Long nói riêng dưới sự lãnh đạo của Đảng đã vượt qua muôn vàn khó khăn thách thức của từng chặng đường cách mạng để viết nên truyền thống vẻ vang của địa phương. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đề-pô xe lửa Dĩ An, sau này là Chi bộ huyện Thủ Đức, nhân dân xã Phước Long đã hòa cùng vào phong trào đấu tranh chung của nhân dân huyện Thủ Đức làm nên những thắng lợi vẻ vang tại địa phương mà nổi bật nhất là thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Không khí độc lập tự do chưa được bao lâu, cùng với nhân dân Sài Gòn - Gia Định, quân và dân Phước Long tiếp tục bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ suốt 30 năm chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong kháng chiến chống Pháp, Phước Long trở thành nơi diễn ra tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch do vị trí gần Chiến khu C. Trong kháng chiến chống Mỹ, Phước Long là một xã nằm trong căn cứ vùng Bưng 6 xã nên trở thành trọng điểm đánh phá, là nơi địch dùng mọi công cụ và sức mạnh để chiếm giữ. Để bảo vệ quê hương, bảo vệ các cơ sở cách mạng, từng lớp lớp cán bộ, đảng viên, lực lượng du kích địa phương và các tầng lớp nhân dân xã Phước Long đã đóng vai trò là lực lượng xung kích, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ quê hương. Họ sẵn sàng chấp nhận hy sinh, gian khổ, thiếu thốn để bám trụ địa phương trong mọi tình huống, chấp nhận những hiểm nguy, chờ thời cơ xây dựng lại cơ sở, phong trào. Và không thể kể hết sự tham gia đóng góp và hy sinh của các tầng lớp nhân dân, trong đó có những người vô danh, sẵn sàng tham gia, ủng hộ, giúp đỡ, che chở, tiếp sức cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ làm nên các chiến công. Với những chiến công và sự hy sinh to lớn đó, quân và dân xã Phước Long xứng đáng và vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu **“Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”** trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Lịch sử đã chính thức sang trang, Chi bộ Đảng xã Phước Long dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức tiếp tục lãnh đạo nhân dân xã từng bước vượt qua những khó khăn thử thách để lập nên những thành tựu mới trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng cuộc sống mới ấm no, tự do, hạnh phúc.

Chương II

PHƯỚC LONG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1975 - 1997)

I. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CÁCH MẠNG, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1975 - 1985)

1. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi sản xuất (1975 - 1977)

1.1. Tình hình xã Phước Long sau ngày giải phóng

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc đến thắng lợi hoàn toàn. Sau 45 năm đấu tranh anh dũng quật cường, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã hoàn thành xuất sắc cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử cách mạng Việt Nam - thời kỳ cả nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cùng với nhân dân thành phố, nhân dân xã Phước Long hăng hái bước vào xây dựng cuộc sống mới trong niềm vui hạnh phúc với nhiều thử thách trước nhiệm vụ chính trị mới và những khó khăn thách thức trên nhiều lĩnh vực. Trên địa bàn xã tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bị tê liệt, ngưng hoạt động; mặc dù trên địa bàn xã Phước Long tập trung nhiều nhà máy lớn có tầm quan trọng như: nhà máy điện, nhà máy giấy, xi măng, dệt Phước Long, sữa Ông Thọ... nhưng công nhân vẫn thất nghiệp, do chủ cơ sở bỏ trốn, nguyên vật liệu sản xuất hết vì đa số nhập từ nước ngoài; bên cạnh đó thiết bị máy móc lạc hậu, hư hỏng. Sản xuất nông nghiệp bị hạn chế do đất đai phần lớn là vùng bùng, không màu mỡ và có một vùng hoang hóa, xơ xác, hoang tàn do sự tàn phá của bom đạn kẻ thù. Đời sống người dân vô cùng khó khăn, đa số không biết chữ, chủ yếu sống bằng nghề nông, làm thuê; thiếu cơ sở hạ tầng như: trường học, bệnh viện, điện, nước, đặc biệt là thiếu lương thực trầm trọng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phức tạp với các tệ nạn xã hội như trộm cướp, xì ke, mại dâm... và là nơi tụ tập nhiều lực lượng tàn quân của chế độ cũ với khoảng 1.039 tên chạy về lẩn trốn tại khu Thương Phế binh, làng đại học Thủ Đức, trong đó có nhiều tên thuộc các đảng phái phản động như: Dân Chủ, Phục Hưng, Đảng Công Nông.

Trước thực trạng kinh tế - xã hội của xã, nhiệm vụ cấp bách đầu tiên là nhanh chóng thiết lập và củng cố chính quyền cách mạng xã để tập hợp sức mạnh của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm đưa giải pháp sớm vượt qua khó khăn, thử thách, nhanh chóng khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại, ổn

định tình hình chính trị - xã hội, đảm bảo nhu cầu thiết yếu cho nhân dân, từng bước khôi phục và phát triển kinh tế.

1.2. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội, phục hồi sản xuất

Sau chiến thắng 30 tháng 4 năm 1975, Huyện ủy Thủ Đức đã chỉ đạo thành lập Ủy ban Cách mạng lâm thời xã Phước Long, gồm 05 đồng chí; đồng chí Nguyễn Hữu Trọng được chỉ định giữ nhiệm vụ Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch xã. Đến tháng 5 năm 1975, đồng chí Nguyễn Hữu Trọng nhận nhiệm vụ khác, Huyện ủy cử đồng chí Nguyễn Văn Hùng giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác quản lý nhà nước, Chi bộ đã giác ngộ, thử thách những quần chúng ưu tú trưởng thành từ phong trào cách mạng để bồi dưỡng và phát triển Đảng. Tháng 6 năm 1975, Chi bộ đã kết nạp được 06 đảng viên mới.

Nhiệm vụ của Chi bộ và chính quyền cách mạng lâm thời lúc này là phải tập trung triển khai giải quyết các công việc cấp bách hết sức quan trọng. Đó là truy quét tàn quân địch, trấn áp những phần tử phản động, lập lại trật tự, trị an; xây dựng, phát triển và củng cố hệ thống chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng từ xã đến ấp; khẩn trương ổn định đời sống nhân dân, cứu tế những hộ thiếu đói, vận động thuyết phục một bộ phận nhân dân bị địch bắt di tản hồi cư, từng bước khôi phục sản xuất, sắp xếp việc làm cho nhân dân.

Sau khi thực hiện xong việc tiếp quản các cơ sở kinh tế - xã hội của chế độ cũ, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Thủ Đức, chính quyền cách mạng xã với sự hỗ trợ của lực lượng quân đội, công an đã kêu gọi và tổ chức cho các đối tượng là sĩ quan, cảnh sát, tình báo... của chế độ cũ tự giác ra đăng ký trình diện và tạo điều kiện cho các đối tượng này học tập cải tạo. Xã đã tiến hành cải tạo tại chỗ, xem xét phân loại các đối tượng để có cách giáo dục cải tạo phù hợp và xét trả quyền công dân cho các đối tượng là binh sĩ, những người tham gia chế độ cũ biết ăn năn, hối cải về đoàn tụ gia đình, lao động sản xuất tại địa phương dưới sự giám sát của nhân dân và chính quyền ấp, xã. Tuy vậy, vẫn còn một số đối tượng ngoan cố không chịu trình diện chính quyền cách mạng hoặc đã ra trình diện nhưng vẫn tiếp tục cấu kết với một số sĩ quan biệt động, tình báo để tiếp tục chống đối cách mạng như việc chúng đã tham gia tổ chức Mật khu 76. Với ý thức cảnh giác cao, Chi bộ xã đã kiên trì vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, kịp thời truy quét trấn áp đối tượng, mạnh dạn trừng trị đối với những phần tử xấu, khoan hồng với những đối tượng biết ăn năn, hối cải. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị của xã được củng cố và ổn định, từng bước xây dựng chính quyền cách mạng, giảm một phần khó khăn trong đời sống của nhân dân, từ đó lòng tin của nhân dân đối với cách mạng được nâng lên.

Để phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân với một xã nông nghiệp đòi hỏi phải có đất canh tác không còn sót bom mìn. Vì vậy chính quyền xã đã thành lập tổ tháo gỡ bom mìn, nòng cốt gồm 05 đồng chí, do đồng chí Phạm Minh Hoàng phụ trách. Thành viên của tổ hoạt động rất tích cực và hiệu quả, chỉ trong một thời gian ngắn đã thu gom được hàng chục tấn vũ khí. Đồng thời Chi bộ và chính quyền xã, ấp cũng đã tập trung chỉ đạo quản lý và phân phối lương thực, thực phẩm và các đồ dùng thiết yếu sinh hoạt cho người dân nên không để gia đình nào thiếu đói trong những tháng đầu mới giải phóng.

Để giải quyết tình trạng thiếu lương thực, thực phẩm, Chi bộ đã kết hợp với chính quyền xã tích cực vận động nhân dân tận dụng đất hoang trồng hoa màu ngắn ngày, tổ chức cho nhân dân làm thủy lợi, khai hoang phục hóa ruộng đất vùng Bung để sản xuất. Tích cực tiến hành rà soát lại lực lượng lao động, điều phối cho 318 lao động chưa có việc làm vào làm việc tại các xí nghiệp trên địa bàn xã. Vận động 900 công nhân tại chỗ trở lại làm việc ở các xí nghiệp. Vận động nông dân vào làm ăn tập thể với các mô hình vắn công, đổi công tiến tới tổ đoàn kết và tập đoàn sản xuất. Giải quyết hồi hương cho 1.121 hộ gồm 4.158 nhân khẩu và vận động đi vùng kinh tế mới 173 hộ với 933 nhân khẩu.

Đầu năm 1976, sau Hội nghị hiệp thương chính trị thống nhất đất nước; ngày 25 tháng 4 năm 1976, nhân dân xã Phước Long nô nức đi bầu cử, bỏ phiếu bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân 03 cấp. Sau bầu cử, trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Văn Hùng được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng trong 02 năm sau ngày giải phóng, những thành quả bước đầu mà Chi bộ và nhân dân xã Phước Long đạt được trên tất cả các mặt trở thành nền tảng, có tính chất quyết định cho sự phát triển kinh tế - xã hội sau này của xã. Đó là những cố gắng bước đầu trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội đồng thời là bài học kinh nghiệm bổ ích cho việc lãnh đạo của chi - đảng bộ xã trong thời gian tới.

2. Ổn định hệ thống chính trị, từng bước phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân (1977 - 1985)

2.1 Củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và ổn định trật tự xã hội

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy huyện Thủ Đức về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (tháng 12 năm 1976), Đại hội Chi bộ xã Phước Long lần thứ I nhiệm kỳ (1977 -

1978) được tiến hành qua 02 vòng⁷, tập trung đề ra nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cho 02 năm (1977 - 1978) là:

- Tăng cường xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Tổ chức học tập các Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, coi trọng công tác tư tưởng, làm cho cán bộ đảng viên và quần chúng thông suốt các quan điểm chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước và tích cực tham gia tập đoàn sản xuất. Chú trọng đảng viên phải gương mẫu, là đầu tàu trong công tác cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa; giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội và xây dựng quốc phòng an ninh. Làm tốt công tác phát triển đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đoàn thể, đẩy mạnh các phong trào ở địa phương.

- Tiếp tục củng cố chính quyền, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện chức năng chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân và vì dân. Chăm lo bồi dưỡng chính trị, năng lực chuyên môn quản lý, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ xã, ấp và lực lượng đoàn viên, thanh niên. Vận động đồng bào đi xây dựng vùng kinh tế mới, tiếp tục vận động hồi cư.

- Đẩy mạnh công tác văn hóa - xã hội, truy quét và đẩy lùi các tàn dư phản động, các tệ nạn xã hội bằng biện pháp giáo dục cải tạo tại chỗ. Tổ chức tốt công tác bình dân học vụ, xóa mù chữ. Xây dựng và củng cố Trạm y tế, xây dựng nhà trẻ và chăm lo sức khỏe nhân dân, hạn chế phát triển dịch bệnh. Từng bước ổn định đời sống nhân dân, không để người dân thiếu đói.

Đại hội đã bầu Chi ủy khóa I (nhiệm kỳ 1977 - 1978) gồm 05 đồng chí, đồng chí Trương Công Định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Đặng Song Hải giữ chức vụ Phó bí thư Chi bộ, kiêm chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong hai năm 1977 và 1978, Chi bộ thực hiện công tác xây dựng Đảng trong điều kiện số lượng đảng viên còn ít. Nhưng với sự cố gắng, quyết tâm cao, Chi bộ đã mạnh dạn đề xuất và lãnh đạo các phong trào từng bước vươn lên, kiên quyết, kịp thời xử lý một số trường hợp vi phạm đường lối và quan điểm của Đảng. Tuy nhiên, công tác phát triển Đảng thực hiện chưa hiệu quả. Mặc dù đã bồi dưỡng chọn lọc được 05 quần chúng ưu tú đưa vào diện cảm tình Đảng nhưng Chi bộ lại

⁷Đại hội Chi bộ lần I (vòng 1) được khai mạc vào ngày 20 tháng 6 năm 1976, tham dự có 18 đảng viên (trong đó có 12 đảng viên chính thức và 6 đảng viên dự bị). Đại hội đã thảo luận các văn kiện dự thảo của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thủ Đức và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thủ Đức.

Đại hội Chi bộ lần I (vòng 2) được tiến hành vào tháng 6 năm 1977, tham dự có 34 đảng viên. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Chi bộ trong 02 năm từ tháng 5 năm 1975 đến tháng 5 năm 1977 và đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (1977 - 1978).

dè đặt về lý lịch chính trị, kéo dài thời gian thử thách, chưa kết nạp. Đảng viên trong Chi bộ hầu hết không trực tiếp tham gia sản xuất trong các tập đoàn nên việc lãnh đạo của Chi bộ còn xa rời thực tế; đấu tranh tự phê bình và phê bình còn hạn chế, công tác tư tưởng chưa được tiến hành thường xuyên nên đã ảnh hưởng nhiều đến việc hoàn thành các nhiệm vụ do Đại hội Chi bộ đề ra.

Năm 1977, xã có 90 đoàn viên, trong nhiệm kỳ (1977 - 1978) đã kết nạp mới được 38 đoàn viên, xây dựng 01 tổ thanh niên xung kích điển hình ở ấp Bình Thọ, từ đó nhân rộng ra 04 tổ ở các tập đoàn. Thanh niên là lực lượng xung kích đóng vai trò quan trọng trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, áp dụng đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất như: phân bón, thuốc trừ sâu, giống lúa tăng năng suất cao, đặc biệt là phong trào làm phân xanh để tăng năng suất sản lượng lúa từ 02 lên 03 tấn/ha.

Lực lượng công an xã có nhiều thành tích trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc. Trong 02 năm (1977 - 1978), phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc đã cung cấp 600 tin có giá trị, phối hợp cùng lực lượng dân quân tự vệ bắt 12 vụ cướp, 436 vụ trộm cắp và buôn bán gian lận, đưa 76 tên đi trung tâm cải tạo cưỡng bức lao động, khám phá kết luận 02 vụ giết người, phối hợp với chính quyền quản chế 33 đối tượng. Ngày 01 tháng 8 năm 1977, lực lượng an ninh đã phát hiện 82 tên tập trung có vũ trang với 13 quả đạn A72 và 02 quả mìn chống tăng với âm mưu đánh phá Nhà máy điện Thủ Đức, đã bao vây bắt gọn cùng với vũ khí, tang vật giao cấp trên xử lý. Đặc biệt đã khám phá 02 tổ chức phản cách mạng mệnh danh là *“Mặt trận thanh niên toàn lực quốc gia giải phóng Việt Nam”* gồm 19 tên, trong đó có tên Nguyễn Văn Đẹp (tự Gù) ngụ tại ấp Xóm Mới cầm đầu, âm mưu của chúng là lật đổ chính quyền; kết quả đã thu 01 súng côn 45 và đầy đủ tài liệu, nội vụ giao cấp trên xử lý vào ngày 17 tháng 4 năm 1978. Mặt khác, ta kết hợp với các cơ quan, xí nghiệp bắt được 15 tên trộm tài sản nhà nước, thu lại hàng ngàn tài sản có giá trị cho các xí nghiệp... Với thành tích xuất sắc về phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, xã đã được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng lẵng hoa, Hội đồng Chính phủ tặng bằng khen; được Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Công an thành phố tặng nhiều giấy khen, bằng khen khác.

Vào những năm 1978 - 1980, đất nước ta trong tình trạng vừa có hòa bình vừa có chiến tranh ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung và xã Phước Long nói riêng vẫn tiếp tục khó khăn. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch luôn tìm cách gây mất an ninh tại địa phương, nhân cơ hội tuyên truyền nói xấu cách mạng, gây chia rẽ mất đoàn kết trong nhân dân. Song song đó, công cuộc cải cách kinh tế, xây dựng đất nước trong những năm đầu giải phóng chưa tạo ra sự chuyển biến tích cực cũng đã gây mất lòng tin của một bộ phận nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

Trong bối cảnh đó, ngày 25 tháng 10 năm 1978, Đại hội Chi bộ xã Phước Long lần II đã được tiến hành với sự tham dự của 39 đảng viên. Đại hội phân tích nguyên nhân của những điểm yếu trong công tác lãnh đạo của Chi bộ nhiệm kỳ (1977 - 1978): *“Nguyên nhân là năng lực lãnh đạo của Chi bộ: 2/3 đảng viên là hưu trí, mất sức; 1/3 đảng viên của Chi bộ có tham gia công tác nhưng phần lớn không tham gia trực tiếp sản xuất, một bộ phận đảng viên có trách nhiệm còn yếu, có biểu hiện thiếu lòng tin. Công tác sắp xếp cán bộ, tổ chức thường có biến động; sức chiến đấu chưa được đề cao, công tác giáo dục tư tưởng trong Chi bộ và trong quần chúng chưa được quan tâm đúng mức. Nguyên nhân khách quan: do cơ chế nên sản xuất hàng hóa bị bó hẹp, cung cấp vật tư cho sản xuất khó khăn, bị ràng buộc bởi chính sách nên gần như tự cung, tự cấp ở địa phương làm cho đời sống nhân dân khó khăn thiếu thốn, thêm vào nữa do dịch sâu bệnh làm mất mùa nên khó khăn về lương thực lại tiếp diễn, dẫn tới một bộ phận quần chúng giảm sút lòng tin vào Đảng. Kẻ thù còn ẩn náu, lợi dụng khó khăn, công kích nói xấu chế độ Xã hội Chủ nghĩa, nói xấu Đảng...”*

Đại hội đã bầu Chi ủy nhiệm kỳ II (1979 - 1980) gồm 05 đồng chí, đồng chí Nguyễn Trung Nam giữ chức vụ Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Nhòng giữ chức vụ Phó bí thư chi bộ. Trong năm 1980, do số lượng đảng viên của Chi bộ tăng nhanh (chủ yếu là các đồng chí hưu trí về sinh hoạt) nên chi bộ được Huyện ủy thống nhất nâng lên thành lập Đảng bộ xã Phước Long, gồm 03 chi bộ trực thuộc. Huyện ủy Thủ Đức chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ xã Phước Long gồm 07 đồng chí, đồng chí Nguyễn Trung Nam giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Nhòng giữ chức vụ Phó bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong nhiệm kỳ (1979 - 1980), Huyện ủy Thủ Đức đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng đảng của Đảng bộ xã Phước Long. Đảng bộ triển khai thực hiện các Chỉ thị của Trung ương và Thành ủy về xây dựng đảng trong sạch vững mạnh, các đảng viên đều được thử thách và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ, đảng viên là cán bộ chủ chốt đều giữ vững được phẩm chất đạo đức, đa số đảng viên đều giữ được vai trò tiên phong gương mẫu.

Nề nếp sinh hoạt của Đảng bộ và các chi bộ trực thuộc được thực hiện đúng quy định, tinh thần tự phê bình và phê bình được đề cao, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên rõ rệt. Trong nhiệm kỳ đã phát triển được 05 đảng viên, đưa vào nguồn phát triển được 16 quần chúng ưu tú. Đảng bộ đã lãnh đạo tốt nhiệm vụ cải tạo nông nghiệp, giữ vững được phong trào hợp tác xã nông nghiệp; phát huy tinh thần tự lực tự cường, tạo ra cơ sở vật chất cho sự phát triển đi lên của hợp tác xã, từng bước ổn định được đời sống của xã viên; phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, đặc biệt là khu vực sản xuất tập thể, củng cố được lòng tin của nhân dân; cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu về thuế, sản lượng lương thực, thực hiện tốt công

tác nghĩa vụ quân sự; phát động phong trào xây dựng điển hình tiên tiến trong nhân dân đạt hiệu quả, góp phần làm giảm tệ nạn xã hội tại địa phương. Đảng bộ xã Phước Long đã đoàn kết thống nhất trong thực hiện mọi chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước để phát triển kinh tế - xã hội xã đạt chỉ tiêu, được Thành ủy công nhận là “*Đảng bộ trong sạch vững mạnh*” năm 1980. Trên lĩnh vực quốc phòng an ninh, lực lượng dân quân và dân phòng, cảnh sát khu vực luôn được củng cố và phát triển. Lực lượng công an, dân phòng phối hợp cùng xã đội, dân quân kịp thời khám phá, xử lý các vụ án hình sự, trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản công dân. Công tác giao quân thực hiện nghĩa vụ quân sự được coi trọng, trong 02 năm 1979, 1980 xã đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu trên giao 20%.

Nhiệm kỳ (1979 - 1980), Chi - Đảng bộ xã Phước Long đã có nhiều nỗ lực trong công tác xây dựng Đảng, củng cố và phát huy sức mạnh của chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả nhà nước; Mặt trận và đoàn thể chính trị phát huy tốt chức năng tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào hành động cách mạng. Qua 02 năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần II (1979 - 1980), Chi - Đảng bộ xã rút ra bài học kinh nghiệm là: *thường xuyên xây dựng Đảng bộ đủ năng lực lãnh đạo, vững mạnh về chính trị, tư tưởng; làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, bồi dưỡng phát triển cán bộ có nhiệt tình cách mạng và năng lực thực thi nhiệm vụ; xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; chú trọng xây dựng các tổ chức quần chúng, làm tốt công tác dân vận; khắc phục khó khăn để phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ, tạo niềm tin trong Đảng, trong nhân dân và Huyện ủy. Đảng bộ được đánh giá là lá cờ đầu trong cải tạo nông nghiệp và phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.*

Ngày 11 tháng 02 năm 1981, Đảng bộ xã Phước Long, huyện Thủ Đức đã tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ III nhiệm kỳ (1981 - 1982)⁸. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá III gồm 09 đồng chí, đồng chí Nguyễn Trung Nam được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Nhông giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Trong nhiệm kỳ, nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ xã có thay đổi, do yêu cầu công tác, Huyện ủy rút đi 03 đồng chí, đồng thời tăng cường bổ sung thêm 01 đồng chí. Như vậy, Đảng ủy xã còn 07 đồng chí Đảng ủy viên.

Năm 1981, Đảng bộ xã có 77 đảng viên, được cơ cấu thành 06 Chi bộ, gồm 05 Chi bộ ở các ấp và 01 Chi bộ ở Hợp tác xã Nông nghiệp. Các đảng viên còn sức khỏe và có kinh nghiệm đều được phân công nhận nhiệm vụ. Trong năm, đại bộ phận đảng viên của Đảng bộ đều được thử thách và hoàn thành các nhiệm vụ được

⁸Tham dự Đại hội có 44 đảng viên của 3 chi bộ đại diện cho 57 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội Đảng bộ xã Phước Long được Huyện ủy chọn làm điểm để rút kinh nghiệm cho Đại hội cơ sở toàn Đảng bộ huyện. Đại hội vinh dự được tiếp đón đồng chí Nguyễn Văn Nguyên (Ba Ruộng) - Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy, đồng chí Phạm Văn Thanh - Bí thư Huyện ủy Thủ Đức và 19 đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã trong huyện.

giao, giữ vững vai trò tiên phong gương mẫu. Chất lượng Đảng bộ được nâng lên rõ rệt; các chi bộ đều giữ vững nề nếp sinh hoạt, lãnh đạo đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

Trong 02 năm 1981, 1982, Đảng ủy xã thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn thanh niên. Tổng số đoàn viên của xã có 146 đoàn viên với 16 chi đoàn, 02 đoàn viên được kết nạp vào Đảng; Đoàn thanh niên đã tập hợp toàn bộ thanh niên xung kích đi đầu trong lao động sản xuất, trong việc chống xé lẻ ruộng đất, xây dựng tập đoàn và đội sản xuất, chống tiêu cực trong phân phối sản phẩm, áp dụng khoa học kỹ thuật xây dựng “*cánh đồng mẫu*”, làm nòng cốt giáo dục, vận động thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, thanh niên đào ngũ quay trở lại đơn vị. Tổ chức Đoàn thanh niên chăm lo, giáo dục thiếu nhi bằng các hình thức sinh hoạt thích hợp, thu hút 186 em tham gia. Thông qua các phong trào Đội, tổ chức kết nạp đội viên; đến cuối năm 1981, toàn xã có 600 đội viên thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh và 115 đội viên nhi đồng tham gia sinh hoạt phong trào. Đoàn thanh niên xã đã tổ chức cho thiếu niên tham gia 01 Hợp tác xã Măng Non để làm quen với sản xuất nông nghiệp.

Hoạt động của các đoàn thể khác cũng có nhiều khởi sắc. Hội Phụ nữ có 1.483 hội viên tham gia, chia làm 88 tổ ở 04 ấp, trong đó có 183 hội viên tham gia sản xuất nông nghiệp, chia làm 05 tổ để hoạt động. Hội Phụ nữ xã và các hội viên tích cực vận động phong trào cải tạo nông nghiệp vào tập đoàn tập thể, giáo dục con cháu thực hiện nghĩa vụ quân sự; vận động hội viên thực hiện kế hoạch hóa gia đình để có điều kiện chăm sóc con cái tốt; vận động hội viên tham gia phong trào gởi tiền tiết kiệm, thành lập Tổ cấy hỗ trợ các tập đoàn, đội sản xuất đảm bảo thời vụ. Thời điểm này Hội Nông dân của xã hoạt động rất yếu, vì vậy Đảng ủy tập trung chỉ đạo củng cố, cử đảng viên phụ trách nên hoạt động của Hội đã dần mạnh lên, giải quyết tốt các vụ tranh chấp đất đai trong xã. Đảng ủy cũng chỉ đạo tổ chức cho 100% xã viên và tập đoàn viên học tập Chỉ thị 100 về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Tổng số hội viên của Hội có 355 người chia làm 06 Chi hội, duy trì hoạt động hàng tháng tốt và được huyện xếp loại đơn vị tiên tiến.

Đảng ủy xã chú trọng tăng cường củng cố, bổ sung đầy đủ các thành viên của Mặt trận Tổ quốc và chỉ đạo hoạt động rất cụ thể. Mặt trận đã củng cố các tổ Phụ lão ở các ấp đi vào hoạt động với tổng số là 348 cụ ông, 578 cụ bà. Vận động các cụ trồng vườn cây thuốc nam trên 05 công đất, tham gia phong trào “*Vì tuyến dầu Tổ quốc*”, tổ chức trung đội bạch đầu quân có 426 cụ tham gia. Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò làm chủ của các thành viên và nhân dân, tích cực tham gia lao động sản xuất, giải quyết tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục, tham gia đóng góp xây dựng Ban nhân dân ấp, chính quyền xã với ý thức công dân tốt; tuyên truyền vận động nhân dân tiết kiệm xây dựng gia đình, đất nước, xây nhà tình thương, công

trình đền ơn đáp nghĩa. Năm 1981, Mặt trận Tổ quốc xã được xếp loại *đơn vị tiên tiến*.

Xã Phước Long được huyện chọn làm đơn vị điểm tổ chức Đại hội Đảng nhiệm kỳ 1983 - 1985. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần IV nhiệm kỳ (1983 - 1985) được tiến hành qua 02 vòng⁹. Đại hội xác định nhiệm vụ chung và mục tiêu phấn đấu của xã trong những năm (1983 - 1985) như sau: *Phát triển sản xuất nông nghiệp, giữ vững Hợp tác xã là nhiệm vụ hàng đầu của cả nhiệm kỳ. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ và công tác quản lý nhà nước đảm bảo từ xã đến ấp đều hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao là nhiệm vụ trọng tâm*. Để hoàn thành cơ bản cải tạo nông nghiệp, phải chú trọng tiến hành cùng lúc 03 cuộc cách mạng. Phải đầu tư đúng mức vào cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật trên cả mặt trận sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV nhiệm kỳ (1983 - 1985) gồm 13 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Hùng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã và đồng chí Huỳnh Văn Lớn giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy xã đã tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy gọn nhẹ, phát huy cơ chế: *“Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ”* trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ và tổ chức thực hiện của chính quyền, đoàn thể.

Trong nhiệm kỳ (1983 - 1985), việc phân công công tác cho đảng viên đã được tiến hành phù hợp với tình hình cơ cấu của Đảng bộ. Các khu vực đều có đảng viên lãnh đạo. Các khối chính quyền có phân công đảng viên phụ trách đầu ngành; Khối vận cũng do đảng viên phụ trách, 06 ấp đều có chi bộ lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ đã kết nạp 16/20 quần chúng ưu tú và bồi dưỡng 35 quần chúng ưu tú; có 06 Chi bộ đạt loại A và 03 Chi bộ đạt loại B; thực hiện tốt công tác kiểm tra Đảng, kết hợp kiểm tra với thanh tra nhân dân; đã xử lý kịp thời những sai phạm của đảng viên, ngăn ngừa được tiêu cực trong nội bộ.

Các đoàn thể hoạt động ngày càng tốt hơn, tập hợp được nhiều đoàn viên, hội viên tham gia. Năm 1984, Hội Phụ nữ phát triển thêm 1.460 hội viên, nâng tổng số lên 3.235 hội viên. Mặt trận Tổ quốc xã trong công tác vận động quần chúng đã tập trung đi sâu vào nắm bắt hoạt động tôn giáo; Đoàn Thanh niên xã cũng được xếp loại A. Đảng bộ được công nhận là *“Đảng bộ trong sạch vững mạnh”* năm 1983 và 1984.

⁹Vòng 1 được tổ chức từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 12 năm 1982, tham dự có 60 đảng viên chính thức đại diện cho 77 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội vinh dự được đón tiếp 49 đại biểu của các ban, ngành thành phố, trung ương: Ban Tổ chức trung ương, Ban Tổ chức Thành ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các Bí thư của các xã trong huyện về dự để chỉ đạo, học tập và đúc kết kinh nghiệm.

Vòng 2 được tiến hành ngày 28 tháng 2 năm 1983. Tham dự Đại hội có 78 đảng viên đại diện cho 102 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

2.2. Thực hiện cơ chế mới, phát huy tính chủ động trong sản xuất nông nghiệp và các hoạt động khác của xã

2.2.1 Phát triển kinh tế

Nông nghiệp được coi là ngành sản xuất chủ yếu của xã. Trên cơ sở những kết quả thí điểm xây dựng tập đoàn sản xuất từ trước, ngày 25 tháng 5 năm 1977, Huyện ủy Thủ Đức chọn xã Phước Long làm thí điểm xây dựng Hợp tác xã Nông nghiệp cho toàn huyện. Được sự chỉ đạo của Ban Nông thôn Thành ủy, xã tiếp tục chỉ đạo tập đoàn Bình Thọ thực hiện thí điểm phân chia sản phẩm theo phương thức hợp tác xã vào vụ hè thu năm 1977. Để có cơ sở xây dựng Hợp tác xã Nông nghiệp, xã đã tiến hành thống kê diện tích đất sản xuất nông nghiệp, số lao động và nhân khẩu của các tập đoàn và các tổ đoàn kết; đồng thời, thống kê toàn bộ công cụ sản xuất như máy nông nghiệp các loại, sức kéo trâu bò, hệ thống tưới tiêu thủy lợi, đê bao ngăn mặn và cơ sở vật chất khác¹⁰. Từ tháng 6 năm 1977, sản xuất nông nghiệp của xã được chỉ đạo theo hướng tập đoàn tập thể, các tập đoàn đã phát huy quyền làm chủ tập thể, chủ động thực hiện công tác thủy lợi ngăn mặn, tưới tiêu nội đồng. Tháng 3 năm 1978, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy và Ban chỉ đạo xây dựng hợp tác xã của Thành ủy, xã đã tổ chức thí điểm xây dựng Hợp tác xã Nông nghiệp Bình Thọ¹¹.

Trong 02 năm 1979, 1980, diện tích gieo trồng lương thực của xã đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, lúa cả 03 vụ đều được mùa, đạt năng suất từ 2,2 - 3 tấn/ha. Các tập đoàn sản xuất đã phát huy tinh thần tự lực, tự cường, kết hợp với sự đầu tư của nhà nước để mua sắm công cụ sản xuất, phát triển hệ thống thủy lợi. Phong trào Hợp tác xã Nông nghiệp đã vượt qua những khó khăn ban đầu. Các tập đoàn, đội sản xuất được củng cố, phục hồi và phát triển. Theo thống kê của Ban cải tạo nông nghiệp huyện Thủ Đức, xã Phước Long có 07 đơn vị tập thể thì đã có 04 đơn vị đạt loại khá trong tổng số 30 tập đoàn khá của huyện, còn lại 03 đơn vị đạt trung bình.

Thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp và Kế hoạch số 02 của Ban Nông nghiệp Thành ủy về thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, xã Phước Long được huyện Thủ Đức chọn làm đơn vị thực hiện thí điểm. Để thực hiện, xã chọn Tập đoàn 5, trong đó Đội 1 khoán cây lúa, Đội 4 khoán cây rau, Đội 2 là đội yếu nhất thực hiện khoán để củng cố. Do có kế hoạch cụ thể cho từng bước đi, từng khâu và xã viên hợp tác xã đã được quán triệt thông suốt tư tưởng trước khi nhận khoán nên xã

¹⁰Qua thống kê xã có 850 hộ nông nghiệp, diện tích đất canh tác là 10.224^{ha}, trong đó có 600^{ha} trồng lúa và trồng rau.

¹¹Tổng cộng đến cuối năm 1978 xã có 7 tập đoàn sản xuất.

viên và tập đoàn viên hăng say sản xuất. Năng suất lao động, sản lượng lương thực, rau màu đều tăng, vụ sau cao hơn vụ trước. Giá trị ngày công của xã viên được hưởng tăng 1,3 lần so với trước. Qua 01 năm thực hiện khoán theo Chỉ thị 100/TW của Trung ương, nhân dân rất phấn khởi, yên tâm sản xuất, lương thực đảm bảo, đời sống được nâng lên rõ rệt. Nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, nhân dân trong xã dành hàng ngàn ngày công để nạo vét hàng chục ngàn mét khối kênh mương, đắp bờ bao ngăn mặn, xả úng. Phong trào trồng cây gây rừng phát triển; phụ lão, đoàn viên, thiếu nhi đảm nhiệm trồng 18.600 cây các loại. Xã vận động nông dân chăn nuôi trâu, bò, heo, gà, vịt, cá; kết hợp chăn nuôi cá thể ở từng hộ gia đình với chăn nuôi ở tập đoàn. Trong 02 năm 1979, 1980, phong trào chăn nuôi của xã phát triển khá tốt; số lượng đàn heo so với năm 1978 tăng gấp 2 lần, toàn xã có 1.618 con heo. Xã còn xây dựng 02 trại heo có khả năng nuôi được 150 con heo thịt và chăn nuôi tập thể được 30 con; năm 1979, đàn bò đạt 672 con, năm 1980 đạt 610 con. Đến tháng 3 năm 1980, sau Hội nghị học tập và nhân rộng điển hình tiên tiến, phong trào nuôi cá phát triển mạnh, toàn bộ diện tích ao hồ 9 ha đều được tận dụng nuôi cá, số lượng lên trên 50.000 con các loại, riêng khu vực tập thể chiếm 40.000 con.

Phát huy những thành quả đã đạt được, trong 03 năm (1983 - 1985), sản lượng sản phẩm nông nghiệp có tăng nhưng vẫn ở mức thấp. Chăn nuôi phát triển tốt vì nhân dân nhận thức trồng trọt phải cân đối với chăn nuôi, hai khâu hỗ trợ nhau cùng phát triển. Toàn xã có 690 hộ nuôi được 1.553 con heo, khu vực tập thể nuôi được 12 heo nái. Phong trào nuôi cá phát triển, các tập đoàn đã tận dụng hết 09 ha diện tích ao, hồ thả hơn 100.000 con cá các loại.

Thực hiện cải tạo tiểu thủ công nghiệp, xã tiến hành tập hợp những người có tay nghề cơ khí, thành lập một tổ rèn để sửa chữa máy móc và chế tạo công cụ cầm tay cho Hợp tác xã Nông nghiệp; đồng thời, lập các tổ làm dép, làm mảnh trúc để giải quyết việc làm cho lao động phụ của tập đoàn.

Trong những năm (1983 - 1985), sản xuất tiểu thủ công nghiệp có tổng giá trị sản lượng hàng năm tăng trung bình từ 150 - 163%, trong đó xuất khẩu đạt 70%. Thu nhập bình quân người lao động tăng gấp 6 lần. Các cơ sở cũ vẫn hoạt động sản xuất ổn định đồng thời phát triển thêm 02 cơ sở sản xuất gạch ngói, 01 cơ sở làm xà bông, 03 cơ sở làm nước giải khát của cán bộ hưu trí và Mặt trận Tổ quốc huyện. Thực hiện cải tạo tiểu thủ công nghiệp, xã đã tiến hành cải tạo 04 cơ sở sản xuất từ hình thức sở hữu tư nhân thành một xí nghiệp Liên doanh và 01 hợp tác xã sản xuất vật liệu, thu hút 120 lao động làm việc. Tuy nhiên do nhiều yếu tố tác động nên sản xuất không phát triển, lao động và tổ chức của hợp tác xã không ổn định.

Thực hiện nghị quyết của Đảng các cấp về lĩnh vực thương nghiệp, hợp tác xã mua bán của xã đã phân đấu từng bước khắc phục khó khăn tìm mọi cách để mua được nhiều hàng với hợp lý, phân phối đến tận tay người tiêu dùng các mặt hàng thiết yếu như tương, chao, muối, mắm... với giá rẻ hơn thị trường từ 20% - 30% nhằm đảm bảo phục vụ những nhu yếu phẩm thiết yếu của người dân.

2.2.2 Văn hóa - Xã hội

Về thông tin - văn hóa:

Tuy tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền còn yếu và thiếu nhưng xã đã quan tâm phát động nhân dân thực hiện phong trào xây dựng nếp sống mới và con người mới. Trong 02 năm 1977, 1978, xã đã tổ chức 80 cuộc nói chuyện, phát thanh tuyên truyền về cách làm ăn tập đoàn, hợp tác xã tập thể, xây dựng nếp sống văn hóa mới, nêu gương người tốt, việc tốt, tập thể điển hình của phong trào làm ăn tập đoàn, hợp tác xã tập thể. Đồng thời, Xã cũng đã tăng cường bổ sung phương tiện, vật chất cho các hoạt động văn hóa - văn nghệ, hướng dẫn nội dung, phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ, xây dựng hạt nhân nhằm gây dựng và thúc đẩy phong trào.

Ban Văn hóa - Thông tin xã được kiện toàn về tổ chức và hoạt động dần đi vào nền nếp và có hiệu quả. Các hình thức tuyên truyền, giáo dục được thực hiện tốt hơn. Đến năm 1980, xã đã xây dựng được 01 đội văn nghệ và 02 tổ tuyên truyền xung kích. Mỗi ấp đều xây dựng 01 tủ sách dân lập với trên 100 đầu sách phục vụ nhân dân.

Đời sống tinh thần của nhân dân cũng được xã quan tâm. Hàng tháng các hoạt động văn hóa - văn nghệ được tổ chức thường xuyên, mỗi tuần tổ chức chiếu phim từ 02 đến 03 buổi. Phong trào văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao có nhiều chuyển biến tốt, cổ vũ nhân dân hăng say lao động sản xuất, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Về giáo dục:

Trong 02 năm 1977, 1978, xã đã khảo sát sắp xếp vận động một số cán bộ có trình độ văn hóa, nhiệt tình để phổ cập cấp I và xóa mù chữ cho hơn 100 người. Ngoài ra, nhờ sự chi viện của Hội Phụ nữ huyện, xã đã xây dựng được 01 nhà trẻ cho Hợp tác xã Tương Lai với 30 cháu và đào tạo được 06 cô nuôi dạy trẻ. Năm 1980, xã Phước Long có 01 trường cấp I và 01 trường cấp II với 2.340 học sinh đang theo học; 01 trường mẫu giáo gồm 06 lớp với 341 cháu và 01 nhà trẻ thường xuyên giữ từ 20 - 25 trẻ. Xã cũng quan tâm tạo điều kiện nơi ăn ở, sinh hoạt cho giáo viên ở xa nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Đến năm 1985, các nhà trẻ và trường phổ thông hoạt động đều đạt loại khá trở lên. Trẻ em nghèo thất học được vận động, giúp đỡ đến lớp đạt tỷ lệ 100%. Trường lớp được mở rộng, số học sinh

đến lớp hàng năm tăng, chất lượng dạy và học có tiến bộ, giải quyết dứt điểm tình trạng học ca 3.

Về y tế:

Trong 02 năm 1977, 1978, xã đã đào tạo được 36 hội viên Chữ thập đỏ để chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Kết hợp giữa Hội Chữ thập đỏ với các đoàn thể tổ chức hàng chục buổi tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, xây dựng 01 tổ Đông - Tây y kết hợp. Đến năm 1980, Trạm y tế xã đã có 08 nhân viên y tế, tích cực vận động trẻ em tiêm chủng phòng bệnh đạt tỷ lệ hơn 80%. Trạm y tế xã tích cực vận động nhân dân thực hiện ăn - ở hợp vệ sinh, trồng cây thuốc nam chữa bệnh. Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện tốt, toàn xã không có dịch bệnh xảy ra, Trạm y tế xã Phước Long được Ban y tế huyện Thủ Đức công nhận là *Trạm có phong trào khá* trong huyện.

Về an sinh xã hội:

Công tác thương binh - xã hội được chú trọng. Ban Thương binh - Xã hội cùng các ngành đã tích cực giải quyết căn bản việc công nhận liệt sĩ. Đến năm 1980, toàn xã có 277 liệt sĩ được công nhận, đã giải quyết chính sách cho 65 thương binh, 13 cán bộ quân đội phục viên và 97 người hưu trí. Xã được công nhận là *xã không có sai sót trong thực hiện chính sách thương binh liệt sĩ* và được Bộ Thương binh - Xã hội tặng bằng khen vào năm 1980.

Vận động nhân dân với tinh thần “*lá lành đùm lá rách*” cứu trợ giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn; phong trào “*ngôi hóa thay thế nhà tranh, tre, lá*” được xã thực hiện có hiệu quả. Hợp tác xã tín dụng tạo điều kiện cho người dân mua vật tư, giải quyết thủ tục xin đất xây dựng nhà ở, sửa chữa nhà dễ dàng hơn. Kết quả, đến năm 1985, nhà ngói tăng 57 cái, nhà tôn tăng 44 cái, nhà lá giảm 40 cái, tỷ lệ nhà ngói toàn xã đạt 23,3%. Trong 03 năm (1983 - 1985), Xã đã giải quyết việc làm ổn định cho 385 người, chú trọng giải quyết việc làm cho số con em gia đình chính sách và số thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về.

Sau 10 năm kể từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Huyện ủy Thủ Đức, cấp ủy Đảng xã Phước Long đã lãnh đạo nhân dân nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn thử thách, phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết xây dựng và đạt được những kết quả bước đầu trong nhiệm vụ khôi phục phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ an ninh quốc phòng. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được hình thành và phát triển, các hoạt động sản xuất dần đi vào ổn định, góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, Xã vẫn gặp nhiều khó khăn do sức sản xuất tăng chậm và chưa ổn định, hiệu quả sản xuất, đầu tư còn thấp; đời sống của nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn, một bộ phận người dân chưa có việc làm ổn định. Những tồn tại trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: hậu quả nặng nề của chiến tranh, do duy trì cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chủ

quan, nóng vội; đội ngũ cán bộ, đảng viên còn lúng túng, bỡ ngỡ, chưa có kinh nghiệm trong công tác điều hành xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

II. PHƯỚC LONG TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 1997)

Vào những năm đầu thập niên 80 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế - xã hội nước ta đứng trước nhiều khó khăn thách thức. Sản xuất phát triển chậm, cung không đủ cầu, đời sống của nhân dân không ổn định, tiêu cực xã hội có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó là sự biến động về chính trị và kinh tế thế giới cũng gây ra những bất lợi không nhỏ đến công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta.

Với tinh thần tôn trọng sự thật và nhìn thẳng vào sự thật, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần VI của Đảng tổ chức vào tháng 12 năm 1986 đã nghiêm túc nghiên cứu, phân tích sâu sắc những khuyết điểm sai lầm trong 10 năm tổ chức chỉ đạo xây dựng đất nước nhằm tìm ra giải pháp đổi mới để đưa đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội. Vì vậy, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng mang ý nghĩa là Đại hội hoạch định đường lối đổi mới, xây dựng đất nước một cách toàn diện. Từ năm 1986 trở đi, cùng với cả nước, thành phố và Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã Phước Long bước vào thời kỳ lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phấn đấu vượt qua khó khăn thử thách, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định an ninh chính trị, góp phần cùng cả nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế.

1. Kiện toàn hệ thống chính trị, ổn định bộ máy quản lý nhà nước, đảm bảo quốc phòng an ninh

Quán triệt tinh thần “*đổi mới*” của Đảng, từ đầu quý II năm 1986, Ban Thường vụ Huyện ủy Thủ Đức đã chính thức giao cho Đảng bộ xã Phước Long tổ chức Đại hội điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo các Đảng bộ cơ sở tổ chức đại hội. Để chuẩn bị cho Đại hội, Đảng ủy xã đã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 79 và Chỉ thị 80 về việc tổ chức tự phê bình và phê bình trong Đảng và tổ chức lấy ý kiến nhân dân, các tổ chức đoàn thể đóng góp ý kiến xây dựng Đảng nghiêm túc, thẳng thắn và xây dựng. Qua đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, của đảng viên, tinh thần xây dựng Đảng của quần chúng, sự đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng được tăng cường theo phương châm “*Đảng tin Dân - Dân tin Đảng*”.

Được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Huyện ủy Thủ Đức, trong hai ngày 15 và 16 tháng 9 năm 1986, Đại hội Đảng bộ xã Phước Long nhiệm kỳ V (1986 - 1988) đã diễn ra. Tham dự đại hội có 128 đảng viên, trong đó có 125 đảng viên chính thức, 03 đảng viên dự bị đại diện cho 156 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội vinh dự được đón tiếp đồng chí Ba Hồng đại diện phân ban Thành ủy, đồng chí

Sáu Triệu đại diện Ban Dân vận - Mặt trận của Thành ủy, đồng chí Nguyễn Hữu Đức - Bí thư Huyện ủy và các đại biểu ban, ngành, đoàn thể huyện Thủ Đức, các đồng chí bí thư, phó bí thư của các xã trong huyện, các đại biểu đại diện cho các cấp, các ban, ngành của xã và đại diện của các gia đình liệt sỹ.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn và những tiềm năng thế mạnh của xã, Đại hội tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế chủ yếu là “*nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp*”. Trong đó, nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo. Đại hội đặc biệt quan tâm thảo luận về công tác đảm bảo đời sống cho nhân dân, do đây đang là vấn đề nóng bỏng nhất.

Đại hội cũng xác định đề nghị quyết trở thành hiện thực, Ban Chấp hành Đảng bộ xã phải tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý; xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ là bước quan trọng hàng đầu, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo Ban Chấp hành Đảng bộ, sự đoàn kết, thống nhất của chính quyền từ Xã đến Ấp, chủ động nhạy bén trong nắm bắt chủ trương của cấp ủy đảng cấp trên, xem công tác tổ chức cán bộ là vấn đề xuyên suốt trong nhiệm kỳ. Đây là yếu tố tiên quyết đảm bảo cho việc thực hiện thắng lợi nghị quyết. Chú trọng công tác phát triển đảng về số lượng, lẫn chất lượng. Mạnh dạn giao việc, thử thách lực lượng đoàn viên, đào tạo nguồn bồi dưỡng phát triển đảng, chú trọng phát triển đảng ở các cơ sở kinh tế tập thể.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ V (1986 - 1988) gồm 13 đồng chí; đồng chí Phan Thiện Đạm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Huỳnh Văn Lớn giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Bốn giữ chức vụ Phó bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹².

Trong nhiệm kỳ, công tác giáo dục chính trị tư tưởng được coi trọng. Đảng bộ tổ chức tốt việc học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Thực hiện công tác nắm bắt dư luận, diễn biến tư tưởng trong cán bộ, đảng viên; phân công, phân nhiệm cho đảng ủy viên, đề cao trách nhiệm của đảng viên. Chất lượng sinh hoạt chi bộ, Đảng ủy nề nếp, tiến bộ hơn. Sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên, hướng về chi bộ khu phố để lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ tốt hơn. Đảng bộ đã kết nạp được 05 đảng viên mới, hàng năm đều đánh giá phân loại chất lượng đảng viên. Các chi bộ quản lý chặt chẽ đảng viên, thường xuyên nắm bắt nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên và đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, tác phong quần chúng, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 03 trường hợp, có giảm so với nhiệm kỳ trước

¹²Căn cứ vào kết quả tại Đại hội Đảng bộ xã ngày 17 tháng 9 năm 1986, Ban Thường vụ Huyện ủy có quyết định số 33/QĐ-HU ngày 20 tháng 9 năm 1986 chuẩn y công nhận Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 13 đồng chí, Ban thường vụ Đảng ủy gồm 05 đồng chí.

nhưng hình thức xử lý nghiêm khắc hơn; khai trừ cả 03 đồng chí trong đó có 01 Đảng ủy viên.

Đảng bộ tạo điều kiện cho đoàn thể, quần chúng nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, góp phần ngăn ngừa đảng viên vi phạm kỷ luật. Tuy nhiên công tác quy hoạch cán bộ còn chậm, đội ngũ cán bộ chưa hội tụ đủ năng lực, phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, có đồng chí yếu về năng lực nhưng không có người thay thế. Chính sách đối với cán bộ còn chưa thỏa đáng nên chưa động viên được tinh thần của cán bộ, đảng viên. Việc giải quyết tố cáo, xử lý kỷ luật đảng viên còn chậm nên tác dụng giáo dục hạn chế. Sức mạnh của Đảng bộ không được phát huy, tiềm năng kinh tế của xã chưa được khai thác tối đa, chưa tận dụng được sự giúp đỡ của các cơ quan, xí nghiệp trên địa bàn để giải quyết đời sống, phúc lợi chung cho toàn xã. Hiện tượng rạn nứt, mất đoàn kết bước đầu làm giảm sức mạnh lãnh đạo của Đảng bộ.

Đảng ủy quan tâm lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của đoàn thể; sau khi Đại hội, các đoàn thể được củng cố và đi vào hoạt động đồng bộ, tính chủ động trong việc triển khai thực hiện nghị quyết, nhiệm vụ của hội sáng tạo hơn; tính chất và hình thức hoạt động phong phú hơn, góp phần quy tụ và tập hợp được đội ngũ đoàn viên, hội viên hoàn thành nhiệm vụ. Mặt trận Tổ quốc đã tập hợp các lực lượng tôn giáo, phụ lão, thành lập các hội bảo thọ đều khắp 05 ấp. Các hội hoạt động tốt, thu được nhiều kết quả qua các cuộc vận động: vì tuyến đầu Tổ quốc, mua công trái, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt... Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đã làm tốt công tác giáo dục, vận động được nhiều hội viên tham gia các mô hình hoạt động thích nghi với lứa tuổi, với giới như: phụ nữ hăng hái lao động sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật tăng sản phẩm; phụ nữ đi đầu trong chăn nuôi và sản xuất một số mặt hàng tiểu thủ công nghiệp. Tuy nhiên, một bộ phận đoàn viên thanh niên không theo kịp sự phát triển chung của phong trào đoàn nên bị đào thải với số lượng không ít. Hội Nông dân sau khi củng cố lại tổ chức, hoạt động của hội có nhiều tiến bộ hơn trước, tích cực tham gia giải quyết biến động ruộng đất, sắp xếp lại lực lượng sản xuất và củng cố lại 02 Hợp tác xã nông nghiệp. Công đoàn tuy mới chính thức thành lập nhưng hoạt động có hiệu quả tốt, nhất là chăm lo đời sống đoàn viên công đoàn.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tình hình phạm pháp hình sự giảm so với trước, không để xảy ra trọng án. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì; hướng dẫn cho từng tổ, từng hộ dân đăng ký thực hiện “gia đình 5 tốt”; tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao cảnh giác bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, tài sản công dân, tổ chức ký kết bảo vệ với 26 xí nghiệp cơ quan... nhờ đó đã bắt và thu lại được một số tài sản lớn của bọn trộm cắp từ các xí nghiệp, phát hiện được nhiều kẻ gian và tội phạm trốn trại về gây án. Hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân hàng năm, làm tốt công tác hậu phương

quân đội, củng cố nòng cốt chính trị và dân quân, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm vào các ngày lễ lớn.

Sau 02 năm phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện của Đảng mà trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân triển khai thực hiện 03 chương trình kinh tế nhằm góp phần đưa kinh tế địa phương thoát khỏi những khó khăn trầm trọng trước đó. Tuy nhiên đời sống nhân dân còn rất nhiều khó khăn, kinh tế chưa thoát khỏi khủng hoảng, nhân dân rất mong đợi có được một cuộc sống tốt hơn. Trong bối cảnh đó, ngày 10 tháng 11 năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần VI nhiệm kỳ (1989 - 1991) đã khai mạc. Tham dự Đại hội có 86/89 đảng viên của toàn Đảng bộ. Đại hội cũng rất vinh dự được đón tiếp đồng chí Bí thư Huyện ủy và các đồng chí đại biểu đại diện huyện, các đại biểu thay mặt các tổ chức, ban ngành và cơ sở trong xã và các nhà báo về dự và chúc mừng đại hội.

Trên cơ sở thực trạng kinh tế - chính trị - xã hội của địa phương, Đại hội vẫn xác định *kinh tế nông nghiệp là thế mạnh của xã*. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ VI (1989 - 1991) gồm 09 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Văn Lớn giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Thơ giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Bốn giữ chức vụ Phó bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau Đại hội VI, Đảng bộ xã Phước Long có 99 đồng chí đảng viên, tổ chức thành 08 chi bộ. Đến tháng 10 năm 1990, theo đề nghị của đảng viên, Đảng ủy quyết định sáp nhập 02 chi bộ Bình Thọ và Cư Xá thành 01 chi bộ. Cuối năm 1991, Đảng bộ có 07 Chi bộ với 149 đảng viên, trong đó có 31 đồng chí nữ, số đảng viên hưu trí, mất sức và thương bệnh binh chiếm 66%. Đảng ủy coi trọng công tác tư tưởng, tổ chức các lớp nghiên cứu, quán triệt học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, giúp đảng viên nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ mới, tạo sự thống nhất về tư tưởng.

Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo đảng viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra và các chỉ tiêu kinh tế, xã hội huyện giao cho. Đảng ủy cũng đã lãnh đạo tốt công tác bầu cử Hội đồng nhân dân và nhân sự Ủy ban nhân dân; sắp xếp lại nhân sự, hệ thống chính quyền xã - ấp - tổ nhân dân, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất. Đảng ủy cử nhiều đồng chí cán bộ dự các lớp tập huấn về công tác cơ sở, bồi dưỡng 16 chuyên đề, cử 07 đồng chí đi học trung cấp và sơ cấp lý luận. Kết nạp 07 đảng viên mới, các đảng viên dự bị đều được chuyển đảng chính thức; cử 10 đối tượng đảng bồi dưỡng lý luận. Thông qua chất lượng công tác kiểm tra đảng viên của các cấp ủy, có 146/150 đảng viên đủ tư cách, trong đó có 29 đồng chí được biểu dương; đề nghị cách chức 01 Chi ủy viên, đề nghị xóa tên 03 đảng viên.

Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch làm việc giữa Ban Chấp hành Đảng bộ với các Chi ủy, các đoàn thể; giữa Thường trực Đảng ủy với Thường trực Ủy ban nhân dân, giải quyết tốt mối quan hệ Đảng - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, không bao biện làm thay; tiến hành tốt công tác kiểm tra, thanh tra, qua đó sức chiến đấu của Đảng bộ ngày càng được nâng cao so với nhiệm kỳ trước.

Đảng ủy quan tâm xây dựng, củng cố, các tổ chức đoàn thể như thanh niên, phụ nữ, nông dân thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, lôi cuốn nhiều hội viên tích cực sản xuất, giúp nhau phát triển kinh tế gia đình; trong đó, hoạt động của Hội Nông dân đã vươn lên rõ rệt. Qua phong trào thi đua, Đoàn thanh niên xã đã giới thiệu 03 đồng chí kết nạp Đảng. Hội Cựu chiến binh tuy mới thành lập năm 1990 nhưng đã tích cực củng cố lực lượng và tham gia xây dựng các đoàn thể, làm nòng cốt trong phong trào bảo vệ an ninh, bảo vệ xóm làng bình yên, tích cực gương mẫu trong thực hiện Nghị quyết của Đảng.

Trong thời gian này, tệ nạn xã hội trên địa bàn có chiều hướng gia tăng. Được sự hỗ trợ của thành phố và huyện, xã tổ chức nhiều đợt tấn công tội phạm, truy quét băng nhóm, trong đó bắt 02 vụ gây trọng án, bắt 01 băng cướp gồm nhiều tên có tiền án, tiền sự; vận động 17 đối tượng phạm pháp ra đầu thú. Xã cũng tổ chức phổ biến luật nghĩa vụ quân sự cho nhân dân, thanh niên biết để thực hiện; công tác tuyển quân được thực hiện xét duyệt công khai từ khu phố, đảm bảo vượt chỉ tiêu giao quân hàng năm. Bên cạnh đó, bằng nhiều biện pháp, xã đã động viên một số quân nhân đào ngũ trở lại đơn vị, duy trì tốt lực lượng dân quân tuần tra canh gác và tham gia hội thao quốc phòng. Trong xã có 60 gia đình được huyện khen thưởng có con em thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự liên tiếp từ năm 1975 đến năm 1990.

Nhìn chung, Đảng bộ đã thực hiện được một số nhiệm vụ cơ bản mà Đại hội Đảng bộ lần thứ VI đã đề ra. Đây là cố gắng của toàn Đảng bộ trong hoàn cảnh không mấy thuận lợi, đó là do Đảng bộ đã thực hiện tốt phương châm lấy đấu tranh để thống nhất tư tưởng, hành động làm quy luật để phát triển Đảng trong công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ (1989 - 1991). Tuy nhiên, Đảng bộ vẫn còn nhiều thiếu sót, khuyết điểm như: trình độ, năng lực thực tế cán bộ còn yếu, phong cách lãnh đạo còn chậm đổi mới; mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và đoàn thể có thời gian chưa chặt chẽ. Đây cũng là bài học kinh nghiệm mà Đảng bộ, Đảng ủy cần phải khắc phục cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ VII nhiệm kỳ (1992 - 1993) xác định trong những năm 1992, 1993, cơ cấu kinh tế của xã là: *nông nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương tín dịch vụ và xuất khẩu*. Nhưng đến những năm kế tiếp thực hiện đô thị hóa thì sẽ chuyển đổi cơ cấu kinh tế: *tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp - thương tín dịch vụ và xuất khẩu*. Đây là một điểm mới trong định hướng phát

triển của xã. Đại hội cũng đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ VII (1992 - 1993) gồm 11 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Văn Lớn được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Thị Giàu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Bốn giữ chức vụ Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau Đại hội lần VI của Đảng, từ thực tiễn lãnh đạo xây dựng đất nước, nhất là lãnh đạo phát triển kinh tế trong những năm đầu đổi mới, Đảng ta đã có bước trưởng thành với nhiều kiến thức và kinh nghiệm mới. Trên cơ sở đó, cuối năm 1991 đầu năm 1992, Đảng đã đề ra ***Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội đến năm 2000*** được toàn dân đồng tình, ủng hộ và được Đại hội lần VII của Đảng đã thông qua vào ngày 27 tháng 6 năm 1991. Nhằm đưa Nghị quyết Đại hội VII của Đảng vào cuộc sống, Trung ương và Bộ chính trị khóa VII đã có nhiều nghị quyết, trong đó đặc biệt quan trọng là Nghị quyết Trung ương III về nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Thông qua việc học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương III khóa VII, các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, 5, 7, 8 của Trung ương (khóa IV) và Nghị quyết IX của Bộ chính trị, các Nghị quyết của Thành ủy, Huyện ủy Thủ Đức, gắn với các đợt sinh hoạt chính trị, thời sự, chính sách đã làm cho nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên rõ rệt. Nhờ vậy công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Đảng bộ có bước phát triển mới trong nhiệm kỳ (1992 - 1993).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII, Đảng bộ xã đã mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn đảng. Từ Đảng ủy đến cấp ủy các chi bộ, đảng viên đều tiến hành kiểm điểm về nhận thức tư tưởng vai trò trách nhiệm, về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và về đạo đức, tác phong, lối sống. Đợt sinh hoạt đã diễn ra với tinh thần thực sự tự chủ. Đảng ủy đã tổ chức cho quần chúng, các tổ chức đoàn thể đóng góp ý kiến xây dựng Đảng và chỉ đạo phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Từ đó xây dựng phương hướng phấn đấu, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm. Các đảng viên yếu kém được chi bộ góp ý, phân tích chỉ rõ và đề ra phương hướng phấn đấu, sửa chữa nếu vẫn bảo thủ không chịu phấn đấu sẽ bị xử lý theo Điều lệ Đảng. Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ lập kế hoạch tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng. Vấn đề tư tưởng nổi lên sau đợt sinh hoạt chính trị là nhiều đảng viên còn băn khoăn, trăn trở về tệ tham nhũng, buôn lậu và tệ nạn xã hội không những không giảm mà còn có chiều hướng tăng, mức độ nghiêm trọng hơn nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Bên cạnh đó, đời sống của đối tượng chính sách, cán bộ xã, ấp còn nhiều thiếu thốn, chế độ phụ cấp không đảm bảo mức sống tối thiểu đã ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng công tác của cán bộ, nhất là cán bộ trẻ công tác tại địa phương. Trong chương trình hành động “*đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”, Đảng ủy xác định chỉnh đốn toàn diện, xây dựng Đảng bộ, cấp ủy chi bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vững mạnh, đủ sức lãnh đạo

nhân dân trong việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong nhiệm kỳ, xã đã tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa VII và bầu cử các chức danh Ủy ban nhân dân xã. Quán triệt quan điểm “*lấy dân làm gốc*”, chấp hành nghị quyết Đảng các cấp về nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước, bộ máy chính quyền xã được tinh giảm và thực hiện từng bước cải cách hành chính, sửa đổi lề lối làm việc, xây dựng nếp sống lịch thiệp, văn minh khi tiếp dân và giải quyết công việc cho dân. Đảng ủy xác định xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn liền với cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc của chính quyền và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; giải quyết công việc được nhanh gọn, đúng pháp luật, bảo đảm quyền lợi chính đáng của nhân dân. Vì vậy công tác tổ chức, cán bộ phải được đặc biệt quan tâm trong quá trình xây dựng Đảng bộ.

Từ chủ trương trên, Đảng bộ xã duy trì được 10 chi bộ, trong đó có 01 chi bộ vũ trang. Nền nếp, chế độ sinh hoạt của Đảng ủy, cấp ủy chi bộ được duy trì thường xuyên, đúng Điều lệ Đảng và quy chế hoạt động của Đảng ủy, chi ủy. Tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt chi bộ đã tăng dần từ 60% đến 70% (năm 1991 - 1992) lên 85% đến 90% (năm 1993 - 1994). Nội dung sinh hoạt đã được cải tiến, chất lượng sinh hoạt được nâng cao, các chi ủy đã thực hiện đúng quy trình họp chi bộ, tập trung vào bàn các nhiệm vụ trực tiếp, thiết thực của địa phương. Duy trì tốt chế độ báo cáo và thực hiện thông tin hai chiều từ Đảng ủy đến chi ủy chi bộ, phân công đảng ủy viên phụ trách địa bàn. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, có lúc, có nơi sự kết hợp giữa các chi ủy còn thiếu chặt chẽ, không nhịp nhàng nên việc điều hành, lãnh đạo tổ chức Đảng có hạn chế. Cuối năm 1993, Đảng ủy đã chỉ đạo các chi bộ tiến hành tổng kết 01 năm thực hiện chương trình “*xây dựng và chỉnh đốn Đảng*” ở cấp ủy các chi bộ và Đảng bộ một cách toàn diện. Trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy, các cấp ủy, từng cấp ủy viên đã kiểm điểm vai trò trách nhiệm của cá nhân; đánh giá đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cấp ủy viên; kết quả có 10/11 Đảng ủy viên đạt loại I; 01/11 Đảng ủy viên đạt loại II.

Trong nhiệm kỳ VII, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo chú trọng về công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đảng ủy xã cũng đã chỉ đạo các đoàn thể tiến hành đánh giá kết quả công tác; từng cán bộ, đoàn viên, hội viên kiểm điểm rõ ưu, khuyết điểm về năng lực, trình độ chuyên môn, tác phong, đạo đức, lối sống. Qua đánh giá, kiểm tra hoạt động, các đoàn thể đã có tiến bộ rõ rệt về nề nếp hoạt động, nội dung hình thức hoạt động phong phú hơn, góp phần thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước trong xã. Tuy nhiên, một số ít cán bộ, đảng viên chưa tích cực học tập, rèn luyện nên việc tiếp nhận tinh thần các chỉ thị, nghị quyết của Đảng

còn hạn chế; từ đó, dẫn đến bàng quang trước biến động của thời cuộc, quan điểm mơ hồ, thiếu cảnh giác với âm mưu hoạt động “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, ý thức tổ chức lỏng lẻo, chưa thể hiện được vị trí, vai trò của người đảng viên, còn biểu hiện dao động, thiếu tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra tuy có tiến hành nhưng chưa thường xuyên, chỉ thực hiện khi phát hiện đảng viên hoặc tổ chức có sai phạm. Công tác bố trí cán bộ chưa tương xứng với nhiệm vụ đặt ra; công tác phát triển Đảng chưa đạt yêu cầu...

Những năm 1992, 1993, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ở xã diễn biến phức tạp, các băng nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, các phần tử phản động ở nước ngoài về hoạt động chống phá Đảng ta... Trước tình hình đó, Đảng ủy đã chỉ đạo lực lượng công an, xã đội và các đoàn thể kết hợp với chính quyền cùng sự hỗ trợ, giúp đỡ của huyện tăng cường công tác kiểm tra các khu vực, các tụ điểm có vấn đề, mở từng đợt truy quét tội phạm và tệ nạn xã hội; vận động nhân dân tố giác và giao nộp hung khí. Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, Đảng ủy đã lãnh đạo chính quyền xã củng cố lực lượng dân quân, tuyên truyền, vận động thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, xây dựng 01 trung đội dân quân gồm 30 người. Ban chỉ huy xã đội duy trì lực lượng dân quân luyện tập, sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống bất trắc xảy ra, đồng thời hàng đêm duy trì tốt công tác tuần tra, kết hợp với công an giữ gìn trật tự, an ninh chính trị, an toàn xã hội. Công tác giao quân trong 03 năm (1991 - 1993) đạt và vượt chỉ tiêu từ 100% - 113%. Đảng ủy, chính quyền cùng các đoàn thể làm tốt công tác hậu phương quân đội, thường xuyên thăm hỏi các gia đình quân nhân đang tại ngũ khi gặp khó khăn hoặc gia đình có hữu sự, giúp đỡ sửa chữa nhà cửa bị hư hỏng, giải quyết việc làm cho 136/436 quân nhân xuất ngũ.

Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ xã Phước Long nhiệm kỳ (1994 - 1996) được tổ chức vào ngày 24 tháng 9 năm 1994. Với tinh thần đổi mới, dân chủ, công khai, Đại hội đặc biệt chú ý phân tích những yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị. Trong định hướng phát triển của xã, Đại hội xác định: *sản xuất nông nghiệp vẫn là mặt trận hàng đầu. Kết hợp phát triển nông nghiệp với phát triển tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp và du lịch; ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội, không để tình hình diễn biến phức tạp thêm; có kế hoạch chuyển dịch dần từ sản xuất nông nghiệp sang dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp; đẩy mạnh giáo dục chăm lo đời sống nhân dân, phấn đấu giảm hộ nghèo không còn hộ đói; tích cực cải tạo và xây dựng cơ sở hạ tầng: đường giao thông, công trình thủy lợi, điện khí hóa nông thôn, giải quyết nước sạch; tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý đất đai, triển khai việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và nhân dân; quản lý được tình trạng sang nhượng đất đang diễn ra hết sức sôi động và tình hình xây dựng trái phép trong nhân dân;*

nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu quả quản lý của chính quyền xã, ấp; làm tốt công tác vận động quần chúng với củng cố xây dựng hệ thống chính trị từ xã, ấp, tổ nhân dân; phát động nhiều phong trào thi đua sản xuất, bảo vệ trật tự an toàn xã hội để nhân dân tham gia, trên cơ sở đó mà bồi dưỡng quần chúng ưu tú phát triển Đảng và làm lực lượng chính trị nòng cốt ở địa phương.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ VIII nhiệm kỳ (1994 - 1996) gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Bốn giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đỗ Thị Phụng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Nguyễn Văn Tình giữ chức vụ Phó bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Năm 1994, thực hiện Quyết định số 1852 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, Đảng ủy đã lãnh đạo đảm bảo cơ cấu, tăng cường cán bộ trẻ tham gia nhân sự ứng cử vào Hội đồng nhân dân, đại diện cho tiếng nói và quyền lực của nhân dân; tiếng nói của hệ thống Ban điều hành ấp, tổ nhân dân được củng cố, kiện toàn, đảm bảo công tác tổ chức, lãnh đạo nhân dân.

Đảng ủy rất quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác phát triển đảng và công tác bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Chỉ tiêu nhiệm kỳ phát triển từ 08 đến 10 đảng viên mới; tuy nhiên, trong nhiệm kỳ chỉ kết nạp được 05 đảng viên mới, chưa hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên. Tất cả cán bộ, đảng viên đều được tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn nên có nhiều tiến bộ trong lề lối, tác phong làm việc và thực hiện được một số cải tiến, đổi mới thủ tục hành chính ở xã. Trong 02 năm, xã đã cử 50 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Quá trình quy hoạch cán bộ được thực hiện dân chủ, công khai và lãnh đạo chặt chẽ.

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương III, Đảng ủy có kế hoạch chỉ đạo chặt chẽ việc củng cố các chi bộ để tiến hành đại hội. Do số lượng đảng viên đông, Đảng ủy đã thành lập thêm 02 chi bộ, nâng tổng số từ 07 chi bộ lên 09 chi bộ trực thuộc, đảm bảo các ấp đều có chi bộ lãnh đạo. Đảng ủy đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng ủy viên, phân công địa bàn theo dõi và chỉ đạo công tác, xây dựng quy chế hoạt động. Tập thể Đảng ủy đoàn kết, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy trách nhiệm cá nhân. Do đó, trong nhiệm kỳ hoạt động của chi ủy các chi bộ đều được nâng cao năng lực lãnh đạo; tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt từ 80 đến 85% trở lên. Công tác quản lý, rèn luyện, phân công nhiệm vụ cho đảng viên rất cụ thể.

Kết quả phân loại đảng viên như sau: năm 1994, có 157 đảng viên tham gia phân tích chất lượng: đảng viên loại I, có 107/157 đạt 68,15%; đảng viên loại II, có 45/157 đạt 28,66%. Năm 1995, có 168 đồng chí tham gia phân loại: 100% đủ tư cách, trong đó loại I tăng 47 đồng chí (so với 1994), đạt 91,5%; đảng viên loại II

chiếm 7,2%. Năm 1994, có 4/7 chi bộ đạt loại A (chiếm 57%), 3/7 chi bộ đạt loại B. Đến tháng 5/1995, theo chỉ đạo của Huyện ủy tiến hành phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng, Đảng bộ được Ban Thường vụ Huyện ủy công nhận 6/9 chi bộ trong sạch vững mạnh; Đảng bộ xã Phước Long đạt “*Đảng bộ trong sạch vững mạnh*”. Cuối năm 1995, tổng kết công tác Đảng có 8/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và các cấp ủy đã góp phần nâng cao chất lượng đảng viên, chi bộ; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy chi bộ đã kịp thời ngăn chặn một số biểu hiện lệch lạc về tư tưởng ở số ít đảng viên. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân được thực hiện nhanh chóng.

Thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW ngày 27 tháng 3 năm 1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*” và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo việc củng cố tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động của các đoàn thể đi vào nề nếp, thu hút tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia tích cực các phong trào cách mạng quần chúng. Mọi quyền lợi, nghĩa vụ của dân được công khai, phát huy dân chủ theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Đảng ủy đã lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Người cao tuổi tổ chức thành công Đại hội; củng cố hoạt động Ban Chấp hành các đoàn thể và hướng tới xây dựng các đoàn thể ở ấp vững mạnh. Đảng ủy quan tâm thực hiện cơ chế: “*Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, chính quyền quản lý và tổ chức thực hiện*”. Nhờ vậy các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng trong nhiệm kỳ đều hoàn thành kế hoạch hàng năm.

Đảng ủy đã lãnh đạo tốt công tác tuyên truyền an ninh quốc phòng sâu rộng trong nhân dân; tích cực tuyên truyền xây dựng mạng lưới an ninh cơ sở, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chỉ tiêu giao quân năm 1994 đạt 110%, năm 1995 đạt 100%, công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự được thực hiện đúng quy định. Xã cũng tích cực củng cố và xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng và nâng cao chất lượng ở cấp xã và 05 ấp. Mỗi ấp có 01 trung đội dân quân thực hiện tốt công tác tuần tra, 100% quân dự bị động viên đều tham gia huấn luyện khi có lệnh triệu tập, công tác an ninh trật tự được duy trì tốt, ổn định chính trị được giữ vững. Các lực lượng Công an, Xã đội, Cựu Chiến binh, Mặt trận Tổ quốc đã cùng phối hợp và làm tốt công tác an ninh - quốc phòng ở địa phương, kiểm tra quản lý chặt chẽ các đối tượng lợi dụng hoạt động trái quy định của pháp luật.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ VIII (1994 - 1996), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cả hệ thống chính trị và nhân dân thực hiện hoàn thành các mục tiêu và nhiệm

vụ đề ra. Kinh tế đã có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân được nâng lên, dân từng bước ổn định, bộ mặt nông thôn mới được hình thành. Tỷ lệ đảng viên tăng lên về số lượng và chất lượng; sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên ngày càng được nâng cao và chuyển biến rõ nét hơn.

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ IX nhiệm kỳ (1996 - 1998) diễn ra từ ngày 26 đến ngày 27 tháng 01 năm 1996. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ IX nhiệm kỳ (1996 - 1998) gồm 15 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Bốn giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đỗ Thị Phụng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Tình giữ chức vụ Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng bộ và nhân dân xã Phước Long bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ (1996 - 1998) trong niềm vui chung đầy phần khởi và tự hào khi xã được vinh dự phong tặng danh hiệu “**Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân**” trong kháng chiến chống Mỹ. Hòa chung với niềm phần khởi đó, Đảng bộ và nhân dân xã Phước Long được tiếp thêm sức mạnh và niềm tin bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh*”.

Cuối năm 1996, Đảng bộ và 09 chi bộ của xã đều đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên đủ tư cách, có 90,2% đủ tư cách loại I; kết nạp 03 đảng viên mới, cử 08 đồng chí đi học đối tượng Đảng, tổ chức tặng sổ vàng tiết kiệm cho 10 đồng chí đảng viên 40 - 50 tuổi Đảng. Đảng bộ đã tổ chức học tập, quán triển, triển khai thực hiện Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, triển khai thực hiện Nghị quyết của cấp ủy các cấp, đẩy mạnh thực hiện phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong tổ chức Đảng và bộ máy chính quyền. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được tiến hành thường xuyên từ đó đã nâng cao được sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã được Huyện ủy khen thưởng.

Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiến hành đại hội; trong đó tập trung củng cố, nâng cao chất lượng của Đoàn Thanh niên và Hội Nông dân xã; củng cố ban chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, củng cố hoạt động của ấp Tây Hòa; chỉ đạo xây dựng các tổ tự quản, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm.

2. Thực hiện phát triển kinh tế theo đường lối Đổi mới của Đảng

Sau Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ VI, với tinh thần trách nhiệm cao, Đảng bộ và nhân dân xã Phước Long đã phát động phong trào thi đua sôi nổi, bước vào giai đoạn “*đổi mới toàn diện, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế*”, chiến thắng nghèo nàn lạc hậu của địa phương. Để cụ thể hóa các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI, ngày 20 tháng 4 năm 1987, Đảng ủy xã đã đề ra chương trình hành động thực hiện 03 chương trình kinh tế lớn của xã (chương trình lương

thực, thực phẩm; chương trình sản xuất hàng tiêu dùng và chương trình sản xuất hàng xuất khẩu).

Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế 02 năm 1987, 1988, xã gặp nhiều khó khăn như thời tiết không thuận lợi, vật tư kỹ thuật thiếu. Nhưng nhờ có chính sách mới về nông nghiệp nên đã kích thích người dân sản xuất. Các chỉ tiêu về cây trồng, vật nuôi đều tăng, năm sau cao hơn năm trước, đẩy mạnh xen canh, gối vụ tăng sản lượng lúa và rau xanh. Bằng nhiều biện pháp, xã đã tích cực đầu tư tiền vốn, công sức cho xây đắp bờ bao và thủy lợi tưới tiêu, vận động nhân dân sử dụng nhiều giống lúa mới, năng suất cao, có khả năng kháng rầy. Đồng thời sắp xếp củng cố lại các khâu quản lý, điều hành sản xuất của các ban quản trị hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nên diện tích đất trồng lúa đạt 100% kế hoạch, hệ số sử dụng đất 1,3 vòng/năm, năng suất bình quân 2,7 tấn/ha.

Từ năm 1992 đến năm 1993, xã Phước Long bắt đầu quá trình đô thị hóa, tình hình thời tiết không thuận lợi, thường xảy ra hạn hán, thiên tai... ; xuất hiện “con sốt” đất nên nhiều hộ nông dân đã bán đất nông nghiệp làm cho diện tích trồng trọt bị thu hẹp với tốc độ rất nhanh. Để khắc phục những khó khăn trên, Đảng ủy chủ trương các Hợp tác xã nông nghiệp, tập đoàn và nông dân được giao khoán ruộng đất chủ động đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cây trồng, gieo giống lúa kháng rầy có năng suất cao, làm tốt công tác bảo vệ thực vật và công tác thủy lợi nên năng suất lúa đạt bình quân 3 tấn/ha. Tình hình chăn nuôi có bước phát triển, tổng số đàn heo tăng từ 82,85% lên 200% so với kế hoạch; một số hộ chuyển sang nuôi trâu, bò thực phẩm và nuôi bò sữa. Phong trào nuôi gia cầm phát triển mạnh, góp phần phát triển kinh tế gia đình, cải thiện đời sống nhân dân.

Đến năm 1994, hoạt động sản xuất nông nghiệp không đạt do nhiều nguyên nhân như: thủy lợi không đảm bảo, sâu rầy và chuột phá hoại... lao động trẻ, khỏe đã bỏ nghề nông chuyển sang các nghề khác có thu nhập cao hơn. Người nông dân nhận thấy đầu tư cho cây lúa không hiệu quả nên chuyển sang trồng rau, diện tích trồng rau được mở rộng lên tới 108 ha. Từ vụ hè thu 1995, Đảng bộ đã chỉ đạo nông nghiệp chuyển hướng sản xuất chủ yếu sang trồng rau màu, cải tạo vườn tạp; đổi mới đất trồng cấy lúa có năng suất thấp chuyển sang trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao. Kết quả là đã cải tạo, xây dựng được 14 ha vườn cây ăn trái, bước đầu có triển vọng tốt.

Năm 1996, hoạt động kinh tế của xã chuyển dịch dần sang tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Do diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp, nông dân chuyển sang chăn nuôi ngày càng nhiều, nhiều hộ phát triển các trại chăn nuôi gà công nghiệp, gà đẻ, gà thịt, nuôi heo, nuôi chim cút. Diện tích ao, hồ của hợp tác xã được giao khoán cho những hộ có kinh nghiệm nuôi tôm, cá. Nhiều hộ nuôi cá giống cung cấp cho bà con trong xã và vùng đạt hiệu quả kinh tế rất cao. Diện tích

canh tác năm 1996 đạt 270 ha, thu thuế nông nghiệp được 156 triệu đồng. Thu ngân sách xã 60 triệu đồng, đạt 99,81% kế hoạch.

Trong phát triển kinh tế, hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp được đẩy mạnh và có tầm quan trọng thứ hai sau hoạt động nông nghiệp. Trong những năm đầu đổi mới, sản xuất tiểu thủ công nghiệp chưa thực sự có chuyển biến, tổng giá trị sản xuất không ổn định qua các năm; từ khi áp dụng cơ chế mới, sản xuất tiểu thủ công nghiệp có khởi sắc, nhưng do thiếu vật tư, nguyên liệu nên sản lượng hàng hóa còn ở mức khiêm tốn. Trong những năm 1992, 1993, dù gặp nhiều khó khăn về vốn, thị trường tiêu thụ, áp lực cạnh tranh từ sản phẩm hàng ngoại nhập khẩu nhưng số lượng cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp vẫn tăng, toàn xã có trên 40 cơ sở tiểu thủ công nghiệp. Giá trị tổng sản lượng hàng năm đạt từ 1,5 triệu đồng đến 2,4 triệu đồng; tuy nhiên, hàng hóa xuất khẩu lại giảm do một số cơ sở sản xuất không có thị trường bền vững. Hoạt động của hợp tác xã mua bán có nhiều nỗ lực cố gắng phục vụ nhu yếu phẩm cho đời sống nhân dân. Năm 1989, bước đầu chuyển dịch sang cơ chế thị trường nhưng do thiếu nguồn vốn, vay ngân hàng lãi suất cao nên Hợp tác xã mua bán hoạt động thua lỗ. Tuy có củng cố Ban quản trị Hợp tác xã để hoạt động nhưng kinh doanh vẫn không có lãi. Cùng với Hợp tác xã mua bán, dịch vụ buôn bán cá thể phát triển và cạnh tranh gay gắt, góp phần giải quyết khó khăn về hàng hóa phục vụ nhân dân. Đến năm 1993, Hợp tác xã mua bán của xã bàn giao cơ sở vật chất và cả công nợ cho Liên hiệp Hợp tác xã mua bán của Huyện. Chợ Nam Hòa được xây dựng mới đã phục vụ tốt hơn việc mua bán trao đổi hàng hóa phục vụ đời sống của người dân trong xã.

3. Nâng cao đời sống văn hóa - xã hội của nhân dân

Để chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhằm tuyên truyền phổ biến nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các chính sách của nhà nước đến nhân dân, Đảng bộ và chính quyền xã đã chú ý đến công tác thông tin văn hóa, hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao. Hệ thống phát thanh toàn xã được xây dựng, hàng ngày phát thanh 02 lần, phát huy tác dụng tốt trên mặt trận tư tưởng và thông tin, tuyên truyền kịp thời chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước; góp phần cổ động phong trào phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đoàn thanh niên xã được giao là lực lượng chủ lực trong hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, lôi kéo quần chúng tham gia, được nhiều người tự giác hưởng ứng. Văn hóa - thông tin trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong hoạt động tinh thần của nhân dân.

Trong thời gian này xã xây dựng được Trung tâm Văn hóa và một sân bóng đá; phong trào thể dục thể thao phát triển qua việc hình thành các đội bóng của xã và áp cũng như việc tổ chức thi đấu giao hữu, thi đấu giao lưu cụm với các xã bạn. Xã đã tổ chức triển khai tiêu chuẩn về gia đình văn hóa; thực hiện chiếu

phim, văn nghệ định kỳ từ 01 đến 03 buổi hàng tháng để phục vụ nhu cầu giải trí của nhân dân; kết hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các điểm kinh doanh không lành mạnh; phát động phong trào đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh (đạt 80% gia đình đăng ký), xã được huyện khen thưởng có phong trào khá.

Công tác giáo dục có bước phát triển. Những năm (1986 - 1988), số cháu trong độ tuổi đi nhà trẻ, mẫu giáo được đến lớp với tỉ lệ từ 15 đến 20%. Xã đã xây dựng thêm 11 phòng học mới, xóa được tình trạng học ca 3. Tuy nhiên, chất lượng giảng dạy và số học sinh đến trường vẫn thấp. Trong những năm (1989 - 1991), xã tổ chức 11 lớp phổ cập với 118 em theo học. Tỉ lệ tốt nghiệp và chuyển cấp hàng năm đạt từ 80% đến 85%. Xã đầu tư xây mới 03 lớp học, trang bị thêm cơ sở vật chất, đồ dùng dạy và học, làm tốt công tác thi đua khen thưởng để động viên thầy, cô dạy tốt.

Trong hai năm học (1991 - 1992) và (1992 - 1993), hoạt động giáo dục của xã có nhiều biến động. Hiện tượng thầy bỏ trường, trò bỏ lớp khá phổ biến, cơ sở vật chất xuống cấp, lương giáo viên không đủ trang trải cuộc sống. Trước tình hình đó, Đảng ủy quyết định thành lập Chi bộ riêng của khối các trường học nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với giáo dục, huy động chính quyền cùng đoàn thể phối hợp chăm lo sự nghiệp giáo dục. Xã đã vận động các xí nghiệp, công ty trên địa bàn nhận đỡ đầu, ủng hộ các trường, góp phần giải quyết khó khăn cho thầy và trò, cấp học bổng cho học sinh nghèo hiếu học; vận động từ nhiều nguồn để xây dựng mới, sửa chữa tu bổ, chống dột cho lớp học. Nhờ có những biện pháp kịp thời nên chất lượng giảng dạy các trường đều được xếp loại khá của huyện. Trong đó Trường cấp I Nguyễn Văn Banh có 02 năm liên đạt trường tiên tiến cấp huyện. Năm 1994, thực hiện chương trình xóa mù chữ và phổ cập tiểu học, xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, đảm bảo 96% trẻ em trong độ tuổi được đến trường. Các em có gia đình khó khăn được động viên đến các lớp học tình thương, lớp phổ cập; đồng thời vận động đầu tư xây thêm phòng học cho trường cấp II, chấm dứt tình trạng học ca ba. Tỷ lệ lên lớp và tốt nghiệp cấp I và cấp II là 98,8%.

Hoạt động y tế ngày càng có nhiều tiến bộ trong việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn. Mỗi ấp xây dựng được một điểm cấp cứu, có tổ chữ thập đỏ. Việc tổ chức tiêm chủng cho trẻ em đạt 90%. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, thông tin sức khỏe đến nhân dân, quản lý chặt chẽ dịch vụ y tế tư nhân tại xã, nâng cấp Trạm Y tế xã để phục vụ người dân tốt hơn.

Trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn của những năm đầu đổi mới, Đảng bộ và chính quyền xã Phước Long rất quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động bằng cách liên kết các nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn, tạo điều kiện cho

thanh niên đi hợp tác lao động ở nước ngoài. Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm lãnh đạo, đề ra giải pháp thực hiện. Xã đã vận động nâng quỹ xóa đói giảm nghèo đến tháng 12/1995 được 332,758 triệu đồng, trong đó vận động nhân dân và cơ quan xí nghiệp đóng góp quỹ 72,428 triệu đồng. Chỉ riêng 02 năm 1994, 1995 đã trợ vốn xóa đói giảm nghèo cho 437 lượt hộ vay với tổng số tiền 323,83 triệu đồng. Ngoài ra, xã vận động các xí nghiệp trên địa bàn tạo điều kiện giải quyết việc làm cho người dân, được Ủy ban nhân dân thành phố tặng bằng khen về thành tích xóa đói giảm nghèo.

Thực hiện tốt chế độ chính sách, tránh sai sót trong công tác chăm lo đảng viên, các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng. Tổ chức tốt các phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách. Phối hợp các ngành chức năng của huyện Thủ Đức quy tập hài cốt liệt sĩ và giải quyết những hồ sơ tồn đọng về chính sách cho hộ gia đình chính sách trên địa bàn.

Đến năm 1996, xã bước vào quá trình đô thị hóa mạnh, cơ sở hạ tầng được đầu tư phục vụ ngày càng tốt hơn cho sản xuất và đời sống của người dân. Đảng bộ xã Phước Long đã lãnh đạo nhân dân nỗ lực vươn lên từng bước khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa, ổn định đời sống nhân dân, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

*

* *

Trong giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1997, xã Phước Long với đặc thù trên địa bàn có nhiều cơ sở quân sự và hậu cần của chính quyền Việt Nam Cộng hòa; sau ngày miền Nam giải phóng, phải đối mặt với nhiều thách thức nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã đã làm tốt công tác khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng chính quyền và ổn định đời sống nhân dân. Trong những năm cùng cả nước thực hiện nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp, Đảng bộ và chính quyền xã đã vượt qua những khó khăn trong công tác chỉ đạo điều hành xây dựng và phát triển của địa phương, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân. Công tác quốc phòng được bảo đảm, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đặc biệt trong giai đoạn 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức, Đảng bộ xã Phước Long đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm khắc phục những yếu kém của cơ chế cũ, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, tạo nên sự thay đổi khá sâu sắc về diện mạo của xã so với trước giải phóng; từ một xã nông thôn ngoại thành của huyện Thủ Đức với cơ cấu kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, xã Phước Long đã bước vào quá trình đô thị hóa với hoạt động kinh tế dần chuyển sang tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp. Cùng với quá trình đó, đời sống của người dân trong xã

ngày càng tốt hơn. Đó chính là cơ sở ban đầu để phường Phước Long A sau này, trên cơ sở kế thừa một phần xã Phước Long trước đây, tiếp tục phát huy đưa Phước Long A vào thời kỳ xây dựng mới.

Chương III

PHƯỜNG PHƯỚC LONG A Củng cố hệ thống chính trị, Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển đô thị và nâng cao đời sống nhân dân (1997 - 2015)

I. XÂY DỰNG, Củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh trong những năm đầu thành lập phường (1997 - 2000)

1. Tình hình phường Phước Long A sau khi được thành lập

Ngày 21 tháng 03 năm 1997, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Quận 9 ra quyết định thành lập Đảng bộ phường Phước Long A và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 07 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tình giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Lan giữ chức vụ Phó Bí thư. Song song với việc thành lập Đảng bộ, ngày 27 tháng 03 năm 1997, Ủy ban nhân dân lâm thời Quận 9 đã ra Quyết định thành lập Ủy ban nhân dân lâm thời phường Phước Long A, gồm 05 thành viên; đồng chí Nguyễn Thị Lan được chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Thị Hoa giữ chức vụ Phó Chủ tịch, đồng chí Trịnh Văn Ân giữ chức vụ Phó Chủ tịch phụ trách khối văn xã và 02 đồng chí ủy viên Ủy ban nhân dân.

Ngày 01 tháng 4 năm 1997 tại sân khu hợp tác xã nông nghiệp Tây Hòa¹³, Đảng bộ và chính quyền lâm thời phường Phước Long A long trọng tổ chức ra mắt và đi vào hoạt động. Ngay sau lễ ra mắt thành lập phường, Đảng bộ, chính quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của phường. Ban Chấp hành lâm thời đều là cán bộ đã từng công tác tại xã Phước Long nên am hiểu đời sống, nắm bắt tình hình địa phương, giúp cho công tác thực hiện nhiệm vụ rất thuận lợi.

Ngày 02 tháng 4 năm 1997, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời xã Phước Long họp phiên đầu tiên do đồng chí Bí thư Nguyễn Văn Tình chủ trì. Phiên họp tập trung trao đổi việc bố trí nhân sự và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ, các thành viên Ủy ban nhân dân. Ngày 03 tháng 4 năm 1997, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời họp phiên thứ 02 để thành lập 03 chi bộ của 03 ấp (Tây Hòa, Nam Hòa 1 và Nam Hòa 2) nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tiếp đó, ngày 25 tháng 4 năm 1997, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời họp phiên toàn thể đảng viên để đánh giá tình hình chung và đề ra một số nhiệm vụ công tác trọng tâm của Đảng bộ về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận - đoàn thể nhằm kiện toàn bộ máy và hoạt động của phường đến hết năm 1997.

¹³ Nay là Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phước Long A, địa chỉ 94 đường Nam Hòa, phường Phước Long A, quận 9.

Thực hiện Chỉ thị 12-CT/TU ngày 29 tháng 4 năm 1997 về việc bầu cử Quốc hội khóa X vào ngày 20 tháng 7 năm 1997, đồng thời bầu bổ sung Hội đồng nhân dân các cấp, Đảng ủy phường đã thành lập Ban chỉ đạo bầu cử các cấp. Phường Phước Long A được bầu bổ sung 11 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp phường.

Sau khi thành lập, phường ổn định tổ chức, bộ máy để chuẩn bị tốt nhân sự Ban bầu cử Quốc hội và bầu bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân cấp quận và phường. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia và tổ chức tốt bầu cử Quốc hội và bầu bổ sung Hội đồng nhân dân quận, phường.

Ngày 20 tháng 7 năm 1997, cử tri phường Phước Long A hăng hái phấn khởi, nô nức đi bầu đại biểu Quốc hội, bầu bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân cấp quận và phường, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt 92,13%. Kết quả đã bầu bổ sung 11 đại biểu, nâng số đại biểu Hội đồng nhân dân phường Phước Long A lên 20 đại biểu, trong đó có 05 đại biểu là đảng viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 1997, Hội đồng nhân dân phường Phước Long A khóa I đã tổ chức kì họp thứ nhất, bầu ông Nguyễn Văn Tình làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, ông Lưu Đức Từ làm Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; bà Nguyễn Thị Lan giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; ông Trịnh Văn Ân giữ chức vụ Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân và 03 ủy viên là đồng chí Nguyễn Thị Hoa, Võ Văn Bao, Nguyễn Văn Nhị.

Ngày 19 tháng 6 năm 1997, Ban Chấp hành Đảng bộ phường tiếp tục củng cố tổ chức, ra quyết định thành lập tổ Nội chính gồm 06 thành viên, thành lập chi bộ lực lượng vũ trang có 07 đồng chí đảng viên, nâng tổng số chi bộ trực thuộc Đảng bộ là 04 chi bộ. Đến cuối năm 1997, Đảng bộ phường có 57 đảng viên trong đó có 03 đồng chí sinh hoạt tạm, 02 dự bị, phát triển 01 đảng viên mới (đạt 50% chỉ tiêu); Đảng bộ Phước Long A thành lập 04 chi bộ (Chi bộ ấp Tây Hòa có 20 đảng viên, Chi bộ ấp Nam Hòa 1 có 21 đảng viên, Chi bộ ấp Nam Hòa 2 có 09 đảng viên, Chi bộ lực lượng vũ trang có 07 đảng viên).

Trong năm 1997, Đảng bộ phường lãnh đạo tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Đối với sản xuất nông nghiệp hướng dẫn nhân dân chú trọng các hoạt động chăn nuôi, trồng rau màu, cây cảnh. Cùng với sản xuất nông nghiệp còn phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ. Kết quả thu ngân sách trên địa bàn được 410.919.000 đồng, đạt 120% kế hoạch. Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc trẻ em, y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho người nghèo, người neo đơn, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thi đấu bóng đá, cầu lông... tạo ra sức sống mới trong khu dân cư. Với tinh thần “*tương thân tương ái*”, “*lá lành đùm lá rách*”, phường đã vận động được 198.430.000 đồng để cho 153 hộ nghèo vay vốn phát triển kinh tế gia đình. Tăng

cường công tác quốc phòng - an ninh, thành lập các trung đội dân quân; đặc biệt có một trung đội nữ thông tin của phường đội phối hợp với công an thực hiện phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là các ngày lễ lớn, ngày bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Sau gần 01 năm thành lập (từ ngày 01 tháng 4 năm 1997 đến ngày 15 tháng 12 năm 1997), dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời, tình hình chính trị ổn định, kinh tế phát triển theo hướng chuyển đổi sang thương nghiệp dịch vụ, trồng rau màu, cây cảnh, chăn nuôi. Tốc độ đô thị hóa nhanh làm cho diện mạo nông nghiệp, nông thôn dần thu hẹp, đời sống của người dân bước đầu nâng lên cả vật chất, lẫn tinh thần. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời phường đã nghiêm túc đánh giá đúng các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Từ đó xác định được những việc trọng tâm, xây dựng cụ thể từng chương trình hành động và có những giải pháp thiết thực sát với tình hình địa phương. Đảng bộ đã nhanh chóng ổn định tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị từ phường đến các ấp, kiện toàn tổ chức và bố trí cán bộ hợp lý, phù hợp với năng lực lãnh đạo của các tổ chức. Đồng thời, Đảng ủy phường luôn tranh thủ ý kiến chỉ đạo của Quận ủy - Ủy ban nhân dân quận, lắng nghe có chọn lọc những ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước nhất là triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân.

2. Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ I, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế (1998 - 2000)

2.1 Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ I nhiệm kỳ 1998 - 2000 và những kết quả đạt được trong xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh

Đại hội Đảng bộ Phường lần thứ I nhiệm kỳ (1998 - 2000) được tổ chức trong 02 ngày, từ ngày 14 đến ngày 15 tháng 12 năm 1997. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa I gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ họp phiên đầu tiên ngày 18 tháng 12 năm 1997, bầu đồng chí Nguyễn Văn Tình giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thị Lan - Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Nhiệm vụ của Đại hội tập trung giải quyết khó khăn trước mắt và định hướng cho tiến trình đô thị hóa trong thời gian tới trên địa bàn phường.

Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy, ngày 18 tháng 9 năm 1998, Đảng ủy phường triển khai thực hiện bỏ cơ chế ấp, thành lập 05 khu phố. Đảng bộ giải thể Chi bộ lực lượng vũ trang, thành lập 05 Chi bộ tương ứng với 05 khu phố và 01 chi bộ Công an, gồm: Chi bộ khu phố 1 có 08 đảng viên, Chi bộ khu phố 2 có 17 đảng viên, Chi bộ khu phố 3 có 08 đảng viên, Chi bộ khu phố 4 có 14 đảng viên và Chi

bộ khu phố 5 có 10 đảng viên; thành lập Chi bộ Công an gồm 04 đảng viên. Ngày 30 tháng 7 năm 1999, Đảng ủy họp thông qua quyết định thay đổi nhân sự, cụ thể đồng chí Trần Thị Giắc - Đảng ủy viên, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Thị Lan - Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường luân chuyển về quận nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Trần Thị Giàu cán bộ Ban Dân vận Quận ủy về nhận nhiệm vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường.

Đại hội đã xác định cơ cấu kinh tế phường trong nhiệm kỳ là: **“thương nghiệp, dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp”**; trong đó, thương nghiệp và dịch vụ giữ vai trò quan trọng. Vì vậy, phường cần khuyến khích đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với điều kiện đặc thù của phường. Từ đó hình thành các mạng lưới thương nghiệp dịch vụ, giải quyết việc làm ổn định cho người lao động. Trong lĩnh vực nông nghiệp cần nhanh chóng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, phát triển kinh tế vườn, trồng cây cảnh, kết hợp giữa trồng trọt, chăn nuôi, phát triển đàn bò sữa.

Về đầu tư xây dựng cơ bản: đề nghị quận và thành phố duyệt kinh phí xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân phường, hệ thống phát thanh, xây dựng trường cấp I, II, mở rộng trường mẫu giáo, sửa chữa nâng cấp các tuyến đường trong phường.

Về văn hóa - xã hội: thiết lập trật tự kỷ cương trong các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ văn hóa phẩm độc hại, một số tệ nạn xã hội nhằm cải thiện đời sống nhân dân cả vật chất lẫn tinh thần, tạo điều kiện hình thành một lối sống mới, quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng. Quan tâm thực hiện giảm dần hộ nghèo tiến tới xóa hộ nghèo trong khu dân cư bằng cách trợ vốn để các hộ nghèo phát triển kinh tế; giới thiệu việc làm cho nhân dân. Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa. Chú trọng vận động trẻ em đến tuổi vào mẫu giáo, thanh thiếu niên đến tuổi ra lớp vào bậc học các cấp, không để tình trạng bỏ học; phấn đấu đến năm 2000 hoàn thành phổ cập cấp II; tỷ tăng dân số tự nhiên dưới mức 1,2%.

Về quốc phòng an ninh: đảm bảo trật tự an toàn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân; quán triệt cán bộ, nhân dân về ý thức cảnh giác, sẵn sàng đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản cách mạng, những âm mưu thủ đoạn **“diễn biến hòa bình”** của các thế lực thù địch. Hàng năm thực hiện vượt mức kế hoạch nghĩa vụ quân sự, chỉ tiêu quận giao; quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên; thường xuyên kiểm tra, truy quét các loại tội phạm về trộm cắp, hình sự, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm đồi trụy, phản động; tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định 36/CP ngày 29 tháng 5 năm 1995 của Chính phủ về việc bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị.

Về xây dựng hệ thống chính trị: nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, xây dựng Đảng bộ thực sự là trung tâm đoàn kết, có tính kỷ luật, có tính quần chúng cao để nhân dân tin yêu; phân đấu hàng năm các Chi bộ trực thuộc và Đảng bộ phường đạt “*trong sạch vững mạnh*”; chính quyền điều hành quản lý mọi mặt của xã hội có nề nếp kỷ cương; Mặt trận và các đoàn thể thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động sát với tình hình thực tế ở địa phương nhằm phát huy hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân và trở thành lực lượng nòng cốt trong cộng đồng; thực hiện tốt công cuộc đổi mới, thực sự là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân.

Để thực hiện các chủ trương, chỉ tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I đề ra, phường Phước Long A đã thực hiện khá tốt công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị cơ sở, bảo đảm quốc phòng an ninh, tạo tiền đề quan trọng để tập trung hoàn thành nhiệm vụ xây dựng hạ tầng cơ sở và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế với những kết quả cụ thể sau:

Công tác xây dựng Đảng:

Đảng bộ xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tổ chức tốt việc học tập nghiên cứu quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến toàn thể đảng viên và thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân để tạo môi trường chính trị thuận lợi thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết đã đề ra. Ngoài ra, Đảng bộ duy trì sinh hoạt thời sự hàng tháng; kỷ niệm các ngày lễ lớn hàng năm được tổ chức đa dạng về hình thức như mítting, nói chuyện chuyên đề, hái hoa dân chủ..., cho đảng viên, cán bộ công chức viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

Đảng bộ tiếp tục xây dựng và củng cố, nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng, đổi mới quy chế hoạt động, không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Đảng ủy, cấp ủy chi bộ khu phố là hạt nhân đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tự phê bình và phê bình, mỗi đảng viên ra sức rèn luyện giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu và tính tiên phong của Đảng. Toàn Đảng bộ có 06 chi bộ với 70 đảng viên, có 33 đồng chí giữ nhiệm vụ lãnh đạo trong đảng, chính quyền, đoàn thể từ phường đến khu phố, tổ dân phố. Cán bộ đảng viên đều phát huy năng lực lãnh đạo và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) - khóa VIII. Các chi bộ đều thực hiện đúng quy trình, tinh thần tự phê bình và phê bình, nghiêm túc, trung thực từ chi ủy đến từng đảng viên. Qua phân loại đảng viên năm 1998, có 58 đảng viên tham gia phân loại với 56 đảng viên đủ tư cách, 02 đồng chí miễn sinh hoạt. Năm 1999, có 66 đảng viên tham gia phân loại với 66 đạt đảng viên đủ tư cách, 06 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ được công nhận

Đảng bộ trong sạch vững mạnh 02 năm liền (1998 - 1999) và 10 đảng viên được Quận ủy tặng giấy khen.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường luôn nêu cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và năng lực thực hiện nhiệm vụ chính trị, đặc biệt quan tâm đến lực lượng cán bộ nữ; lãnh đạo thực hiện việc sắp xếp nhân sự phường. Nhân sự bộ máy từ phường đến khu phố được kiện toàn; từng cán bộ, công chức, viên chức phát huy tốt vai trò trách nhiệm, nhận thức chính trị được nâng lên, ra sức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Về công tác quy hoạch, bố trí cán bộ, trong nhiệm kỳ Đảng ủy đã tổ chức 08 đồng chí đi học bổ túc văn hóa, 02 đồng chí học lớp sơ cấp chính trị, 04 đồng chí học lớp trung cấp chính trị, 01 đồng chí học lớp cao cấp chính trị, 03 đồng chí học lớp quản lý nhà nước, 01 đồng chí học lớp trung cấp pháp lý, 13 đồng chí học lớp tập huấn công tác dân vận, 20 đồng chí học lớp đối tượng Đảng. Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên công tác phát triển Đảng, hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi để các chi bộ thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên mới. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ chỉ phát triển được 5/8 đảng viên mới, đạt 62,5% và chuyển đảng chính thức cho 01 đồng chí. Nguyên nhân do ảnh hưởng của việc chia tách các khu phố, quan hệ thân nhân của đối tượng Đảng có quê quán xa và thay đổi nhiều nơi cư trú nên mất nhiều thời gian xác minh. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ đã đáp ứng được yêu cầu về quản lý lịch sử chính trị của cán bộ, đảng viên. Đối với công tác phát triển đảng viên mới, ngoài việc thẩm tra xác minh lý lịch, Ban Chấp hành Đảng bộ báo cáo đề nghị Ban Bảo vệ chính trị nội bộ quận hỗ trợ sưu tra để có kết luận rõ hơn về chính trị, góp phần thuận lợi cho công tác phát triển đảng viên.

Công tác kiểm tra Đảng có vị trí quan trọng trong quá trình lãnh đạo hoạt động của Đảng bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ đã thành lập Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy gồm 05 đồng chí, do 01 Đảng ủy viên làm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, xây dựng quy chế hoạt động và có kế hoạch thường xuyên kiểm tra việc đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước; thông qua dư luận quần chúng, đơn thư tố cáo có liên quan đến cán bộ đảng viên, Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy xác minh làm rõ, báo cáo kết quả để Ban Chấp hành Đảng bộ giải quyết, xử lý kịp thời nhằm ngăn chặn, sửa chữa các biểu hiện sai lệch về tư tưởng, vi phạm kỷ luật trong Đảng. Trong nhiệm kỳ đã tiến hành kiểm tra định kỳ 06 chi bộ; kết quả các chi ủy đã lãnh đạo chi bộ, quản lý đảng viên chấp hành tốt Điều lệ Đảng, duy trì nề nếp sinh hoạt định kỳ, trong sinh hoạt thể hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ. Trong quá trình kiểm tra chưa có trường hợp đảng viên nào vi phạm quy định các điều đảng viên không được làm theo quy định của Trung ương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân:

Hội đồng nhân dân có nhiều nỗ lực, thực hiện tốt chức năng là cơ quan quyền lực tại địa phương; trong đó thực hiện tốt quy chế hoạt động, chế độ tiếp công dân và tiếp xúc cử tri đúng luật định, tổ chức tốt các kỳ họp Hội đồng nhân dân, giám sát thi hành pháp luật, hoạt động của chính quyền. Tổ chức nhiều cuộc khảo sát thực trạng tại 05 khu phố theo ý kiến phản ánh của cử tri và kịp thời phản hồi thông tin về việc giải quyết của Ủy ban nhân dân đến cử tri. Đại biểu Hội đồng nhân dân giữ mối quan hệ chặt chẽ, thường xuyên tiếp xúc với cử tri và phản ánh các tâm tư nguyện vọng của cử tri với Thường trực Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng, đồng thời góp phần giúp cho cử tri hiểu đúng đường lối chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể phối hợp tham gia hòa giải các vụ tranh chấp. Tuy nhiên, đa số đại biểu Hội đồng nhân dân phải kiêm nhiệm công tác nên chưa dành nhiều thời gian cho hoạt động; chưa phát huy hết quyền hạn, nhiệm vụ của Đại biểu Hội đồng nhân dân.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân:

Trong hai năm (1998 - 1999), tổ chức bộ máy Ủy ban nhân dân phường được sắp xếp theo Nghị định 09/CP của Chính phủ; phân chia khu phố, tổ dân phố theo quy định của thành phố. Tổ chức bộ máy từ phường đến khu phố đã ổn định về nhân sự, đảm bảo các hoạt động của Ủy ban nhân dân.

Ủy ban nhân dân xây dựng quy chế làm việc, chương trình kế hoạch tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân và chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương; kết quả được thành phố tặng bằng khen 02 năm liền (1998 - 1999).

Công tác cải cách hành chính được quan tâm lãnh đạo thực hiện, quy chế dân chủ ở cơ sở được xây dựng và thực hiện tốt, quy trình giải quyết hành chính được hoàn thiện theo cơ chế *“một cửa”* trong năm 1999. Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, xây dựng chưa chặt chẽ, việc xây dựng không phép, sai phép khá phổ biến; công tác tuyên truyền, giáo dục thiếu kiểm tra nội dung nên có một số chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước chưa được phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể:

Mặt trận Tổ quốc luôn làm nòng cốt trong phong trào vận động quần chúng nhân dân thực hiện nghị quyết của Đảng các cấp; thực hiện cuộc vận động *“toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”* gắn với xây dựng gia đình văn hóa luôn đạt hiệu quả cao. Mặt trận Tổ quốc phát động phong trào *“người tốt, việc tốt”* và tổ chức hội nghị biểu dương hộ gia đình văn hóa, gương người tốt việc tốt. Trong 02 năm (1998 - 1999), đã biểu dương 463 hộ gia đình văn hóa và 472 gương người tốt việc tốt. Bên cạnh đó Mặt trận Tổ quốc cùng với Hội đồng nhân

dân tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa X (năm 1997) và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp quận, thành phố.

Mặt trận Tổ quốc cũng đã phối kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể vận động phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, phong trào xóa đói giảm nghèo, sửa chữa đường liên tổ, phát huy tình làng nghĩa xóm, tuần làm việc thiện, cứu trợ xã hội... Phối hợp làm tốt công tác tôn giáo trên địa bàn như họp mặt thăm hỏi, tặng quà các vị chức sắc tôn giáo trên địa bàn phường nhân các ngày lễ, tết, các ngày lễ lớn của tôn giáo.

Công tác vận động quần chúng được sự quan tâm thường xuyên của Đảng bộ, chính quyền. Bước đầu gặp khó khăn về nhân sự và phương tiện hoạt động nhưng Mặt trận và các đoàn thể luôn chú trọng kiện toàn tổ chức, quan tâm xây dựng lực lượng nòng cốt, mở rộng hình thức tập hợp, đổi mới nội dung hoạt động bằng các phong trào thiết thực để lan tỏa gần gũi với quần chúng. Thực hiện tốt quy chế dân chủ góp phần củng cố thêm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền. Tuy nhiên, trong công tác vận động quần chúng cũng gặp không ít khó khăn, do có lúc, có nơi chưa có sự quan tâm thực hiện, thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các đoàn thể trong hoạt động; còn một vài cán bộ, đảng viên chưa coi trọng công tác vận động quần chúng, thiếu sự gần gũi để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng; đối với cán bộ chuyên trách đoàn thể, một số cán bộ nhận thức còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm thực tiễn trong công tác vận động nên hiệu quả chưa cao.

Quốc phòng - an ninh:

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I. Tích cực lãnh đạo việc lập kế hoạch xây dựng địa bàn an toàn, phòng chống các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội trên địa bàn phường. Triệt phá nhiều băng nhóm tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn mạng lưới an ninh cơ sở, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác ký kết liên tịch 04 lực lượng (Công an, Quân sự, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên) luôn có sự phối hợp chặt chẽ, tích cực tuyên truyền đấu tranh phòng chống HIV- AIDS, phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ ngày bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp và các ngày lễ tết. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 814-TTg ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường quản lý, thiết lập trật tự kỷ cương trong các hoạt động văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng” đã góp phần kiên quyết xử lý và bài trừ văn hóa phẩm độc hại, tệ nạn xã

hội. Tình trạng mua, bán, lấn chiếm lòng, lề đường ở khu vực chợ Nam Hòa, ngã tư RMK, khu vực trường mầm non Phước Long đã được hạn chế.

Lãnh đạo xây dựng kế hoạch quân sự địa phương, các phương án phòng thủ, diễn tập. Các ban ngành, đoàn thể phối hợp xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt, qua các đợt diễn tập phòng thủ huy động lực lượng đạt 100% chỉ tiêu quận giao. Lãnh đạo thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, công tác giao quân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu quận giao. Tích cực vận động thu quỹ quốc phòng, làm tốt công tác hậu phương quân đội.

2.2. Những kết quả đạt được trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng và nâng cao đời sống văn hóa - xã hội

Phát triển kinh tế:

Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển với 359 hộ tăng 45,34% so với đầu nhiệm kỳ. Phường tập trung tổ chức sắp xếp ổn định các ngành để hoạt động kinh doanh có hiệu quả; hướng dẫn người kinh doanh nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh, hạn chế việc buôn gian bán lận, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp hoạt động tương đối khá, toàn phường có 19 cơ sở, tăng 11% so với đầu nhiệm kỳ.

Trong 02 năm (1998 - 1999) và 6 tháng đầu năm 2000, công tác thu ngân sách và điều hành chi ngân sách chặt chẽ, đúng chế độ quy định. Thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu giao, đảm bảo mức kết dư ngân sách 10% hàng năm trên tổng chi thường xuyên. Đảng ủy chỉ đạo Hội đồng tư vấn thuế phối hợp ban ngành đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ thuế nông nghiệp, nhà đất, công thương nghiệp, đạt chỉ tiêu từ 90% trở lên.

Diện tích đất nông nghiệp chiếm 31,6% tổng diện tích của phường, với 64ha đất trồng lúa và 11 ha đất trồng hoa màu. Tập trung triển khai với nhiều hình thức hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp như cho tổ chức hướng dẫn khoa học kỹ thuật, giới thiệu giống mới và tạo điều kiện hỗ trợ vốn cho người sản xuất. Chuyển đổi 15 ha đất trồng cây lúa năng suất thấp sang trồng rau có giá trị kinh tế cao, trồng mới 2 ha vườn cây ăn trái và duy trì 2 ha trồng hoa kiểng. Tuy nhiên do thực hiện các quy hoạch của quận, thành phố chưa cụ thể và ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa nên có nơi còn bỏ đất hoang. Chăn nuôi phát triển ổn định trong các hộ nhân dân, nhất là chăn nuôi heo và gia cầm; tổng đàn heo năm 1999 so với năm 1998 tăng 30,95%, gia cầm năm 1999 so với năm 1998 tăng 80%; riêng đàn bò sữa 1999 so với 2000 giảm 31,43% do vốn đầu tư cao nhưng giá bán sữa thấp.

Đầu tư xây dựng cơ bản, quy hoạch và quản lý đô thị

Tập trung hoàn chỉnh hồ sơ các công trình phục vụ nhu cầu cấp thiết của địa phương gắn với vận động nhân dân thực hiện các công trình theo phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm” với tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt 1,855

tỷ đồng, trong đó kinh phí quận là 1,672 tỷ đồng, kinh phí ngân sách phường là 197,988 triệu đồng, nhân dân đóng góp là 39, 608 triệu đồng.

Về quy hoạch đô thị, trong 02 năm (1998 - 1999), quận và thành phố đã quy hoạch các công trình ở địa phương, như: mở đường song hành xa lộ Hà Nội lộ giới 31,5m, quy hoạch 84,44 ha làm dự án Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc. Đảng ủy phường đã lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tổ chức lấy ý kiến của cử tri về thực trạng khu dân cư hiện có, đa số nhân dân đều kiến nghị xin để lại không đưa vào quy hoạch, phường đã báo cáo quận, thành phố xem xét. Đồng thời phường cũng đã quy hoạch xây dựng trường cấp I, cấp II ở khu phố 4.

Thực hiện quy hoạch mở rộng đường song hành xa lộ Hà Nội, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các đoàn thể tham gia cùng với tổ công tác của quận thực hiện đo đạc đất đai, nhà ở, vật kiến trúc của hộ dân liên quan và kiến nghị chủ trương giải quyết khu vực tái định cư đối với một số hộ dân bị giải tỏa trắng, số hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Văn hóa - xã hội:

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước trên hệ thống truyền thanh và niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân phường. Chỉ đạo tổ chức và phục vụ tốt các ngày lễ lớn và Tết cổ truyền hàng năm, đặc biệt là kỷ niệm thành phố 300 năm, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Các phong trào văn nghệ, thể dục - thể thao được phát động rộng rãi và thu hút đông đảo quần chúng tham gia, tổ chức nhiều buổi giao lưu văn nghệ quần chúng tại phường và tham dự hội thi tại thành phố, quận đều đạt kết quả tốt. Phong trào văn nghệ, thể dục - thể thao đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, tạo sân chơi giải trí lành mạnh cho thanh thiếu niên.

Lãnh đạo triển khai thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, có 95% hộ dân đăng ký thực hiện 06 chuẩn mục gia đình văn hóa, 07 tiêu chí xây dựng khu phố văn hóa. Phường đã thành lập 05 Ban chủ nhiệm khu phố văn hóa và các câu lạc bộ dưỡng sinh, ông bà và cháu. Đầu năm 2000, Khu phố 2 được thành phố công nhận là Khu phố Văn hóa.

Thực hiện tốt công tác chăm lo diện chính sách và dân nghèo hàng tháng và trong dịp lễ, tết theo quy định. Tích cực thực hiện phong trào “*tương thân tương ái*”, “*lá lành đùm lá rách*”. Tích cực vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa, cùng với quận truy tìm và quy tập 02 hài cốt liệt sĩ về nghĩa trang thành phố. Công tác vận động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương và sửa chữa nhà tình thương vượt 90% chỉ tiêu được giao, vận động quỹ xóa đói giảm nghèo vượt 1% chỉ tiêu quận giao, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 6,8% dân số toàn phường. Lãnh đạo tốt kế hoạch xóa

vùng nghèo ở khu phố 4. Bằng nhiều hình thức đã giới thiệu cho 384 lao động có việc làm... góp phần giúp đời sống nhân dân nghèo ngày càng được cải thiện.

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được quan tâm thực hiện, duy trì lớp học tình thương. Vận động trẻ đến tuổi vào lớp một đạt 100%, vận động 100% trẻ bỏ học vào lớp. Phường được công nhận đạt phổ cập tiểu học. Trên địa bàn phường có 01 trường dân lập cấp I và II Ngô Thời Nhiệm từng bước hoạt động có hiệu quả. Quan tâm hỗ trợ kinh phí tổ chức các cuộc thi vui chơi trong dịp hè, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và tết Trung thu đã góp phần đưa các em đến với những hoạt động văn hóa vui chơi lành mạnh.

Lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong phường, hàng năm có trên 15.000 lượt người được khám chữa bệnh tại Trạm y tế. Làm tốt công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng các loại vắc xin cho trẻ em đạt 100%; thường xuyên khám định kỳ cho bà mẹ và trẻ em theo chỉ đạo của Trung tâm y tế quận. Ngoài ra phường vận động xây dựng được điểm khám chữa bệnh miễn phí cho dân nghèo tại Ni viện Phước Long. Công tác truyền thông về dân số kế hoạch hóa gia đình được nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện góp phần giảm tỷ lệ sinh con thứ 03 còn 5,75%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,5%, so với Nghị quyết Đại hội lần I còn cao hơn 0,3% do biến động từ tăng dân số nhập cư.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ thứ I (1998 - 2000), Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Long A đã tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội phường đạt được những kết quả nhất định. Kinh tế phường tiếp tục chuyển dịch theo đúng hướng dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện cùng với sự thay đổi rõ nét của cuộc vận động *“toàn dân toàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”*. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố; Hội đồng nhân dân phường đã thực hiện tốt chức năng là cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương; Ủy ban nhân dân phường đảm nhận tốt hơn công tác quản lý nhà nước gắn với việc thực hiện quy trình giải quyết hành chính theo cơ chế *“một cửa”*; Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể được kiện toàn và đi vào hoạt động nề nếp, hiệu quả. Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã có sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của các cấp.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CƠ SỞ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (2000 - 2005)

1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ II nhiệm kỳ (2000 - 2005), nâng cao vai trò của hệ thống chính trị

Thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TC ngày 31 tháng 5 năm 2000 của Ban Tổ chức Thành ủy và Quy trình số 01-QTr/QU ngày 29 tháng 6 năm 2000 của Quận ủy Quận 9 về việc chuẩn bị và tiến hành Đại hội Chi, Đảng bộ cơ sở. Được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Quận ủy Quận 9, ngày 26 tháng 9 năm 2000, Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ II đã được tiến hành. Đại hội đánh giá việc lãnh đạo tổ chức, thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ I, tìm ra nguyên nhân của những thành tựu đạt được và những tồn tại, yếu kém nhằm rút ra bài học kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành nhiệm kỳ tới; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Về Kinh tế, từ năm 2000 đến năm 2005 tiếp tục xác định mục tiêu phát triển kinh tế với cơ cấu “*Thương nghiệp - Dịch vụ - Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp*”. Phân đầu nâng tỷ trọng kinh tế tăng bình quân hàng năm từ 15 - 20%, đến năm 2005, ngành tiểu thủ công nghiệp - công nghiệp - thương mại dịch vụ của phường có sự phát triển vững chắc, chiếm tỷ trọng từ 75 - 80% tổng giá trị kinh tế toàn phường. Tiếp tục khuyến khích tạo điều kiện cho ngành thương nghiệp- dịch vụ và các cơ sở tiểu thủ công nghiệp phát triển, tập trung mở rộng khu vực chợ gắn với phát triển hệ thống thương mại. Do phường đang chuyển dần sang đô thị hóa, nhu cầu đất để quy hoạch xây dựng các khu chung cư và cơ sở hạ tầng đô thị nhiều nên khuyến khích nông dân trồng cây ngắn ngày, trồng hoa kiểng có giá trị kinh tế cao vừa tăng thu nhập vừa tạo cảnh quan cho vùng đô thị mới.

Về đầu tư xây dựng cơ bản: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các công trình phúc lợi, phân đầu thực hiện một số công trình từ nguồn vốn ngân sách quận, thành phố. Vận động nhân dân góp vốn theo phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm”. Phân đầu đến năm 2005, các trục đường chính được nâng cấp sửa chữa, đường giao thông trong khu dân cư được thông thoáng, phục vụ tốt hơn đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Về văn hóa - xã hội:

Đảng bộ tập trung lãnh đạo chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục tiếp tục phân đầu hoàn thành chương trình phổ cập trung học cơ sở, vận động duy trì các lớp phổ cập, bổ túc văn hóa, lớp học tình thương, kết hợp chặt chẽ 03 môi trường: nhà trường - gia đình và xã hội cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục. Thực hiện đưa trẻ đúng 05 tuổi vào mẫu giáo, vận động trẻ 06 tuổi vào lớp 01 đạt 100%, duy trì kết quả xóa mù chữ, phổ cập tiểu học.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, quan tâm thực hiện tốt công tác vận động tiêm chủng 07 loại vacxin phòng bệnh cho trẻ em hàng năm đạt 100%. Quản lý tốt các bệnh xã hội, bệnh truyền nhiễm, đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường- vệ sinh thực phẩm,

tăng cường vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch sâu rộng trong nhân dân. Triển khai thực hiện tốt chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,3%.

Phát động mạnh mẽ phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, 100% hộ dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, phấn đấu hàng năm có từ 75% hộ được công nhận gia đình văn hóa, đến cuối nhiệm kỳ có từ 02 đến 03 khu phố được công nhận khu phố văn hóa. Đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho nhân dân. Duy trì và phát triển mạnh mẽ phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thể dục - thể thao bằng nhiều hình thức để nâng cao thể lực, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao, thể dục dưỡng sinh, xây dựng 05 câu lạc bộ ông bà cháu trên địa bàn 05 khu phố.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, quan tâm xây dựng sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà tình thương; vận động mạnh thường quân đỡ đầu cho các gia đình chính sách, Mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh nặng. Phát huy tốt chương trình xóa đói giảm nghèo, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đồng thời phối hợp cùng các nguồn vốn tín dụng tiết kiệm, quỹ hỗ trợ nông dân, ngân hàng phục vụ người nghèo. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ giảm từ 05 - 06% số hộ nghèo toàn phường.

Về An ninh - quốc phòng, quyết tâm giữ vững và không ngừng tăng cường ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục phát động sâu rộng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện quy chế dân chủ trong đấu tranh chống tội phạm theo quy định của công an thành phố. Phấn đấu xây dựng 100% khu phố, tổ dân phố an toàn; quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, thường xuyên làm tốt công tác quản lý nhân hộ khẩu, tăng cường kiểm tra tạm trú, tạm vắng các nhà trọ cho thuê. Xây dựng khu phố an toàn không có trọng án lớn xảy ra, chuyển hóa địa bàn, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng công an phường hàng năm đạt đơn vị xuất sắc.

Tuyên truyền trong nhân dân về luật nghĩa vụ quân sự, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu giao quân hàng năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương, quân đội và chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân đạt 03% dân số toàn phường.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường lần thứ II nhiệm kỳ (2000 - 2005) gồm 09 đồng chí; đồng chí Trần Thị Giàu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường; đồng chí Nguyễn Văn Tình giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ phường, trong nhiệm kỳ đã thực hiện được những kết quả sau:

Công tác xây dựng Đảng:

Để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội theo Nghị quyết Đại hội lần II của phường đề ra, Đảng ủy lãnh đạo các chi bộ tổ chức học tập, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, học tập lý luận chính trị. Tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết đạt từ 85% đến 90%. Công tác chính trị tư tưởng đã góp phần bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên về những quan điểm đổi mới, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tạo sự thống nhất về tư tưởng, hành động trong Đảng bộ, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ đảng viên, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên việc học tập, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vẫn còn một số ít cán bộ, đảng viên chưa thể hiện ý thức tự giác, việc tham dự sinh hoạt, học tập nghị quyết chưa đều. Công tác tuyên truyền, nắm bắt diễn biến tư tưởng đảng viên, nắm bắt dư luận xã hội chưa chặt chẽ, kịp thời.

Đảng bộ đã lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ, kiện toàn công tác cán bộ thông qua bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; tổ chức đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức đoàn thể, các chi bộ trực thuộc.

Các tổ chức Đảng ở cơ sở luôn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình; căn cứ vào Nghị quyết Trung ương 06 (lần 02), các quy định của Thành ủy, sự chỉ đạo của Quận ủy về công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy chỉ đạo cấp ủy chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề thường xuyên trong tổ chức Đảng. Cuối năm 2005, Đảng bộ có 115 đảng viên gồm 110 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị, 03 đảng viên sinh hoạt tạm. Qua công tác đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng hàng năm; đảng viên đủ tư cách đạt từ 97% trở lên, có 06/07 chi bộ trực thuộc thường xuyên đạt danh hiệu “*trong sạch vững mạnh*”, 01/07 chi bộ 03 năm liền đạt “*trong sạch vững mạnh*”, Đảng bộ 03 năm liền đạt danh hiệu “*trong sạch vững mạnh*”. Cán bộ đảng viên trẻ hăng hái tham gia các lớp đào tạo do quận và thành phố tổ chức, có 06 đồng chí theo học đại học, 04 đồng chí học trung cấp chính trị, 02 đồng chí học trung cấp quản lý nhà nước. Trong nhiệm kỳ kết nạp 14 đảng viên mới, vượt 10,7% so với Nghị quyết Đại hội; đảng viên mới kết nạp đều có trình độ tốt nghiệp trung học phổ thông, 03 đồng chí có trình độ đại học.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ luôn được cấp ủy và các chi bộ quan tâm, đảng viên chấp hành tốt các quy định. Công tác kê khai bổ sung lý lịch hàng năm được thực hiện, tăng cường công tác quản lý đảng viên, tìm hiểu thăm tra lý lịch quần chúng ưu tú trước khi bố trí công việc và giới thiệu kết nạp Đảng.

Công tác kiểm tra được Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện định kỳ, thường xuyên và đột xuất. Qua kiểm tra đã giúp cho cấp ủy nắm bắt kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết, xây dựng nghị quyết sát

với tình hình, chủ động ngăn chặn các vi phạm, khuyết điểm trong tổ chức Đảng và đảng viên.

Trong nhiệm kỳ II, Đảng ủy luôn nghiêm túc triển khai thực hiện các nghị quyết của đảng các cấp về công tác vận động quần chúng; đồng thời tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 8B, Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX và quán triệt, thảo luận bài báo “*Dân vận*” của Bác Hồ; thực hiện tốt Quy định 1043-QĐ/TU của Thành ủy về việc phân công đảng viên làm tốt công tác vận động quần chúng. Qua đó, các cấp ủy, chính quyền, cán bộ đảng viên nhận thức sâu sắc hơn về tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng. Tập trung lãnh đạo nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng và giải quyết những vấn đề bức xúc, chính đáng của nhân dân. Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức Mặt trận đoàn thể, nâng cao chất lượng hoạt động, chú trọng tập hợp quần chúng các giới vào tổ chức đoàn thể, nâng cao chất lượng hoạt động. Có 100% trưởng các đoàn thể của phường là đảng viên, 87,31% cán bộ, đảng viên phụ trách và tham gia sinh hoạt trong tổ dân phố, Mặt trận và các đoàn thể ở khu dân cư.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân:

Đảng ủy đã lãnh đạo Hội đồng nhân dân từng bước thể hiện tốt vai trò của cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, chú trọng thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân, chế độ tiếp dân, tiếp xúc cử tri đảm bảo theo luật định; chuẩn bị tốt nội dung, nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân phường. Công tác giám sát các hoạt động của chính quyền, nhất là những lĩnh vực cử tri quan tâm được thực hiện tốt hơn. Mỗi đại biểu và tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phát huy tốt vai trò, chức năng của mình trong việc phản ánh tâm tư nguyện vọng của cử tri đến Hội đồng nhân dân phường và cơ quan chức năng cấp trên. Đồng thời hướng dẫn cử tri nắm rõ những chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân:

Hoạt động của chính quyền từ phường đến khu phố được chú trọng, củng cố, phát huy quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp, bố trí cán bộ phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước. Tuy có thay đổi một số vị trí cán bộ chủ chốt nhưng bộ máy của phường vẫn hoạt động ổn định và có nhiều tiến bộ, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhất là tổ chức điều hành thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:

Mặt trận Tổ quốc đã thể hiện tốt vai trò tập hợp các tổ chức thành viên, vận động quần chúng thực hiện cuộc vận động “*toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, đặc biệt là phát huy

quyền làm chủ tập thể của nhân dân trong xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng đời sống văn hóa, phát triển cơ sở hạ tầng.

Hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, tổ chức thực hiện nhiều phong trào hành động cách mạng trong các tầng lớp nhân dân, trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhằm khơi dậy tiềm năng, tính tích cực của các tầng lớp nhân dân hưởng ứng thực hiện phong trào một cách thường xuyên, liên tục và đạt hiệu quả cao. Thường xuyên củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên, hội viên thông qua thực hiện có hiệu quả các chương trình trợ vốn, giải quyết việc làm... Hàng năm, Mặt trận và các đoàn thể của phường đều được xếp loại xuất sắc và được Trung ương hội, Thành hội, Quận hội khen thưởng.

Quốc phòng - an ninh:

Đảng ủy đã quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Đảng cấp trên về công tác an ninh quốc phòng. Tăng cường lãnh đạo xây dựng tổ chức lực lượng vũ trang, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình “*mục tiêu 03 giảm*”, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Qua 05 năm, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững, kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự bình quân hàng năm xuống còn 15%. Tập trung lãnh đạo thực hiện phòng, chống tội phạm ma túy bằng nhiều biện pháp tích cực có hiệu quả. Năm 2003, phường được công nhận là địa bàn không còn ma túy, mại dâm.

Thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, pháp lệnh dân quân tự vệ, quản lý lực lượng dự bị động viên; xây dựng lực lượng cơ động phường đủ biên chế đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, lực lượng dự bị động viên đạt chỉ tiêu được giao, công tác giao quân hàng năm đạt 100%, thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội.

2. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển đô thị, nâng cao đời sống văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội:

Phát triển kinh tế

Trong những năm (2000 - 2005), kinh tế trên địa bàn phường phát triển theo cơ cấu đã được Đại hội phường lần II xác định là “*Thương nghiệp - Dịch vụ - Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp*”.

Ngành thương nghiệp - dịch vụ phát triển nhanh so với các ngành kinh tế khác. Đầu nhiệm kỳ có 212 cơ sở, đến cuối nhiệm kỳ toàn phường có 598 cơ sở kinh doanh, tăng 282%. Ngành tiểu thủ công nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh khá ổn định, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cải thiện đời sống cho người lao động. Đầu nhiệm kỳ có 27 cơ sở, đến cuối nhiệm kỳ có 38 cơ sở, tăng 40%. Ngược

lại, sản xuất nông nghiệp trong thời gian này gặp nhiều khó khăn do tác động của quá trình đô thị hóa, ảnh hưởng của quy hoạch đô thị nên hiệu quả kinh tế thấp. Đến cuối năm 2005, người nông dân không còn trồng lúa; nhờ thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi gắn với việc hỗ trợ vốn, nông dân đã tận dụng các diện tích đất còn lại để đầu tư trồng cây kiểng, nuôi cá cảnh. Cơ cấu đất nông nghiệp giảm từ 85% xuống còn 5%.

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế được tăng cường, hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng chính sách, pháp luật của nhà nước. Thực hiện tốt công tác thu, chi ngân sách. Tổng thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Đảm bảo đúng nguyên tắc thu chi tài chính, tiết kiệm, cân đối thu - chi ngân sách, đạt mức kết dư ngân sách bình quân hàng năm từ 03% đến 04%.

Đầu tư xây dựng cơ bản, quy hoạch và quản lý đô thị:

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản gồm 49 công trình vốn ngân sách và nhân dân cùng làm là 1,287 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp 453,858 triệu đồng và hàng ngàn ngày công lao động trực tiếp. Ngoài ra còn có nhiều hộ dân hiến đất mở rộng đường ước tính trị giá 2,2 tỷ đồng, như hiến 5.000 m² đất đường Hồ Bá Phấn khu phố 4, đường 168 - khu phố 2. Nâng cấp và bê tông hóa mở rộng đường, hẻm, đảm bảo cung cấp điện và nước sạch cho 100% hộ dân.

Tổng nguồn ngân sách cấp trên đầu tư xây dựng là 1,840 tỷ đồng để xây mới Trụ sở làm việc công an phường, Ban chỉ huy quân sự, Hệ thống thoát nước đường Nam hòa khu phố 4, lát gạch sân Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Ban điều hành khu phố 4, Nhà bia ghi danh các anh hùng liệt sĩ.

Thực hiện “*năm trật tự kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị*”, tình trạng xây dựng không phép, sai phép trên địa bàn phường cơ bản được ngăn chặn, lòng lề đường thông thoáng hơn. Công tác cấp sổ chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sử dụng nhà ở đạt 96,3%. Công tác đền bù giải tỏa được tập trung tuyên truyền, vận động và áp dụng đúng quy định theo pháp luật.

Văn hóa - xã hội:

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng, có 03/05 khu phố đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa, hàng năm có từ 92% đến 96% hộ gia đình văn hóa. Các nội dung tiêu chuẩn xây dựng khu phố văn hóa đã được các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo ra môi trường xã hội lành mạnh, mỗi khu phố đều xây dựng và duy trì được hoạt động các câu lạc bộ, tham gia hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn hóa, hội diễn do quận tổ chức. Phong trào rèn luyện thân thể được duy trì, trong đó phong trào thể dục dưỡng sinh đã phát triển rộng khắp trên địa bàn. Cán bộ, đảng viên và nhân dân đã tích cực thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 1998 của Bộ Chính trị “*về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội*”. Hoạt

động trợ táng do Hội Chữ thập đỏ phường phụ trách đã mang lại hiệu quả thiết thực, giúp nhau tang lễ trong hội viên và gia đình chính sách.

Năm 2004, phường cơ bản đã hết hộ trong diện xóa đói giảm nghèo theo tiêu chuẩn 2,5 triệu/người/năm; theo tiêu chuẩn mới có mức thu nhập dưới 06 triệu đồng/người/năm có 292 hộ, chiếm tỷ lệ 8,7%; đến cuối năm 2005 còn 7,51% theo tiêu chí 06 triệu đồng/người/năm. Vận động và xây dựng sửa chữa nhà tình thương 18/14 căn vượt 28,50%, nhà tình nghĩa 04/02 căn vượt 100%. Đến năm 2005, trên địa bàn phường không còn nhà mái lá, 100% hộ gia đình có điện thắp sáng, có phương tiện nghe nhìn, sử dụng nước sạch. Vào các dịp lễ, tết, các khu phố, tổ dân phố đều tổ chức họp mặt, tặng quà các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, người già neo đơn.

Về giáo dục, phong trào dạy tốt, học tốt được thầy cô và học sinh tích cực hưởng ứng. Mỗi năm trẻ 03 tuổi vào mẫu giáo đạt 90%, trẻ 6 tuổi vào lớp một đạt 100%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp ở các bậc học đều tăng. Phường được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Hội khuyến học mới thành lập nhưng có nhiều hoạt động thiết thực, động viên phong trào ở địa phương.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm, hàng năm đều đảm bảo chỉ tiêu các chương trình y tế quốc gia, đặc biệt là đối tượng chính sách, xóa đói giảm nghèo, bà mẹ và trẻ em. Thực hiện tốt chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,3%.

Theo định hướng phát triển chung của thành phố, phường Phước Long A bước vào quá trình đô thị hóa làm thay đổi toàn bộ hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân trong phường. Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A đã tập trung thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết cộng đồng dân cư, phát huy quy chế dân chủ cơ sở, cải cách thủ tục hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, bài trừ tệ nạn xã hội... Thực hiện đào tạo tay nghề kỹ thuật cho người lao động đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại địa phương, góp phần thực hiện và đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa trên địa bàn phường.

Nhân dân đã tích cực tham gia xây dựng chính quyền địa phương, chọn lựa bầu bổ sung nhiều đại biểu Hội đồng nhân dân có trình độ, năng lực đại diện cho quyền lợi chính đáng của người dân. Phát huy quy chế dân chủ cơ sở, thực thi pháp luật, tham gia xây dựng cải cách hành chính đạt hiệu quả tốt. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn được giữ vững; đấu tranh phòng chống có hiệu quả chương trình mục tiêu 3 giảm; trên địa bàn không còn tụ điểm ma túy, mại dâm. Nhân dân cùng với cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận các đoàn thể phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II đề ra. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện, nâng cao về mọi mặt;

phong trào xây dựng đời sống văn hóa phát triển, làm thay đổi rõ nét bộ mặt của phường trong quá trình xây dựng phát triển phường đô thị.

III. PHÁT HUY TIỀM NĂNG, LỢI THẾ ĐƯA PHƯỚC LONG A PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI HÓA (2005 - 2010):

1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III nhiệm kỳ (2005 - 2010), xây dựng hệ thống chính trị trong sạch - vững mạnh, thực hiện cải cách hành chính, quản lý nhà nước

Được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Quận ủy, sau hơn 01 tháng khẩn trương chuẩn bị các nội dung dự thảo văn kiện và cơ sở vật chất cho đại hội, ngày 25 tháng 8 năm 2005, Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III nhiệm kỳ (2005 - 2010) đã được tiến hành.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ III (2005 - 2010) gồm 11 đồng chí do đồng chí Nguyễn Văn Điệp giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Thị Giàu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và đạt được những kết quả sau:

Trước yêu cầu phát triển mới của phường, trước đó trong Đại hội các Chi bộ trực thuộc đã tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Các ý kiến đóng góp tập trung vào những vấn đề bức xúc, tồn tại ở địa phương trong nhiệm kỳ II như: Đảng bộ chưa thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn chậm, việc chỉnh trang đô thị, vấn đề ô nhiễm môi trường chưa được quan tâm. Về an ninh trật tự, còn nhiều điểm yếu, một số cảnh sát khu vực chưa sâu sát địa bàn dân cư, nạn cờ bạc, đánh đề, đá gà đôi lúc còn xảy ra. Về kinh tế, chưa có mô hình mới, mô hình tiểu thủ công nghiệp - thương mại - dịch vụ hoạt động chưa tập trung, chủ yếu tự phát trong nhân dân với hình thức tự sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhỏ lẻ. Công tác cải cách hành chính, việc điều hành của chính quyền chưa khoa học, thiếu kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót; thái độ, tác phong của một số cán bộ, công chức khi thực hiện nhiệm vụ, phục vụ nhân dân. Trên cơ sở nhìn nhận thẳng thắn vào những nhiệm vụ chưa thực hiện tốt ở nhiệm kỳ II, Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III đã đề ra nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu trong từng lĩnh vực của nhiệm kỳ (2005 - 2010), cụ thể như sau:

Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội - Quốc phòng - an ninh trên địa bàn:

Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng “**Thương mại - dịch vụ - Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp**”. Vận động 100% hộ sản

xuất kinh doanh có giấy đăng ký kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ thuế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Về tiêu thủ công nghiệp, định hướng các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển những ngành sản xuất, giải quyết việc làm cho nguồn lao động giản đơn. Ngành nông nghiệp tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng cây kiểng, cá cảnh. Hàng năm thực hiện đạt 100% hoặc vượt chỉ tiêu thu thuế. Thu, chi ngân sách hàng năm đảm bảo cân đối theo đúng luật ngân sách, thực hiện việc khoán biên chế theo quy định chung của quận, phần đầu có mức kết dư ngân sách đạt 05% trên tổng chi thường xuyên.

Thực hiện 100% con hẻm trên địa bàn phường được bê tông hóa, 100% hộ dân được sử dụng nước sạch. Tạo mọi điều kiện để các dự án trên địa bàn phường được triển khai thực hiện thuận lợi theo hướng chỉnh trang đô thị. Tăng cường việc lập lại trật tự kỷ cương trên các lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý đất công, hạn chế xây dựng không phép, sai phép. Đảm bảo an toàn trật tự giao thông, không để tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường, từng bước chỉnh trang đô thị theo quy hoạch, đảm bảo tất cả mọi công trình mới xây dựng phải theo đúng quy hoạch chung, giải quyết tốt vấn đề ô nhiễm môi trường.

Phần đầu đến năm 2010, có 05/05 khu phố đều đạt danh hiệu “Khu phố văn hóa”, phường đăng ký phường văn hóa. Tăng cường việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh theo tinh thần Chỉ thị 27-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 1998 của Bộ Chính trị “*về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội*”. Phát động và duy trì phong trào thể dục thể thao. Tiếp tục chăm lo đời sống nhân dân bằng các chương trình xã hội như: giới thiệu việc làm trên 200 người/năm, hỗ trợ vốn vay dự án nhỏ hàng năm trên 500 triệu/năm, vận động quỹ xóa đói giảm nghèo đạt 15.000.000đ/năm. Vận động toàn xã hội đầu tư cho công tác giáo dục, đề nghị đầu tư mở rộng trường mầm non Phước Long. Hoàn tất và đưa vào hoạt động trường tiểu học - trung học cơ sở Phước Long A. Phần đầu huy động 100% trẻ 06 tuổi vào lớp 01, giữ vững kết quả chuẩn phổ cập trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực y tế. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe ban đầu, tổ chức thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia. Phần đầu hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,3%. Đạt 100% chỉ tiêu hiến máu nhân đạo, duy trì việc phát thuốc và khám bệnh miễn phí cho dân nghèo hàng tháng. Tăng cường công tác chăm lo cho đối tượng chính sách, thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng được kịp thời. Quan tâm đến các gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện chiến lược an toàn quốc gia và triển khai thực hiện nghị quyết về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới; xây dựng ý thức cảnh giác về âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; giữ vững ổn định

chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm hình sự, tội phạm kinh tế và tệ nạn xã hội, đặc biệt ngăn chặn phát sinh mới trên địa bàn, tội phạm ma túy. Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu 03 giảm, phấn đấu kéo giảm tỷ lệ phạm pháp hình sự từ 07 đến 10% so với năm trước. Tăng cường công tác tuyên truyền Luật nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh dân quân tự vệ. Quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, huy động dân quân và lực lượng dự bị động viên tham gia huấn luyện sẵn sàng chiến đấu đạt 80% trở lên. Hàng năm làm tốt công tác tuyển quân, đảm bảo giao quân đạt 100%. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đảng viên tham gia nhập ngũ, làm tốt công tác hậu phương quân đội. Đặc biệt quan tâm đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Xây dựng và nâng cao số lượng, chất lượng lực lượng dân quân, đảm bảo việc phát triển dân quân đạt chỉ tiêu do cấp trên giao.

Về công tác Xây dựng Đảng:

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Tổ chức quán triệt đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng các cấp; tình hình thời sự trong nước và quốc tế; các đợt sinh hoạt chính trị quan trọng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt từ 85% trở lên. Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng, tình cảm trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân luôn được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Qua đó cho thấy nhận thức của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ có sự chuyển biến tích cực, từng bước được nâng lên, tình hình tư tưởng ổn định không dao động trước những khó khăn về kinh tế của đất nước; kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Tổ chức tốt công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp để rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp để thực hiện tốt hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và xây dựng chương trình hành động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và viết bài thu hoạch cá nhân cũng như đăng ký các nội dung phấn đấu, tự dưỡng làm theo tấm gương của Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ được phân công. Qua hơn 03 năm triển khai thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, nhìn chung nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên có nhiều chuyển biến tích cực, rõ nét nhất là trong công tác phòng chống tham ô, lãng phí, thực hành tiết kiệm, sửa đổi lối làm việc, tinh thần trách nhiệm với công việc, thái độ, phong cách phục vụ nhân dân.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự các ban ngành, Mặt trận và các đoàn thể đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy trình thủ tục; chất lượng đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm, thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp nâng cao nhận thức về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Trong nhiệm kỳ, có 10 đồng chí tham gia lớp đại học, 26 đồng chí học trung cấp chính trị, trung cấp quản lý nhà nước. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch cán bộ hàng năm đảm bảo yêu cầu, tiêu chuẩn nhằm tạo nguồn cán bộ phục vụ công tác lâu dài tại địa phương.

Thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X *“về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”*, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã xây dựng Chương trình hành động số 15-CT/ĐU và triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương *“về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”*. Qua các năm, hệ thống tổ chức cơ sở Đảng được củng cố, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị đề ra; từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng gần dân, sát dân; sinh hoạt định kỳ dần đi vào nề nếp, tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt ngày càng được nâng lên; nội dung sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc được đổi mới ngắn gọn, trọng tâm nhưng vẫn phát huy được vai trò đóng góp xây dựng và thực hiện nghị quyết của đảng viên, chi bộ luôn là hạt nhân chính trị của khu phố, của đơn vị; giữ vững sự đoàn kết thống nhất, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện đúng thực chất, đảm bảo yêu cầu đề ra. Kết quả hai năm (2006 và 2007), Đảng bộ phường Phước Long A được đánh giá xếp loại đạt trong sạch vững mạnh. Có 22,76% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt 2,76% so với Nghị quyết Đại hội. Trong nhiệm kỳ kết nạp được 17 đảng viên mới, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Qua kiểm tra phát hiện những thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, của đảng viên để kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở, đề ra biện pháp khắc phục; kịp thời kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm và phối hợp giải quyết tốt các đơn thư, tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân:

Hội đồng nhân dân phường đã thể hiện tốt vai trò cơ quan quyền lực tại địa phương. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được xây dựng sát với tình hình thực

tiền. Hoạt động của các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, chất lượng các kỳ họp được cải tiến nâng lên. Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện đúng quy định, các đại biểu tham dự đầy đủ, thể hiện vai trò trách nhiệm, vừa lắng nghe, vừa giải thích giúp cho cử tri hiểu đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước; các nguyện vọng chính đáng và ý kiến đóng góp của cử tri được quan tâm xem xét hoặc kiến nghị chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Công tác giám sát hoạt động của chính quyền được thực hiện thường xuyên. Từ tháng 4 năm 2009, thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường, Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo Hội đồng nhân dân phường tổ chức tổng kết, kết thúc nhiệm kỳ đúng yêu cầu, tiến độ.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân:

Trong nhiệm kỳ, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường có nhiều chuyển biến, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên. Tập trung đề ra nhiều giải pháp thực hiện hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu nhiệm vụ về kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh; thực hiện có hiệu quả chương trình phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Công tác cải cách hành chính được thực hiện tốt; các thủ tục hành chính được công khai, tổ chức vận hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008, đảm bảo quy trình một cửa liên thông; lề lối làm việc được cải tiến, tác phong, phong cách phục vụ nhân dân của cán bộ công chức ngày càng nâng lên, tỷ lệ hài lòng của người dân hàng năm đạt trên 90%. Thường xuyên tiến hành củng cố, sắp xếp, ổn định bộ máy hoạt động của Ủy ban nhân dân phường; đội ngũ cán bộ công chức được đào tạo cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo đủ năng lực trình độ hoàn thành nhiệm vụ.

Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong nhiệm kỳ có nhiều chuyển biến tích cực; phối hợp hiệu quả với chính quyền từ phường đến khu phố chăm lo tốt đời sống cho nhân dân thông qua chương trình xóa đói giảm nghèo, vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm... Tập trung xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả. Tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các chi đoàn, chi hội khu phố góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu ngành dọc giao. Kết quả hàng năm Mặt trận - đoàn thể của phường đều được ngành dọc đánh giá đạt loại xuất sắc. Mặt trận và các đoàn thể từng bước đổi mới phương thức hoạt động theo phương châm gần dân, sát dân, chất lượng đoàn viên, hội viên được nâng lên, nắm bắt tốt tình hình dư luận xã hội, bức xúc, kiến nghị của nhân dân và kịp thời đề ra giải pháp thực hiện.

Quốc phòng - an ninh:

Đảng bộ luôn quán triệt và triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong lãnh đạo về công tác quốc phòng - an ninh đến cán bộ, đảng viên, lực

lượng vũ trang. Lãnh đạo xây dựng Ban Chỉ huy quân sự phường vững mạnh toàn diện, công tác giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm đều đạt chỉ tiêu được giao, trong đó 02 năm (2008, 2009) có đảng viên nhập ngũ. Tham gia tốt công tác huấn luyện, các hội thi, hội thao quốc phòng; phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện tốt kế hoạch chiến đấu trị an và diễn tập phòng thủ hàng năm đạt yêu cầu. Công tác hậu phương quân đội được đảm bảo.

Trong nhiệm kỳ tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường luôn được giữ ổn định, không xảy ra điểm nóng. Tình hình phạm pháp hình sự được kéo giảm, thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Nắm và quản lý chặt các đối tượng, không có tệ nạn mại dâm xảy ra trên địa bàn; quản lý chặt chẽ số người hồi gia, tái hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu 03 giảm và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; vai trò của lực lượng nòng cốt chính trị và an ninh cơ sở được phát huy. Lực lượng ban bảo vệ dân phố chính thức đi vào hoạt động ổn định từ tháng 7 năm 2009 và có nhiều đóng góp hiệu quả trong công tác giữ gìn trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

2. Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế, xã hội theo hướng hiện đại hóa (2005 - 2010)

Phát triển kinh tế:

Kinh tế trên địa bàn phường tiếp tục phát triển theo hướng “*Thương mại - Dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp - Công nghiệp - Nông nghiệp*”. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp trong 5 năm tiếp tục phát triển ổn định, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và sản xuất, góp phần vào sự phát triển kinh tế của toàn phường. Tính đến năm 2010, toàn phường có 151 doanh nghiệp, tăng 14%; số điểm thương mại - dịch vụ là 555 điểm, tăng 76%.

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh doanh được tăng cường và hoạt động ngày càng có hiệu quả; 100% hộ sản xuất kinh doanh có giấy phép và kinh doanh đúng mặt hàng đã đăng ký, hoàn thành nghĩa vụ thuế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; công tác hậu kiểm, quản lý thị trường được thực hiện thường xuyên, góp phần lành mạnh hóa thị trường, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng được tốt hơn.

Do phường đang trong quá trình đô thị hóa, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, tình hình dịch bệnh gia tăng nên giá trị của một số ngành nông nghiệp như chăn nuôi bò sữa, heo, thủy sản... giảm mạnh. Thực hiện Chương trình hành động của Quận ủy, Đảng ủy phường đã xây dựng Chương trình hành động về chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên địa bàn, tập trung hỗ trợ nông dân vay vốn, cây, con giống, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, tham quan các mô hình sản xuất hiệu quả... Các hộ nông dân chuyển đổi sang trồng cây kiểng (mai chầu, hoa

kiếng, phong lan...), nuôi cá kiếng, nuôi heo rừng... có thu nhập tương đối ổn định. Trên địa bàn phường đã thành lập được 04 chi, tổ hội ngành nghề hoạt động có hiệu quả.

Tổng thu ngân sách trong 05 năm (2005 - 2010) là 15.838 triệu đồng, đạt 100% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đề ra. Thực hiện công tác khoán biên chế, trong nhiệm kỳ việc chi ngân sách luôn thực hiện đúng quy định, đúng chế độ, đúng quy chế chi tiêu nội bộ đã được phê duyệt; đảm bảo mức kết dư ngân sách từ 03 - 05% trên tổng chi thường xuyên.

Xây dựng cơ bản, quy hoạch và quản lý đô thị:

Trong nhiệm kỳ, tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản là 15,632 tỷ đồng, tăng 54,58% so với Nghị quyết. Trong đó vốn ngân sách cấp 15,368 tỷ đồng, vốn do nhân dân đóng góp 264,145 triệu đồng; ngoài ra nhân dân còn hiến trên 2.214m² đất để mở rộng hẻm, ước tính khoảng 15 tỷ đồng.

Phường đã kiến nghị quận xây dựng mới và đưa vào hoạt động các tuyến đường và công trình như: đường 168, 176 - khu phố 6, đường Hồ Bá Phấn - khu phố 4, đường Nam Hòa - giai đoạn 1, đường Đình Cung Viên, đường Tây Hòa, Trường Tiểu học Phước Long A, Trạm y tế phường... Bên cạnh đó, phường làm chủ đầu tư và đã hoàn thành xây dựng mới Ban điều hành khu phố 2, 3; đường 26 - khu phố 1, đường 440 - khu phố 3, đường 76, đường hẻm 23 - khu phố 4, đường 58 - khu phố 5; duy tu sửa chữa Nhà bia ghi danh tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ của phường, Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ, phòng nghỉ cho lực lượng cảnh sát khu vực, dân quân thường trực. Ban chấp hành Đảng bộ phường tập trung chỉ đạo thực hiện các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn, từng bước đáp ứng nhu cầu ổn định cuộc sống của nhân dân góp phần thay đổi diện mạo của phường ngày càng được khang trang.

Công tác quản lý xây dựng và quản lý sử dụng đất được chú trọng, đặc biệt là công tác quản lý đất công, qua đó từng bước góp phần chỉnh trang đô thị theo quy hoạch. Thường xuyên tổ chức kiểm tra và xử lý những trường hợp xây dựng không phép, sai phép nên tình hình xây dựng không phép, sai phép giảm đáng kể. Đã đề xuất và cùng với quận tiến tới hoàn thành quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/2000 ở các khu vực trên địa bàn, đồng thời đẩy mạnh việc quản lý địa bàn theo quy hoạch. Đã công bố quy hoạch sử dụng đất của phường đến năm 2010.

Công tác bảo vệ môi trường luôn được quan tâm thực hiện, trong nhiệm kỳ đã xử lý và đề xuất xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, tổ chức nhiều đợt tuyên truyền bảo vệ môi trường, vận động nhân dân nâng cao ý thức trong công tác bảo vệ môi trường. Đến năm 2010, phường có 100% hộ dân đăng ký thu gom rác, giảm đáng kể tình trạng ô nhiễm môi trường, góp phần thực hiện có hiệu quả nếp sống văn minh đô thị.

Thực hiện chủ trương của thành phố và quận về thực hiện nếp sống văn minh đô thị, phường đã triển khai sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân và thường xuyên kiểm tra, xử lý các trường hợp mua bán lấn chiếm lòng lề đường, chấp hành luật giao thông, thành lập các tổ thu gom rác dân lập, thực hiện tốt Quyết định 88 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu phí bảo vệ môi trường. Thường xuyên tổ chức ra quân làm vệ sinh ở các khu dân cư, thực hiện đồng loạt lắp đặt giá treo cờ trên tất cả các tuyến đường của 06 khu phố, trang bị thùng rác công cộng trên tuyến đường Đỗ Xuân Hợp và đường Nam Hòa giai đoạn 01. Đến năm 2010, việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị đã đạt được một số kết quả bước đầu, nhân dân đã có ý thức hơn trong việc giữ gìn nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư là nhiệm vụ quan trọng mà Đảng bộ tập trung lãnh đạo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân về mục đích, ý nghĩa của các dự án được triển khai thực hiện trên địa bàn, thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng quận tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, giải quyết các chế độ chính sách học nghề, miễn giảm học phí... góp phần ổn định cuộc sống cho người dân trong khu vực giải tỏa thuộc các dự án. Đến năm 2010, trên địa bàn phường có 14 dự án với tổng diện tích quy hoạch 132,04 ha, đa số là đất nông nghiệp. Trong đó có 08 dự án đã hoàn thành xong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, 13 hộ được tái định cư. Song song đó, phường tập trung đẩy nhanh tiến độ kiểm kê và xét nguồn gốc đất dự án mở rộng lộ giới xa lộ Hà Nội, đã hoàn thành 375/423 hộ đạt 88,7%.

Văn hóa - xã hội:

Công tác văn hóa, thể dục thể thao được quan tâm thực hiện, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng về lĩnh vực văn hóa. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa được thực hiện tốt, thường xuyên kiểm tra không để tình trạng kinh doanh không lành mạnh, trá hình xảy ra trên địa bàn. Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao thu hút được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia, từng bước đáp ứng nhu cầu về văn hóa, tinh thần ở cộng đồng dân cư. Tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể thao thường xuyên đạt 16,4%/ tổng số dân.

Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* tiếp tục được duy trì và ngày càng đi vào chiều sâu, được nhân dân tích cực hưởng ứng. Phường có 04/06 khu phố được công nhận khu phố văn hóa, 02/06 khu phố được công nhận tiên tiến. Số hộ đạt gia đình văn hóa chiếm 85% trên tổng số hộ dân. Các khu phố đều duy trì tốt các câu lạc bộ đội, nhóm. Việc xây dựng thành công khu phố văn hóa đã từng bước nâng cao ý thức của người dân, đoàn kết gắn bó, phát huy tình làng, nghĩa xóm trong cộng đồng dân cư, quan tâm giúp nhau

phát triển kinh tế gia đình góp phần cùng Đảng bộ thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ về kinh tế, văn hóa xã hội đã đề ra.

Về giáo dục, chất lượng dạy và học tiếp tục được nâng cao; tỷ lệ trẻ 06 tuổi vào lớp 01 đạt 100%; năm 2005 tỷ lệ chống mù chữ đạt 98,4%, đến năm 2009 đạt 99,08%; hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đầu tư xây dựng mới trường Tiểu học Phước Long A (nay là trường tiểu học Bùi Văn Mới); trường Trung học cơ sở Phước Long (nay là trường THCS Đặng Tấn Tài). Trong nhiệm kỳ, Hội Khuyến học phường hoạt động khá nổi bật. Năm 2005 chỉ có 53 hội viên, nhưng đến năm 2010 đã có 1.241 hội viên với 55 tổ hội thuộc 06 khu phố trên địa bàn phường. Trung tâm học tập cộng đồng từng bước đi vào hoạt động. Phường đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ trọng tâm là giáo dục nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.

Về y tế: Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được đảm bảo, hoạt động khám chữa bệnh được duy trì thường xuyên. Trung bình hàng năm khám chữa bệnh và phát thuốc cho 17.820 lượt người, 100% trẻ em dưới 06 tuổi được uống vitamin, tiêm chủng phòng ngừa các loại bệnh trong chương trình tiêm chủng quốc gia và được cấp bảo hiểm y tế miễn phí. Tình trạng sinh con thứ 03 giảm rõ rệt; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên được duy trì ở mức dưới 1,3%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Phường đã phối hợp với cơ quan chức năng tập trung đào tạo nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người lao động, trong đó chú trọng đối tượng diện giải tỏa trong các dự án, các hộ nghèo, bộ đội xuất ngũ... Đã đào tạo nghề cho 115 người và giới thiệu giải quyết việc làm cho 2.174 người. Đảng bộ phường luôn quan tâm chăm lo diện chính sách, người nghèo, thăm viếng gia đình chính sách nhân các ngày lễ, tết và khi ốm đau, ma chay. Đầu tư xây dựng và sửa chữa nhà tình thương, cấp phát thuốc, thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, miễn giảm học phí. Chương trình xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm tập trung triển khai thực hiện đã mang lại hiệu quả thiết thực. Tiếp tục đề ra các giải pháp lãnh đạo thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo giai đoạn 03 về trước thời gian theo lộ trình của quận và Đảng bộ phường đã định hướng.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo hệ thống chính trị từ phường đến khu phố thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đã đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định theo hướng thương mại - dịch vụ, tiếp tục vận động nhân dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Nhiều công trình xây dựng cơ bản đã và đang được đầu tư xây dựng, hệ thống giao thông, cống thoát nước được duy tu, nạo vét. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống

văn hóa ngày càng đi vào chiều sâu; tổ chức chăm lo cho dân nghèo, diện chính sách, công tác xóa đói giảm nghèo hoàn thành đúng tiến độ. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sâu rộng, thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Phát huy vai trò quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, quản lý tốt nhân hộ khẩu trên địa bàn, tình hình phạm pháp hình sự được kéo giảm. Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường được cải tiến đi vào chiều sâu, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Ủy ban nhân dân phường có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức vận hành quy trình quản lý theo tiêu chuẩn ISO. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên. Mặt trận, các đoàn thể từ phường đến khu phố có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, các phong trào hành động cách mạng tại địa phương.

IV. TIẾP TỤC PHÁT HUY MỌI NGUỒN LỰC ĐƯA PHƯỚC LONG A PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI HÓA (2010 - 2015)

1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ IV nhiệm kỳ (2010 - 2015), giữ vững ổn định chính trị, hướng đến xây dựng phường văn minh đô thị

Được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Quận ủy, sau hơn 01 tháng khẩn trương chuẩn bị các nội dung dự thảo văn kiện và cơ sở vật chất cho đại hội, Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III nhiệm kỳ (2010 - 2015) đã được tổ chức trong các ngày 3, 4, 5 tháng 6 năm 2010.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ IV (2010 - 2015) gồm 15 đồng chí do đồng chí Nguyễn Thị Thanh giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Trung Hiếu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Với những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ phường lần thứ III nhiệm kỳ (2005 - 2010), Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV đã vạch ra phương hướng chung trong định hướng phát triển của phường giai đoạn (2010 - 2015) là: *Tiếp tục phát huy sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; kiện toàn hệ thống chính trị từ phường đến khu*

phố; xây dựng Mặt trận và đoàn thể vững mạnh; cải thiện và nâng cao đời sống của người dân; tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đồng thời đề ra một số chỉ tiêu, nhiệm vụ như sau:

Về kinh tế: tạo điều kiện thuận lợi để ngành Thương mại - Dịch vụ phát triển, hàng năm tăng từ 05 - 10% số cơ sở kinh doanh. Chỉnh trang và duy trì chợ Nam Hòa theo hướng kinh doanh dịch vụ phục vụ tiêu dùng cho nhân dân. Tiếp tục thực hiện chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo việc làm cho nhân dân thông qua hoạt động sản xuất và cung ứng dịch vụ trong nông nghiệp. Phân đấu hàng năm thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch, thực hiện đạt 100% chỉ tiêu thu pháp lệnh.

Về quản lý đô thị, địa chính, xây dựng: từng bước thực hiện chỉnh trang đô thị. Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn phường dự kiến khoảng 30 tỷ đồng. Phân đấu phủ kín quy hoạch chi tiết 1/2000 ở 06/06 khu phố. Vận động nhân dân bàn giao mặt bằng để thi công đúng tiến độ các dự án đường Tây Hòa, đường Xa lộ Hà Nội, nâng cấp đô thị khu phố 2, khu phố 6... Tăng cường lập lại trật tự kỷ cương trên lĩnh vực quản lý đất công, không để tình trạng lấn chiếm đất công, hạn chế việc xây dựng không phép, sai phép. Đảm bảo an toàn giao thông, không để tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường diễn ra thường xuyên, từng bước chỉnh trang đô thị theo quy hoạch, đảm bảo tất cả các công trình mới xây dựng phải theo đúng quy hoạch chung. Hoàn thiện hệ thống thoát nước. Phối hợp giải quyết nhanh công tác bồi thường, bố trí tái định cư cho nhân dân trong các dự án và thực hiện giải phóng mặt bằng để các dự án triển khai đúng tiến độ. Tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh mỹ quan đô thị, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong nhân dân. Tăng cường các biện pháp để xử lý các trường hợp xả rác, thải nước ra đường, gây ô nhiễm môi trường. Tập trung tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức người dân trong việc chấp hành Luật giao thông.

Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phân đấu đến năm 2015, có 06/06 khu phố đều đạt danh hiệu khu phố văn hoá, **85 - 90%** hộ đạt hộ gia đình văn hóa. Hướng nghiệp và đào tạo nghề cho **200** người; giới thiệu việc làm cho **1.500** lao động. Vận động Quỹ xóa đói giảm nghèo đạt trên **75 triệu** đồng. Hàng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ **30 - 35%**, **phần đấu đến năm 2013 trên địa bàn phường không còn hộ nghèo có mức thu nhập dưới 12 triệu đồng/người/năm** (theo lộ trình: năm 2010 giảm 200 hộ, năm 2011 giảm 290 hộ, năm 2012 giảm 210 hộ, năm 2013 giảm 160 hộ).

Phân đấu **xây dựng Trường Tiểu học Phước Long A (nay là trường tiểu học Bùi Văn Mới) đạt chuẩn quốc gia**. Phân đấu huy động 100% trẻ 06 tuổi vào

lớp 01; giữ vững kết quả chuẩn phổ cập Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, xóa mù chữ.

Đảm bảo tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi tiêm chủng đủ 06 loại vắc xin đạt 100%; tổ chức thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia; 90% các bệnh nhân xã hội như: bệnh lao, phong, tâm thần, nhiễm HIV, AIDS được quản lý và điều trị...Phấn đấu duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,2%.

Quốc phòng - An ninh:

Tổ chức triển khai, quán triệt sâu rộng nghị quyết, chỉ thị của Đảng về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Xây dựng Ban chỉ huy quân sự phường vững mạnh toàn diện; thực hiện tốt công tác quân sự địa phương; tham gia tốt công tác huấn luyện, hội thi, hội thao; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân thường trực, dân quân khu phố; tập trung kết nạp đảng trong lực lượng dân quân. Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kết nạp dân quân, giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm, phấn đấu có đảng viên nhập ngũ. Tổ chức tốt việc xây dựng văn kiện, kế hoạch diễn tập chiến đấu trị an đạt yêu cầu. Đảm bảo tốt công tác hậu phương quân đội.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu 3 giảm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phấn đấu kéo giảm tỷ lệ phạm pháp hình sự từ 03 - 05% so với năm trước. Tỷ lệ điều tra, phá án đạt trên 65%. Không để tệ nạn ma túy, mại dâm xảy ra; giảm số vụ tai nạn giao thông trên địa bàn đến mức thấp nhất; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhân dân. Tăng cường công tác phối hợp giữa 04 lực lượng, 08 lực lượng.

Tiếp tục hoàn thành một số chương trình, công trình trọng tâm trong nhiệm kỳ đề ra:

- Công trình do Quận đầu tư: đường Nam Hòa giai đoạn 2; trường Trung học cơ sở Phước Long A; xây dựng trường Tiểu học Phước Long A đạt chuẩn quốc gia.
- Công trình do phường làm chủ đầu tư: Hoàn thành bê tông hóa 20 tuyến đường, hẻm ở 06 khu phố; Xây dựng mới văn phòng Ban điều hành khu phố 1, 4, 5, 6.
- Hoàn thành dứt điểm đường Hồ Bá Phấn.
- 100% hộ dân được sử dụng nước sạch.
- Phấn đấu xây dựng 06/06 khu phố văn hóa; đăng ký 80% các đơn vị, cơ quan trên địa bàn đạt công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn.
- Phấn đấu đến năm 2013 trên địa bàn phường không còn hộ nghèo có mức thu nhập dưới 12 triệu đồng/người/năm.

Công tác xây dựng Đảng:

Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết đại hội Đảng các cấp; các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ của dân tộc, của đất nước. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nắm bắt tình hình dư luận xã hội; nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên về kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tin tưởng vào mục tiêu lý tưởng của Đảng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Hoàn thành công tác biên soạn lịch sử Đảng bộ phường. Phấn đấu **90%** trở lên cán bộ, đảng viên tham gia nghe thời sự, học tập Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng các cấp. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động ***“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”***, phát động nhiều phong trào và mô hình cụ thể thiết thực; kịp thời biểu dương và nhân rộng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt cuộc vận động.

Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt chương trình hành động của Quận ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; công tác tự phê bình và phê bình. Phấn đấu Đảng bộ phường đạt ***“Trong sạch vững mạnh”*** hàng năm; **100%** đảng viên đủ tư cách; từ **10 - 15%** đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tỷ lệ đảng viên sinh hoạt chi bộ đạt **90%** trở lên đối với chi bộ loại hình cơ quan và **80%** trở lên đối với chi bộ khu phố. Thực hiện nghiêm túc quy định 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ trong công tác cán bộ và kết nạp đảng viên mới. Phấn đấu trong nhiệm kỳ kết nạp từ **40** đảng viên trở lên; tập trung kết nạp đảng trong lực lượng dân quân, y tế, các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, giáo dục, đoàn viên, hội viên ưu tú... Phấn đấu xây dựng **01** chi bộ Đảng, **01** tổ chức công đoàn, **01** chi đoàn thanh niên trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh; phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ các trường học trên địa bàn đều có chi bộ Đảng.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể; thực hiện tốt công tác rà soát bổ sung quy hoạch; bố trí, luân chuyển cán bộ; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, **100%** cán bộ chủ chốt phường đều có bằng Đại học chuyên môn và cao cấp lý luận chính trị trở lên. Lãnh đạo tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn 05-HD/TW của Ban Tổ chức Trung ương.

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết 14 hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương (khóa X) tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát gắn với thực hiện Nghị quyết 4 Trung ương 3 (khóa X) về phòng chống tham

những, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tập trung kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; tăng cường giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên, kiên quyết xử lý đảng viên sai phạm. Phần đầu trong nhiệm kỳ không có đảng viên vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Công tác vận động nhân dân:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận và các đoàn thể; chương trình hành động của Quận ủy về công tác vận động nhân dân. Phân công 100% đảng viên trực tiếp làm công tác vận động quần chúng theo quy định 1043 của Thành ủy; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt chính trị ở cơ sở, nhất là công tác nắm tình hình diễn biến tư tưởng của quần chúng nhân dân. Lãnh đạo Mặt trận và các đoàn thể chính trị, xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các phong trào của địa phương; thực hiện có hiệu quả pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận - các đoàn thể đối với những bức xúc, kiến nghị của nhân dân. Thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; làm tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào “*phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”; vận động hội viên nông dân thực hiện có hiệu quả chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; hỗ trợ nông dân sản xuất, ổn định cuộc sống; chuyển đổi ngành nghề theo hướng nông nghiệp đô thị. Tổ chức thực hiện tốt chương trình hành động của Quận ủy, Đảng ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. Nâng cao chất lượng, nội dung hoạt động công tác thanh niên, tỷ lệ tập hợp thanh niên trên địa bàn đạt **50%**. Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với năm Dân vận của chính quyền. Phần đầu hàng năm Mặt trận và các đoàn thể phường được ngành dọc đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; thực hiện kết nạp đoàn viên, hội viên đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt đạt từ **65%** trở lên.

Công tác xây dựng chính quyền:

Tiếp tục thực hiện tốt Pháp lệnh 34 về quy chế dân chủ cơ sở, vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện quy ước tổ dân phố; Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cơ chế “Một cửa liên thông”. Từng bước sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân phường. Tổ chức công tác tiếp

nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, đảm bảo đúng quy trình, thời gian luật định; tăng cường công tác hòa giải, hạn chế khiếu kiện vượt cấp. Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ IV (2010 - 2015) gồm 15 đồng chí do đồng chí Nguyễn Thị Thanh giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Trung Hiếu làm Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và đạt được những kết quả sau:

Công tác xây dựng Đảng:

Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; các chủ trương chính sách của nhà nước; tình hình thời sự trong nước và quốc tế, các đợt sinh hoạt chính trị quan trọng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt từ 90% trở lên. Qua đó nhận thức của cán bộ đảng viên trong Đảng bộ có sự chuyển biến tích cực, từng bước được nâng lên, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tình hình tư tưởng ổn định, không dao động trước những khó khăn về kinh tế của đất nước; kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch trong và ngoài nước đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về “phòng, chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng bộ thành phố và phản bác các quan điểm sai trái”. Bên cạnh đó thường xuyên sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp để rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện tốt hơn.

Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm đúng thực chất, đảm bảo yêu cầu đề ra. Kết quả các năm 2010, 2011, 2012, 2013, Đảng bộ đạt “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*”; năm 2014, 2015 đạt “*Trong sạch vững mạnh*”. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới hàng năm, trong nhiệm kỳ kết nạp 41/40 đảng viên mới, đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; triển khai đầy đủ các quy định, chỉ thị của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đến cấp ủy các chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên; hàng năm Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đều xây dựng chương trình công tác kiểm tra giám sát và xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề sát với thực tế của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với chi bộ, đảng viên về việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị,

chủ trương, chính sách của Đảng; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tham mưu cho Đảng ủy tiến hành tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra chuyên đề 22 đợt đối với cấp ủy chi bộ trực thuộc, giám sát chuyên đề 02 đảng viên. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ phường có 03 trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật bị xử lý với hình thức khiển trách. Tiếp tục tăng cường kiểm tra tổ chức Đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm và phối hợp giải quyết tốt các đơn thư, tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự các ban ngành, Mặt trận và các đoàn thể đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy trình thủ tục; chất lượng đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm thực hiện, chú ý đến lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ đảm bảo tính kế thừa liên tục, thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp nâng cao nhận thức về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Công tác xây dựng chính quyền:

Hoạt động của Ủy ban nhân dân phường đã có nhiều chuyển biến, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; tập trung đề ra nhiều giải pháp thực hiện hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu nhiệm vụ về kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh; thực hiện có hiệu quả chương trình phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Công tác cải cách hành chính được thực hiện tốt; các thủ tục hành chính được công khai, tổ chức vận hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008, đảm bảo quy trình một cửa liên thông; lề lối làm việc được cải tiến, phong cách phục vụ nhân dân của cán bộ công chức ngày càng nâng lên, tỷ lệ hài lòng của người dân hàng năm đạt trên 90%; thường xuyên tiến hành củng cố, sắp xếp, ổn định bộ máy hoạt động của Ủy ban nhân dân phường; đội ngũ cán bộ công chức được đào tạo cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo đủ năng lực, trình độ hoàn thành nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giải quyết đơn thư khiếu nại của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ phường đến khu phố có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, các phong trào hành động cách mạng tại địa phương; thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; phối hợp tổ chức chăm lo tốt cho dân nghèo, gia đình chính sách; hàng năm đều hoàn thành các chỉ tiêu được ngành dọc cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Quốc phòng - an ninh:

Ban Chấp hành Đảng bộ luôn quán triệt và triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng lãnh đạo về công tác quốc phòng - an ninh đến cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang; quan tâm lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; củng cố lực lượng dân quân thường trực và dân quân khu phố, chất lượng hoạt động có chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp. Lãnh đạo xây dựng Ban chỉ huy quân sự phường vững mạnh toàn diện; tổ chức kết nạp dân quân mới, giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm đều đạt chỉ tiêu, trong đó 02 năm (2011 và 2012) có đảng viên chính thức nhập ngũ; công tác chính sách hậu phương quân đội được đảm bảo; tham gia tốt công tác huấn luyện, các hội thi, hội thao quốc phòng; phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng văn kiện và tổ chức diễn tập chiến đấu trị an hàng năm đạt yêu cầu.

Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững ổn định, không để xảy ra điểm nóng. Tình hình phạm pháp hình sự được kéo giảm, thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trên địa bàn; phối hợp tốt với Ban chỉ huy quân sự phường tăng cường tuần tra canh gác, nắm và quản lý chặt các đối tượng, không để tệ nạn ma túy, mại dâm xảy ra trên địa bàn; quản lý chặt chẽ số người hồi gia. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu 03 giảm và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; vai trò của lực lượng nòng cốt chính trị và an ninh cơ sở được phát huy, quần chúng đã cung cấp 794 nguồn tin góp phần giúp cho lực lượng công an phường đảm bảo được tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Ban bảo vệ dân phố hoạt động ngày càng có hiệu quả, góp phần tích cực trong công tác giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương.

2. Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội (2010 - 2015)

Phát triển kinh tế:

Trong 5 năm (2010 - 2015), phường Phước Long A đã tập trung mọi nguồn lực phát triển kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu dùng của địa phương. Đến đầu năm 2015, toàn phường có 360 doanh nghiệp; 690 cơ sở thương mại - dịch vụ. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh doanh được tăng cường và hoạt động ngày càng có hiệu quả, 100% hộ sản xuất kinh doanh có giấy phép và kinh doanh đúng mặt hàng đã đăng ký, hoàn thành nghĩa vụ thuế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; công tác kiểm tra sau đăng ký kinh doanh, quản lý thị trường được thực hiện thường xuyên, góp phần lành mạnh hóa thị trường, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Quá trình đô thị hóa tiếp tục diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn phường. Ban Chấp hành Đảng bộ đã triển khai các giải pháp thực hiện Chương trình hành động

số 10 của Quận ủy về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2011 - 2015; trong đó tập trung đầu tư phát triển các mô hình phù hợp nông nghiệp đô thị như cây kiểng, cá cảnh, cây trồng có giá trị và hiệu quả kinh tế cao; thực hiện tốt việc phát vay vốn ủy thác của Hội nông dân góp phần hỗ trợ cho nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo đúng định hướng.

Tổng thu ngân sách trong 05 năm (2010 - 2015) là 30.189.351.775 đồng, đạt 106% so với Nghị quyết Đại hội đề ra. Thực hiện tốt công tác khoán biên chế, chi ngân sách đảm bảo đúng quy định, đúng chế độ; thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ đã được phê duyệt. Tăng cường công tác tuyên truyền và giải quyết các vướng mắc trong lĩnh vực thuế, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh đẩy mạnh hoạt động và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế; tăng cường công tác quản lý và khai thác các nguồn thu; triển khai và thực hiện tốt việc thu thuế đất phi nông nghiệp; phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về thuế. Hàng năm các chỉ tiêu vận động trong nhân dân, chỉ tiêu pháp lệnh luôn đạt và vượt.

Xây dựng cơ bản, quy hoạch và quản lý đô thị:

Trong 05 năm (2010 - 2015), tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản là 12.159.620.000 đồng, trong đó vốn ngân sách cấp là 10.804.000.000 đồng; do nhân dân đóng góp là 1.355.620.000 đồng và hiến trên 1.802 m² đất để mở rộng đường, hẻm, ước tính khoảng 30 tỷ đồng. Đã đưa vào sử dụng các công trình như: trường Tiểu học Bùi Văn Mới, trường Trung học cơ sở Đặng Tấn Tài, dự án nâng cấp đô thị Thành phố (thuộc khu phố 2 - khu phố 6, đường 128 - khu phố 4, đường 588 - khu phố 1, đường 58 - khu phố 5). Đồng thời, vận động nhân dân đóng góp kinh phí bê tông hóa 27 tuyến đường, hẻm với kinh phí 1.355.620.000 đồng góp phần chỉnh trang đô thị phường ngày càng khang trang.

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng đất, đặc biệt là quản lý đất công, qua đó từng bước góp phần chỉnh trang đô thị theo quy hoạch. Thường xuyên tổ chức kiểm tra và xử lý triệt để các trường hợp xây dựng không phép, sai phép. Phối hợp các ngành chức năng phủ kín mạng lưới điện sinh hoạt, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống nước sinh hoạt. Đến năm 2015, 100% hộ dân có nước sạch sinh hoạt. Cùng với quận hoàn thành quy hoạch chi tiết (tỉ lệ 1/2000) ở các khu vực còn lại trên địa bàn phường, đồng thời đẩy mạnh việc quản lý địa bàn theo quy hoạch gắn với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý kiên quyết đối với những trường hợp xả rác, nước thải ra đường, buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường. Đến năm 2015, có 100% hộ dân đăng ký đổ rác theo quy định, giảm đáng kể tình trạng ô nhiễm môi trường, góp phần thực hiện có hiệu quả nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị.

Văn hóa - xã hội:

Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao, tập trung tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; chú trọng đến công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa được thực hiện tốt, thường xuyên kiểm tra không để tình trạng kinh doanh không lành mạnh, trá hình xảy ra trên địa bàn. Tổ chức nhiều loại hình văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, từng bước đáp ứng nhu cầu về văn hóa tinh thần ở cộng đồng dân cư. Tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể dục thể thao đạt trên 24%, trong đó tham gia thường xuyên đạt 16,4 %.

Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai thực hiện ngày càng đi vào chiều sâu và được nhân dân tích cực hưởng ứng, góp phần phát huy tinh thần tương thân, tương ái trong cộng đồng dân cư. Đến năm 2015, có 06/06 khu phố đều đạt khu phố văn hóa; trên 90% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, trên 80% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt công sở văn minh sạch đẹp (vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra), góp phần cùng Đảng bộ phường đăng ký xây dựng phường văn minh đô thị. Việc thực hiện nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị tiếp tục được triển khai thực hiện. Tháng 4 năm 2014, Đảng bộ phường tổ chức lễ đăng ký xây dựng phường văn minh đô thị.

Về giáo dục - đào tạo, trường lớp được đầu tư xây dựng góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; tỷ lệ trẻ 06 tuổi ra lớp 01 đạt 100%; phường đã được công nhận và giữ vững các danh hiệu phổ cập giáo dục như xóa mù chữ, phổ cập tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ cập mầm non cho trẻ 05 tuổi. Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được Đảng bộ quan tâm thực hiện tổ chức vận động chăm lo học bổng, phương tiện đi học, tập sách với tổng giá trị trên 500 triệu đồng. Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động từng bước có hiệu quả, phối hợp cùng các đoàn thể tổ chức các lớp dạy nghề cho đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện tốt, 100% trẻ em dưới 36 tháng tuổi được uống vitamin, 100% trẻ trong độ tuổi được tiêm chủng phòng ngừa các loại bệnh theo chương trình tiêm chủng quốc gia và được cấp bảo hiểm y tế miễn phí. Thường xuyên tuyên truyền và phòng ngừa không để các loại bệnh dịch phát triển, lây lan. Công tác kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên, không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông dân số được triển khai sâu rộng đến cộng đồng dân cư bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú, tình trạng sinh con thứ 03 được hạn chế; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên được duy trì ở mức dưới 1,2 %. Chỉ tiêu hiến máu nhân đạo luôn vượt chỉ tiêu từ 10% đến 20%.

Đến năm 2015, trên địa bàn phường cơ bản không còn hộ nghèo chuẩn 12 triệu/người/năm, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Đối với chuẩn hộ nghèo dưới 16 triệu/người/năm giai đoạn (2014 - 2015), toàn phường còn 69 hộ chiếm tỷ lệ 1,8%, cận nghèo là 190 hộ chiếm tỷ lệ 4,8%. Phường đã vận động bổ sung nguồn quỹ Xóa đói giảm nghèo, quỹ Vì người nghèo đạt trên 700 triệu đồng; phối hợp với cơ quan chức năng tập trung đào tạo nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người lao động, trong đó chú trọng đối với người dân diện giải tỏa trong các dự án, các hộ nghèo, bộ đội xuất ngũ... Trong nhiệm kỳ đã giới thiệu học nghề cho 745 người, phối hợp đào tạo nghề cho 124 người; xác nhận giới thiệu việc làm cho trên 2.500 lao động đạt chỉ tiêu đề ra. Công tác chính sách và bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện tốt; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp diện chính sách, dân nghèo, thông qua các hoạt động như: thăm viếng các gia đình chính sách nhân các ngày lễ, tết và khi có ốm đau, ma chay; đầu tư xây dựng và sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà tình thương, cấp phát thuốc, thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, miễn giảm học phí... Thực hiện tốt Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2011 của Chính phủ “*về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội*”; qua việc vận động, 100% chủ nhà trọ không tăng giá phòng trọ, điện nước cho công nhân, sinh viên, lao động nghèo.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo hệ thống chính trị từ phường đến khu phố thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định theo hướng thương mại - dịch vụ; tiếp tục thực hiện tốt chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; các công trình xây dựng cơ bản được đầu tư xây dựng, hệ thống giao thông, cống thoát nước cơ bản từng bước được hoàn thiện; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí, công tác cải cách hành chính; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chăm lo cho dân nghèo, gia đình chính sách; chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá hoàn thành đúng tiến độ; chất lượng giáo dục, hiệu suất đào tạo ngày được nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm thực hiện. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Tăng cường tấn công, trấn áp các loại tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội. Phát huy tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào mục tiêu 03 giảm.

Trong công tác xây dựng Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến rõ nét, ngày được nâng cao. Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Đảng, thông tin thời sự

cho cán bộ, đảng viên; công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí cán bộ được quan tâm thực hiện, thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn, chính trị; thực hiện công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm đúng thực chất, đảm bảo yêu cầu đề ra; nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Mặt trận, các Đoàn thể từ phường đến khu phố có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, các phong trào hành động cách mạng tại địa phương; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phối hợp tổ chức chăm lo tốt cho dân nghèo, gia đình chính sách.

KẾT LUẬN

Phường Phước Long A, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh có tiền thân từ xã Phước Long, huyện Thủ Đức, là một địa danh lâu đời gắn với lịch sử vùng đất phương Nam. Với địa thế là một phần cửa ngõ phía Đông - Bắc Sài Gòn - Gia Định, truyền thống yêu nước, lịch sử đấu tranh cách mạng của phường Phước Long A gắn liền với truyền thống, lịch sử của Đảng bộ và nhân dân huyện Thủ Đức nói chung và xã Phước Long nói riêng.

Trải qua 45 năm đấu tranh giải phóng dân tộc (1930 - 1975), Chi bộ xã đã lãnh đạo nhân dân Phước Long vượt qua khó khăn, gian khổ, ác liệt, đấu tranh anh dũng, kiên cường, góp phần cùng cả nước đánh bại mọi âm mưu hành động xâm lược, phá hoại của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai, viết nên những trang sử truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Đó là thắng lợi của cuộc cách mạng Tháng Tám năm 1945, thắng lợi của cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu và thắng lợi trong 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước (1954 - 1975) với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30 tháng 4 năm 1975), kết thúc vẻ vang sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ấy, bên cạnh những chiến công vẻ vang mà quân và dân Phước Long có được là cả những mất mát hy sinh bằng xương, bằng máu của gần 300 cán bộ, chiến sĩ, những người con ưu tú của xã Phước Long đã ngã xuống vì mảnh đất quê hương, vì độc lập tự do của Tổ quốc - vì sự tồn vong của dân tộc. Với những chiến công và sự cống hiến hy sinh đó, quân và dân xã Phước Long rất xứng đáng với danh hiệu “*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*”, được Đảng - Nhà nước trao tặng trong kháng chiến chống Mỹ, tạo nên truyền thống vẻ vang của Phước Long.

Khi đất nước được giải phóng, non sông thu về một mối, nhân dân Phước Long tiếp tục phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng, kiên cường, hòa nhịp chung với niềm vui chiến thắng, cùng nhân dân thành phố và cả nước ra sức bảo vệ, giữ vững chính quyền; chăm lo phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng quê hương đất nước và bước đầu thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng. Tuy vậy, trước nhiệm vụ chính trị mới với những khó khăn, thách thức trên nhiều lĩnh vực; tình hình kinh tế khó khăn; xã hội phức tạp, các tệ nạn xã hội phát sinh; các thế lực phản động trong và ngoài nước tìm cách móc nối, chống phá trên nhiều phương diện. Chi bộ xã Phước Long đã xác định nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm là nhanh chóng thiết lập củng cố chính quyền cách mạng, tập hợp sức mạnh nhân dân, đề ra nhiều giải pháp thiết thực, nhanh chóng khắc phục những hậu quả chiến tranh, tàn dư của chế độ cũ để lại, ổn định tình hình chính trị; từng bước khôi phục phát triển kinh tế, đảm bảo nhu cầu thiết yếu về đời sống, vật chất tinh thần cho

nhân dân. Chi bộ và chính quyền cách mạng xã Phước Long đã tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách, đó là truy quét tàn quân của chế độ Việt Nam Cộng hòa, trấn áp những phần tử phản động, lập lại trật tự - trị an; xây dựng, phát triển và củng cố hệ thống chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng, ổn định đời sống nhân dân; từng bước khôi phục phát triển sản xuất, sắp xếp việc làm cho nhân dân. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Chi bộ, tình hình an ninh chính trị xã hội, trật tự an toàn được giữ vững, từng bước xây dựng chính quyền ổn định, góp phần giải quyết khó khăn trong đời sống của nhân dân, củng cố lòng tin của quần chúng đối với Đảng, chính quyền, với cách mạng.

Qua 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức, xã Phước Long đã có nhiều chủ trương, giải pháp khắc phục những yếu kém của cơ chế cũ, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, tạo nên sự thay đổi sâu sắc về bộ mặt, diện mạo của Xã. Từ một Xã nông thôn ngoại thành của Thành phố có nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, đã chuyển dần sang nền kinh tế tiểu thủ công và công nghiệp. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được nâng lên. Đây chính là cơ sở tiền đề để phường Phước Long A sau này kế thừa và phát huy trong sự nghiệp đổi mới.

Trải qua gần 20 năm thành lập và phát triển, Đảng bộ Phường Phước Long A đã lãnh đạo chính quyền, Mặt trận, đoàn thể xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện điểm xuất phát là một xã nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật còn thiếu và yếu; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn còn rất nhiều khó khăn. Xác định hướng đi đúng đắn, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ quận, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể các cấp, Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long A đã phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết một lòng, từng bước quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, tạo tiền đề tiếp tục giành được những thắng lợi hết sức quan trọng trong quá trình xây dựng phường văn minh đô thị.

Từ một Đảng bộ cuối năm 1997 chỉ có 04 chi bộ với 57 đảng viên, đến nay số lượng Chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ phường Phước Long A là 19 (trong đó có 02 Đảng bộ bộ phận) với 332 đảng viên và trải qua 4 kỳ đại hội (1997 - 2015). Các cấp ủy Chi, Đảng bộ trực thuộc đã thể hiện được vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên; phát huy được tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Đảng bộ phường hàng năm đều đạt từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng luôn được quan tâm nhằm nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; công tác phát triển Đảng trên địa bàn dân cư luôn được chú trọng, quan tâm bồi dưỡng, phát triển ở lực lượng thanh niên, dân quân tự vệ và ngành giáo dục... Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, kiện toàn ổn định về tổ chức bộ máy và nhân sự. Hoạt động của Hội đồng nhân dân được đổi mới, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Bộ

máy chính quyền từng bước được cải cách theo hướng ngày càng tinh gọn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng không ngừng đổi mới nội dung, phương thức; phát huy tốt vai trò tập hợp lực lượng, khơi dậy nội lực, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn dân cư. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường từ ngày thành lập đến nay luôn được ổn định, giữ vững; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, thể trận quốc phòng toàn dân được củng cố.

Chặng đường lịch sử 85 năm qua (1930 - 2015) của xã Phước Long trước đây, phường Phước Long A ngày nay là những bước thăng trầm nhưng rất vẻ vang và tự hào. Trải qua hai cuộc kháng chiến oanh liệt chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ và nhân dân Phước Long A đã rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu để tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, xây dựng phường văn minh đô thị phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước trong tiến trình hội nhập quốc tế, đó là:

- Thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, không ngừng nâng cao nhận thức, giác ngộ cách mạng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thật sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, mục tiêu lý tưởng mà Đảng, Bác Hồ và nhân ta đã lựa chọn. Nắm vững đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, vận dụng đúng đắn, sáng tạo, khoa học phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của địa phương. Trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện phải biết lấy dân làm gốc với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra giám sát*”. Biết dựa vào dân, phát huy nội lực và vai trò làm chủ của nhân dân trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; mọi hoạt động của tổ chức Đảng và đảng viên phải kiên định và giữ vững nguyên tắc “*tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách*”, nêu cao vũ khí đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng, phát huy tinh thần đoàn kết, năng động sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng. Từng cán bộ, đảng viên ra sức học tập, nâng cao trình độ. Ban Chấp hành Đảng bộ luôn quan tâm, kiện toàn củng cố tổ chức bộ máy, chú trọng tạo nguồn cán bộ trẻ và đội ngũ kế thừa. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thể hiện tính tiên phong, gương mẫu trong công tác cũng như trong đời sống sinh hoạt. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ từng đồng chí Đảng ủy viên phải sâu sát cơ sở, nắm bắt thực tiễn, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các Chi, Đảng bộ cơ sở. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên.

- Không ngừng củng cố bộ máy chính quyền Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động, quản lý nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương trong từng giai đoạn phát triển của đất nước. Hội đồng nhân dân luôn thể hiện được vai trò “*Người đại diện của nhân dân*”, nêu cao vai trò giám sát trên các lĩnh vực hoạt động và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động. Ủy ban nhân dân tích cực chăm lo, kiện toàn bộ máy chính quyền, xây dựng quy chế hoạt động của các cấp chính quyền từ phường đến khu phố. Quan tâm chăm lo, tạo nguồn cán bộ từ phường cho tới tổ dân phố đảm bảo phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực hoạt động thực tiễn. Đồng thời, tổ chức tốt việc tiếp dân, giải quyết kịp thời những vướng mắc bức xúc, những kiến nghị và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Những thành tựu mà cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Phước Long A đã đạt được trong 85 năm qua là tiền đề hết sức quan trọng để Đảng bộ phường tiếp tục phát huy, cùng với nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh và nhân dân cả nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức vươn lên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng phường văn minh đô thị, từng bước thực hiện thắng lợi mục tiêu “***Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh***”. ***Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Phước Long A quyết tâm phấn đấu xây dựng thành công phường văn minh đô thị giai đoạn (2015 - 2020), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.***

PHỤ LỤC

**Các nhiệm kỳ Đại hội Chi bộ, Đảng bộ (xã - phường)
từ năm 1975 đến năm 2015**

DANH SÁCH CẤP ỦYCHI BỘ XÃ PHƯỚC LONG Nhiệm kỳ I (1977 - 1978)

Đại hội Chi bộ xã Phước Long lần thứ nhất được tiến hành làm 2 vòng (vòng 1 và vòng 2): Vòng I vào ngày 20 tháng 6 năm 1976, Vòng 2 vào tháng 6 năm 1977 và đã bầu ra Cấp ủy Chi bộ xã gồm 05 đồng chí:

1. Trương Công Định	Bí thư Chi bộ
2. Đặng Song Hải	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
3. Nguyễn Văn Thế	Chi ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
4. Đoàn Văn Nhẫn	Chi ủy viên - Trưởng Công an
5. Lê Thi Kim Anh	Chi ủy viên - Hội trưởng Hội phụ nữ

DANH SÁCH
CẤP ỦY CHI BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ II (1979 - 1980)

Đại hội Chi bộ xã Phước Long lần thứ II được tiến hành vào ngày 25 tháng 10 năm 1978 và đã bầu ra Cấp ủy Chi bộ nhiệm kỳ (1979 - 1980) gồm 05 đồng chí:

1. Nguyễn Trung Nam	Bí thư Chi bộ (đã mất)
2. Trần Văn Nhòng	Phó Bí thư
3. Nguyễn Tiến Lùi	Chi ủy viên
4. Nguyễn Văn Hai	Chi ủy viên
5. Dương Văn Kiều	Chi ủy viên

Tháng 6 năm 1980, do yêu cầu nhiệm vụ của công tác lãnh đạo và số lượng đảng viên của Chi bộ xã tăng nhanh, Huyện ủy Thủ Đức ra Quyết định: Thành lập Đảng bộ xã Phước Long gồm 03 Chi bộ trực thuộc và chỉ định danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 07 đồng chí:

1. Nguyễn Trung Nam	Bí thư Đảng bộ (đã mất)
2. Trần Văn Nhòng	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
3. Nguyễn Văn Hai	Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
4. Lê Xuân Trinh	Đảng ủy viên - Trưởng Công An
5. Phạm Văn Lực	Đảng ủy viên - Xã đội trưởng
6. Nguyễn Văn Đáp	Đảng ủy viên
7. Nguyễn Tiến Lùi	Đảng ủy viên - Phụ trách Hợp tác xã mua bán

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ III (1981 - 1982)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ III được tiến hành vào ngày 11 tháng 02 năm 1981 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1981 - 1982) gồm 09 đồng chí:

1. Nguyễn Trung Nam	Bí thư Đảng bộ (đã mất)
2. Trần Văn Nhòng	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
3. Dương Văn Kiều	Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
4. Trần Văn Giao	Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Nông dân tập thể
5. Phạm Văn Lực	Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng
6. Huỳnh Văn Lớn	Đảng ủy viên - Bí thư xã Đoàn (đã mất)
7. Triệu Hồng Nhung	Đảng ủy viên - Hội trưởng Hội Phụ nữ
8. Nguyễn Văn Hai	Đảng ủy viên
9. Lê Văn Hoàng	Đảng ủy viên

Trong nhiệm kỳ (1981 - 1982), Nhân sự Ban chấp hành Đảng bộ xã Phước Long có sự thay đổi. Theo như đầu nhiệm kỳ (tháng 02 năm 1981), Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 09 đồng chí. Do yêu cầu công tác, Huyện ủy luân chuyển 03 đồng chí, đồng thời tăng cường bổ sung 01 đồng chí. Như vậy, Đảng ủy chỉ có 07 đồng chí và 06 Chi bộ trực thuộc.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ IV (1983 - 1985)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ IV được tiến hành 2 vòng (vòng 1 và vòng 2): Vòng 1 vào ngày 18 tháng 12 năm 1982, Vòng 2 vào ngày 28 tháng 02 năm 1983 và đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1983 - 1985) gồm 13 đồng chí:

1. Nguyễn Văn Hùng	Bí thư Đảng ủy
2. Huỳnh Văn Lớn	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (đã mất)
3. Nguyễn Văn Hai	Ủy viên thường vụ - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
4. Phan Thiện Đạm	Ủy viên thường vụ - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra
5. Trần Văn Giao	Ủy viên thường vụ - Trưởng Công an
6. Triệu Hồng Nhung	Đảng ủy viên
7. Vương Cảnh	Đảng ủy viên
8. Nguyễn Văn Bốn	Đảng ủy viên
9. Trương Thị Thu Nga	Đảng ủy viên
10. Huỳnh Thị Yến	Đảng ủy viên - Hội trưởng Hội Phụ nữ
11. Huỳnh Bá Đạt	Đảng ủy viên
12. Phạm Văn Lực	Đảng ủy viên - Xã đội trưởng
13. Lê Văn Vui	Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội nông dân tập thể

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ V (1986 - 1987)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ V được tiến hành trong 2 ngày từ ngày 15 đến ngày 16 tháng 9 năm 1986 và đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1986 - 1987) gồm 13 đồng chí:

- | | |
|-------------------|---|
| 1. Phan Thiện Dạm | Bí thư Đảng ủy |
| 2. Nguyễn Văn Bốn | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Huỳnh Văn Lớn | Ủy viên Thường vụ - CN HTX Nông nghiệp 1 (đã mất) |
| 4. Vương Cảnh | Ủy viên thường vụ - Phụ trách Tư pháp |
| 5. Mai Quốc Hội | Ủy viên thường vụ - Trưởng Công an |
| 6. Võ Văn Ba | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông nghiệp 1 |
| 7. Nguyễn Văn Hai | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch phụ trách nông nghiệp |
| 8. Nguyễn Văn Thơ | Đảng ủy viên - Phụ trách Thương binh Xã hội |
| 9. Lê Văn Vui | Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Nông dân |
| 10. Huỳnh Thị Yến | Đảng ủy viên - Trưởng Khối vận, Hội trưởng Hội Phụ nữ |
| 11. Trần Thị Giàu | Đảng ủy viên - Bí thư xã Đoàn |
| 12. Phạm Văn Lực | Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng |
| 13. Phùng Thị Tín | Đảng ủy viên - Phụ trách giáo dục |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ VI (1988 - 1991)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ VI được tiến hành vào ngày 10 tháng 11 năm 1988 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1988 - 1991) gồm 09 đồng chí:

1. Huỳnh Văn Lớn	Bí thư Đảng ủy (đã mất)
2. Nguyễn Văn Bốn	Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
3. Nguyễn Văn Thơ	Phó Bí thư thường trực
4. Nguyễn Văn Tình	Đảng ủy viên - Phụ trách lưu thông phân phối
5. Nguyễn Văn Hai	Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch phụ trách Nông nghiệp
6. Mai Quốc Hội	Đảng ủy viên - Trưởng Công an
7. Phạm Văn Lực	Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng
8. Huỳnh Thị Yến	Đảng ủy viên - Hội trưởng Hội Phụ nữ
9. Trần Thị Giàu	Đảng ủy viên - Bí thư xã Đoàn

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ VII (1992 - 1993)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ VII được tiến hành trong 2 vòng, Vòng 1 vào ngày 21 tháng 3 năm 1991, vòng 2 vào ngày 28 tháng 3 năm 1992 và đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1992 - 1993) gồm 11 đồng chí:

- | | |
|--------------------|--|
| 1. Huỳnh Văn Lớn | Bí thư Đảng ủy (đã mất) |
| 2. Nguyễn Văn Bốn | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Trần Thị Giàu | Phó Bí thư thường trực Đảng ủy |
| 4. Trần Cang | Đảng ủy viên - Phụ trách Khối vận |
| 5. Nguyễn Văn Tình | Đảng ủy viên - Phụ trách văn xã |
| 6. Lưu Đức Từ | Đảng ủy viên (đã mất) |
| 7. Nguyễn Văn Đáp | Đảng ủy viên - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc |
| 8. Phạm Văn Lực | Đảng ủy viên - Phụ trách lưu thông phân phối |
| 9. Huỳnh Thị Yến | Đảng ủy viên - Phụ trách Phụ nữ - Đoàn thể |
| 10. Nguyễn Văn Nhị | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 11. Huỳnh Văn Đạo | Đảng ủy viên - Phụ trách Nông nghiệp |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ VIII (1994 - 1996)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ VIII được tiến hành vào ngày 24 tháng 9 năm 1994 và đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1994 - 1996) gồm 11 đồng chí:

- | | |
|----------------------|--|
| 1. Nguyễn Văn Bốn | Bí thư Đảng ủy |
| 2. Đỗ Thị Phượng | Phó Bí thư thường trực |
| 3. Nguyễn Văn Tình | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 4. Huỳnh Văn Đạo | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 5. Huỳnh Văn Lớn | Đảng ủy viên (đã mất) |
| 6. Huỳnh Thị Yến | Đảng ủy viên - Hội trưởng Hội Phụ nữ |
| 7. Phạm Văn Lực | Đảng ủy viên - Ủy viên văn phòng Ủy ban Nhân dân |
| 8. Trần Cang | Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh
(đã mất) |
| 9. Võ Văn Bao | Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng |
| 10. Nguyễn Văn Nhị | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 11. Hoàng Minh Đường | Đảng ủy viên (đã mất) |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC LONG
Nhiệm kỳ IX (1996 - 1998)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Long lần thứ IX được tiến hành từ ngày 26 đến ngày 27 tháng 01 năm 1996 và đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1996 - 1998) gồm 15 đồng chí:

- | | |
|---------------------|--|
| 1. Nguyễn Văn Bốn | Bí thư Đảng ủy |
| 2. Đỗ Thị Phụng | Phó Bí thư thường trực |
| 3. Nguyễn Văn Tình | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 4. Huỳnh Văn Lớn | Ủy viên thường vụ - Trưởng Khối vận (đã mất) |
| 5. Hoàng Minh Đường | Ủy viên Thường vụ - Phó Chủ tịch UBND (đã mất) |
| 6. Huỳnh Văn Đạo | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 7. Huỳnh Thị Yến | Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Phụ nữ |
| 8. Trần Cang | Đảng ủy viên - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (đã mất) |
| 9. Võ Văn Bao | Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng |
| 10. Nguyễn Văn Nhị | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 11. Phạm Văn Lực | Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ 1 Nam Hòa |
| 12. Nguyễn Ba | Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ ấp Xóm Mới |
| 13. Phạm Tuyên | Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ ấp Tây Hòa |
| 14. Phạm Huỳnh | Đảng ủy viên - Phó Bí thư Chi bộ 1 Bình Thọ |
| 15. Nguyễn Thị Lan | Đảng ủy viên - Phụ trách Chi bộ 2 Nam Hòa |

Trong nhiệm kỳ IX (1996 - 1998) nhân sự Ban Chấp hành có sự thay đổi: Quận ủy luân chuyển đồng chí **Hoàng Minh Đường** (đã mất) về giữ chức vụ Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh quận.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH LÂM THỜI PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
(4/1997 - 12/1997)

Đến giữa nhiệm kỳ, thực hiện Quyết định số 1196/QĐ-UB-NC ngày 18 tháng 3 năm 1997 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về cụ thể hóa Nghị định 03/CP ngày 06 tháng 01 năm 1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận 9 thuộc Thành phố Hồ Chí Minh với 13 phường, trong đó có Phường Phước Long A.

Ngày 25 tháng 3 năm 1997, Ban Chấp hành Lâm thời Quận 9 đã ra Quyết định số 12/QĐ-QU về việc thành lập Đảng bộ Phường Phước Long A và Chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ gồm 7 đồng chí:

- | | |
|--------------------|---|
| 1. Nguyễn Văn Tình | Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội Đồng Nhân dân |
| 2. Nguyễn Thị Lan | Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Trần Thị Giắc | Thường trực Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra |
| 4. Nguyễn Văn Nhị | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 5. Võ Văn Bao | Đảng ủy viên - Phường Đội trưởng |
| 6. Lưu Đức Từ | Đảng ủy viên - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
Phó Chủ tịch HĐND, Bí thư Chi bộ Nam Hòa
(đã mất) |
| 7. Phạm Tuyên | Đảng ủy viên - Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra
Bí thư Chi bộ Tây Hòa |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
Nhiệm kỳ I (1998 - 2000)

Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ I được tiến hành vào ngày 10 tháng 12 năm 1997 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (1997 - 2000) gồm 09 đồng chí:

- | | |
|----------------------|---|
| 1. Nguyễn Văn Tình | Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng Nhân dân |
| 2. Nguyễn Thị Lan | Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Nguyễn Văn Nhị | Thường vụ Đảng ủy - Trưởng Công an |
| 4. Trần Thị Giắc | Đảng ủy viên - Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra |
| 5. Võ Văn Bao | Đảng ủy viên - Phường đội trưởng |
| 6. Phạm Tuyên | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra
Bí thư Chi bộ Tây Hòa |
| 7. Đinh Thanh Toàn | Đảng ủy viên - Trưởng Khối vận |
| 8. Lương Sỹ Dũng | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân
Chủ tịch Hội CCB, Chủ nhiệm CLB TTKC |
| 9. Nguyễn Xuân Cường | Đảng ủy viên - Phó Công an |

Trong nhiệm kỳ II (1997 - 2000) nhân sự Ban Chấp hành có một số thay đổi do luân chuyển cán bộ: đồng chí **Nguyễn Thị Lan** - Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được điều động về công tác tại Ban Tôn giáo Quận; đồng chí **Trần Thị Giắc** - Thường trực Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, được điều động về công tác tại Hội Nông dân Quận.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
Nhiệm kỳ II (2000 - 2005)

Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ II được tiến hành vào ngày 26 tháng 9 năm 2000 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (2000 - 2005) gồm 09 đồng chí:

- | | |
|----------------------|---|
| 1. Trần Thị Giàu | Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng Nhân dân |
| 2. Nguyễn Văn Tình | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Nguyễn Văn Nhị | Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng Công an |
| 4. Nguyễn Xuân Cường | Đảng ủy viên - Phó Công an |
| 5. Võ Văn Bao | Đảng ủy viên - Phường đội trưởng |
| 6. Lương Sỹ Dũng | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch HĐND
Chủ tịch Hội CCB, Trưởng Khối vận |
| 7. Phạm Tuyên | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra,
Bí thư chi bộ Khu phố 2 |
| 8. Nguyễn Hữu Ly | Đảng ủy viên - Phó CN Ủy ban Kiểm tra,
Bí thư Chi bộ Khu phố 3 |
| 9. Nguyễn Thị Hoa | Đảng ủy viên - Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân |

Trong nhiệm kỳ II (2001 - 2005), nhân sự Ban chấp hành có một số thay đổi do luân chuyển cán bộ: Ngày 11 tháng 9 năm 2003, Quận ủy điều động và chỉ định đồng chí **Nguyễn Văn Diệp** - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy về giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy thay đồng chí **Trần Thị Giàu** chuyển công tác giữ nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; đồng chí **Nguyễn Văn Tình** - Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được điều động về nhận nhiệm vụ tại Ban Tổ chức Quận ủy. Đồng chí **Nguyễn Văn Nhị** - Đảng ủy viên - Trưởng Công an phường chuyển công tác về Công an quận 9; đồng chí **Nguyễn Xuân Cường** - Đảng ủy viên - Phó Công an phường chuyển công tác về phường Phước Long B; đồng chí **Võ Văn Bao** - Đảng ủy viên - Phường đội trưởng nghỉ hưu; đồng chí **Lương Sỹ Dũng** - Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Chủ tịch Hội cựu chiến binh - trưởng Khối vận nghỉ công tác; đồng chí **Nguyễn Hữu Ly** - Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy - Bí thư chi bộ khu phố 3 nghỉ công tác; đồng chí **Nguyễn Thị Hoa** - Đảng ủy viên - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân nghỉ công tác.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
Nhiệm kỳ III (2005 - 2010)

Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III được tiến hành vào ngày 25/8/2005 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (2005 - 2010) gồm 11 đồng chí:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Nguyễn Văn Điệp | Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng Nhân dân (đã mất) |
| 2. Trần Thị Giàu | Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 3. Phan Trọng Sơn | Ủy viên Thường vụ - Trưởng Khối vận |
| 4. Phạm Tuyên | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra |
| 5. Huỳnh Thiện Ngon | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 6. Huỳnh Thị Ngọc Bích | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 7. Huỳnh Hữu Phước | Đảng ủy viên - Chủ tịch MTTQ |
| 8. Nguyễn Thị Huê | Đảng ủy viên - Thường trực Đảng ủy |
| 9. Nguyễn Thị Ngọc Hà | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 10. Nguyễn Duy Anh | Đảng ủy viên - Phường Đội trưởng |
| 11. Đỗ Trần Thanh Sang | Đảng ủy viên - Bí thư Đoàn Thanh niên |

Trong nhiệm kỳ III (2005 - 2010), nhân sự Ban chấp hành có một số thay đổi do luân chuyển cán bộ: Ngày 20 tháng 3 năm 2006, Quận ủy việc điều động và chỉ định đồng chí **Nguyễn Thị Thanh** - chuyên viên Ban Tổ chức Quận ủy về giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Ngày 01 tháng 12 năm 2006, Đ/c **Nguyễn Văn Điệp** - Bí thư Đảng ủy bị bệnh qua đời; Quận ủy chỉ định đồng chí **Nguyễn Thị Thanh** giữ chức vụ Quyền Bí thư Đảng ủy phường Phước Long A. Ngày 11 tháng 8 năm 2008, Quận ủy chỉ định đồng chí **Nguyễn Thị Thanh** giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Phước Long A. Ngày 26 tháng 02 năm 2009, Quận ủy điều động đồng chí **Lê Quang Nam** - chuyên viên Ban Tổ chức Quận ủy về giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy nhiệm kỳ (2005 - 2010). Ngày 07 tháng 12 năm 2006, Ủy ban Nhân dân quận điều động đồng chí **Trần Trung Hiếu** - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường Trường Thạnh về giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; đồng chí **Trần Thị Giàu** điều động về Phó Chủ tịch UB MTTQ quận 9; đồng chí **Phan Trọng Sơn** - Ủy viên Thường vụ - Trưởng khối vận phường Phước Long A về giữ chức vụ Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Quận 9; đồng chí **Phạm Tuyên** - Đảng ủy viên - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường nghỉ hưu; đồng chí **Nguyễn Duy Anh** - Trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường Phước Long A giữ chức vụ Trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường Tăng Nhơn Phú B; đồng chí **Nguyễn Thị Huê** - Đảng ủy viên - Thường trực Đảng ủy nghỉ hưu.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
Nhiệm kỳ IV (2010 - 2015)

Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ IV được tiến hành vào ngày 04 và ngày 05 tháng 6 năm 2010 và đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (2010 - 2015) gồm 15 đồng chí:

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1. Nguyễn Thị Thanh | Quận ủy viên, Bí thư Đảng ủy |
| 2. Lê Quang Nam | Phó Bí thư Thường trực |
| 3. Trần Trung Hiếu | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường |
| 4. Lâm Thị Ngọc Phượng | Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch MTTQ |
| 5. Huỳnh Thiện Ngon | Ủy viên Thường vụ, Trưởng Công an |
| 6. Nguyễn Thị Ngọc Hà | Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 7. Huỳnh Thị Ngọc Bích | Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân |
| 8. Hồ Thị Thu Hiền | Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ |
| 9. Huỳnh Hữu Phước | Đảng ủy viên, Phó Chủ nhiệm UBKT |
| 10. Nguyễn Đặng Thanh Giang | Đảng ủy viên, cán bộ Tư pháp Hộ tịch |
| 11. Lý Khánh Hồng | Đảng ủy viên, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự |
| 12. Hồ Thị Liên | Đảng ủy viên, Hiệu trưởng trường MNPL |
| 13. Phạm Thị Bích Phượng | Đảng ủy viên, Thường trực Khối vận |
| 14. Đỗ Trần Thanh Sang | Đảng ủy viên, cán bộ Tuyên giáo |
| 15. Nguyễn Thị Ngọc Phi | Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn thanh niên |

Trong nhiệm kỳ IV (2010 - 2015) Nhân sự Ban chấp hành có một số thay đổi do luân chuyển cán bộ: Ngày 18 tháng 10 năm 2011, Quận ủy điều động và chỉ định đồng chí **Nguyễn Thị Thanh** - Bí thư Đảng ủy phường Phước Long A về giữ nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy phường Hiệp Phú; chỉ định đồng chí **Lê Quang Nam** giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường; chỉ định đồng chí **Lâm Thị Ngọc Phượng** giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường. Năm 2014, Quận ủy điều động đồng chí **Trần Trung Hiếu** giữ chức vụ Phó phòng Văn hóa Thông tin quận; điều động và chỉ định đồng chí **Phan Thị Thu Loan** - Phó Bí thư - Chủ tịch UBND phường Tăng Nhơn Phú B giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Long A. Năm 2015, Quận ủy điều động và chỉ định đồng chí **Lê Quang Nam** - Bí thư Đảng ủy phường Phước Long A giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Tăng Nhơn Phú A; chỉ định đồng chí **Lâm Thị Ngọc Phượng** giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Phước Long A; điều động và chỉ định đồng chí **Nguyễn Văn Hậu** giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường Phước Long A.

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG PHƯỜNG PHƯỚC LONG A

ST T	Họ và tên		Trường hợp phong tặng	Ghi chú
1.	Trần Thị Sáu (1910 - 1990)		Có 3 con là liệt sỹ	Khu phố 5, mất 4/1990
2.	Trần Thị Bưởi (1922 - 1992)		Có 3 con là liệt sỹ	Khu phố 4, mất 14/8/1992
3.	Bùi Thị Sô (1910 - 1993)		Có 3 con là liệt sỹ	Khu phố 5, mất 27/6/1993
4.	Trần Thị Diệu (1922 - 2005)		Có 2 con là liệt sỹ	Khu phố 4, mất 04/02/2005
5.	Tô Thị Sê (1910 - 2006)		Chồng & 2 con là liệt sỹ	Khu phố 6, mất 22/7/2006
6.	Lê Thị Hai (1910 - 1956)		Có 1 con trai duy nhất là liệt sỹ	Khu phố 2, mất 27/10/1956

7.	Phan Thị Chột (1883 - 1945)		Có 3 con là liệt sỹ	Khu phố 4, mất 24/04/1945
8.	Nguyễn Thị Kiệm (1910 - 1973)		Là liệt sỹ, có chồng và 01 con trai là liệt sỹ	Khu phố 4, mất 29/02/1973
9.	 Võ Thị Hai (1910 - 1998)		Có 2 con là liệt sỹ	Mất ngày 25/10/1998
10.	Bùi Thị Thọ (1919 - 2013)		Có 2 con là liệt sỹ	Mất ngày 13/5/2013

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ PHƯỚC LONG

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày tham gia cách mạng	Ngày hy sinh	Ghi chú
1.	Phạm Ngọc Anh	1931	2/2/1948	19/5/1950	
2.	Nguyễn Văn Bửu	1910		20/7/1946	
3.	Trần Văn Cam	1916		15/5/1947	
4.	Châu Văn Cương	1901	1930	1950	
5.	Nguyễn Văn Dân	1932	10/1947	20/6/1954	
6.	Nguyễn Văn Đồng	1909		01/12/1947	
7.	Trần Hữu Đức	1902		08/1945	
8.	Nguyễn Văn Hào	1915		18/4/1947	
9.	Nguyễn Văn Hón	1924	1947	08/9/1952	
10.	Nguyễn Văn Khải	1902		21/3/1947	
11.	Phạm Văn Khải	1922		18/4/1947	
12.	Lưu Văn Khỏe	1929		22/2/1954	
13.	Trương Ngọc Lâm	1918		19/8/1949	
14.	Trương Sĩ Lâm	1912		05/3/1953	
15.	Huỳnh Văn Liễu	1927		10/12/1946	
16.	Nguyễn Văn Liêu			05/12/1951	
17.	Đoàn Văn Lực	1932		08/8/1949	
18.	Lê Văn Mẫn			12/1948	
19.	Huỳnh Văn Nhỏ	1919		10/1946	
20.	Nguyễn Văn Nhuận	1925	01/1945	01/01/1952	
21.	Phan Văn Phận	1927	8/1945	25/5/1948	
22.	Nguyễn Văn Phát	1912	8/1947	12/1947	
23.	Nguyễn Văn Phòng	1928	03/3/1947	07/2/1949	
24.	Lưu Văn Quang	1913		28/10/1950	
25.	Lê Văn Quanh	1925	1947	20/4/1954	
26.	Nguyễn Quynh	1928		30/9/1951	
27.	Nguyễn Văn Rầy	1922		1947	

28.	Nguyễn Văn Tây	1927		5/1949	
29.	Trần Công Tiên	1926		8/1947	
30.	Trần Văn Tới	1919		04/01/1952	
31.	Nguyễn Văn Thắng	1925		3/1949	
32.	Nguyễn Văn Thâu	1951		1951	
33.	Lê Văn Then	1914		28/3/1948	
34.	Lâm Văn Thi	1928		02/12/1951	
35.	Trần Công Thủy	1900		11/10/1953	
36.	Trần Văn Trang	1929		15/11/1952	
37.	Nguyễn Hữu Tuấn	1920	1947	31/12/1951	
38.	Nguyễn Văn Tuấn	1925	25/8/1945	10/10/1947	

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ PHƯỚC LONG
Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày tham gia cách mạng	Ngày hy sinh	Ghi chú
1.	Lê Văn Bảy	1949	1968	4/12/1970	
2.	Nguyễn Văn Be	1945		1965	
3.	Nguyễn Văn Bê	1935	1961	2/3/1968	
4.	Trần Thị Bí	1945	1967	28/8/1969	
5.	Nguyễn Xuân Bình	1937	12/1965	18/12/1969	
6.	Châu văn Bọ	1924		4/5/1966	
7.	Trần Văn Bộc	1941	1967	10/1969	
8.	Châu Văn Bội	1939	1/1962	3/5/1971	
9.	Nguyễn Văn Bòn	1943	3/1965	11/12/1966	
10.	Nguyễn Văn Ca	1938		11/10/1965	
11.	Nguyễn Văn Cân	1930	12/1966	5/6/1967	
12.	Bùi Văn Cầm	1926	1947	3/1959	
13.	Phan Văn Cây	1925	10/12/1947	30/11/1962	
14.	Từ Văn Chang	1919	1945	29/10/1966	
15.	Trần Văn Chì	1944		7/1972	
16.	Mạc Văn Chỗ	1935		15/6/1965	
17.	Trần Văn Dấu	1943		12/12/1966	
18.	Châu Hoàng Đa	1934	1954	20/8/1960	
19.	Huỳnh Công Đăng	1939		10/4/1968	
20.	Nguyễn Minh Đức	1944	5/1962	30/12/1969	
21.	Phạm Văn Đức	1948		18/4/1968	
22.	Nguyễn Văn Đục	1940		01/1968	
23.	Nguyễn Văn Đục	1952		1972	
24.	Trần Văn Đục	1946	1962	30/12/1967	
25.	Trần Văn Đụng	1950		11/11/1969	
26.	Nguyễn Văn Được	1951	10/1963	30/9/1971	
27.	Nguyễn Văn Được	1951		5/12/1970	
28.	Nguyễn Văn Được	1942		5/1/1965	
29.	Trần Văn Gắng	1949		20/6/1971	
30.	Nguyễn Văn Giác			19/7/1968	
31.	Nguyễn Văn Hải	1953		12/12/1967	

32.	Dương Văn Hào	1940		24/3/1967	
33.	Nguyễn Văn Hoàng	1938	14/1/1964	26/12/1967	
34.	Hà Văn Khanh	1943	3/3/1964	9/1969	
35.	Nguyễn Văn Kiên	1946		3/9/1967	
36.	Trần Văn Kiên	1929		1960	
37.	Lê Văn Kính	1936	24/4/1957	24/2/1975	
38.	Nguyễn Văn Keo	1946		20/4/1974	
39.	Ngô Văn Khuyên	1904		28/12/1956	
40.	Khuru Văn Lầu	1949	3/1964	27/7/1967	
41.	Nguyễn Văn Lem	1944	1961	20/7/1967	
42.	Đặng Thị Lang	1952	1967	28/12/1968	
43.	Trần Văn Li	1946		7/8/1969	
44.	Mai Văn Linh	1916	1948	7/1963	
45.	Khuru Văn Lớn	1951		4/2/1969	
46.	Trần Văn Long	1948		2/1/1965	
47.	Trương Thành Long	1952	1968	5/6/1971	
48.	Trần Văn Mác	1948		17/2/1970	
49.	Nguyễn Văn Màu	1910		29/11/1965	
50.	Nguyễn Văn Minh	1956		11/11/1974	
51.	Trần Văn Nào	1948		4/12/1967	
52.	Trần Văn Ngói	1951	1972	5/5/1974	
53.	Trần Thanh Nhâm	1942	1963		
54.	Trần Văn Nhân	1959	6/1974	12/2/1975	
55.	Nguyễn Văn Nhiễn	1948		13/1/1968	
56.	Phan Văn Nhỏ	1944	13/3/1963	30/3/1968	
57.	Lưu Văn Phảng	1952		16/2/1968	
58.	Nguyễn Đức Phi	1943		01/12/1968	
59.	Nguyễn Thị Phụng	1947		26/7/1974	
60.	Phan văn Qua	1942	1964		
61.	Nguyễn Văn Quang	1949		20/5/1974	
62.	Trịnh Thị Rang	1943		1969	
63.	Nguyễn Văn Rua	1941		24/8/1968	
64.	Nguyễn Văn Rura	1947		10/1/1967	
65.	Lê Văn Sáng	1949		6/11/1967	
66.	Nguyễn Văn Sanh	1945		29/10/1966	
67.	Lê Văn Sơn	1943		30/12/1967	
68.	Phạm Tâm	1929		5/1971	

69.	Khuru Văn Thạch	1941		30/8/1963	
70.	Trần Văn Thành	1941		7/1969	
71.	Lê Nho Thế	1943		10/7/1967	
72.	Nguyễn Văn Tiền	1952	8/1966	16/8/1971	
73.	Nguyễn Văn Triệu	1939		4/9/1969	
74.	Nguyễn Văn Trừ	1931		1967	
75.	Trần Văn Trừu	1935		30/8/1969	
76.	Châu Văn Tuấn	1947		13/9/1969	
77.	Nguyễn Văn Tuấn	1936		4/12/1971	

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ PHƯỚC LONG
Trong Chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày tham gia cách mạng	Ngày hy sinh	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Đỗ	1963		26/12/1982	
2.	Phạm Văn Nhượng	1958	10/1977	29/3/1981	
3.	Hồ Văn Phụng	1961	04/1979	5/4/1980	
4.	Trần Văn Trai	1958		23/7/1981	
5.	Nguyễn Minh Trung	1965	1982	10/3/1986	

HÌNH ẢNH

**Các đồng chí Bí thư Chi bộ, Đảng ủy xã Phước Long,
Phường Phước Long A qua các nhiệm kỳ (1975 - 2015)**



Đồng chí Nguyễn Hữu Trọng
Bí thư Chi bộ kiêm chủ tịch
BND (30/4/1975 - 5/1975)



Đồng chí Nguyễn Văn Hùng
Bí thư Chi bộ kiêm chủ tịch
UBND (6/1975 - 6/1977)
Bí thư (1983 -1985)



Đồng chí Trương Công Định
Bí thư Chi bộ (6/1977 - 1978)

Đồng chí Nguyễn Trung Nam
Bí thư Chi bộ
Bí thư Đảng ủy (1979 - 1980)
và (1981-1982) (đã mất)



Đồng chí Phan Thiện Đạm
Bí thư Đảng ủy (1986 - 1987)

Đồng chí Huỳnh Văn Lớn
Bí thư Đảng ủy (1988 -1991), (1992
-1993), (4/1997 - 2000) và (2001 - 2005)
(đã mất)



Đồng chí Nguyễn Văn Bốn
Bí thư Đảng ủy (1994 - 1996),
(1996 - 3/1997)



Đồng chí Nguyễn Văn Tình
Bí thư Đảng ủy (4/1997 - 12/1997)
(1998 - 2000)



Đồng chí Trần Thị Giàu
Bí thư Đảng ủy-chủ tịch HĐND
(2001 - 2005)



Đồng chí Nguyễn Văn Điệp
Bí thư Đảng ủy (2005 - 2010)
(đã mất)



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh
Bí thư Đảng ủy (2008 - 2009)



Đồng chí Lê Quang Nam
Bí thư Đảng ủy (2011 - 2015)



Đồng chí Lâm Thị Ngọc Phượng
Bí thư Đảng ủy (2015 - 2020)

**CHỦ TỊCH UBND XÃ PHƯỚC LONG VÀ PHƯỜNG PHƯỚC LONG A
(1975 - 2015)**



Đồng chí Đặng Song Hải
(6/1977 - 10/1978)



Đồng chí Huỳnh Văn Lớn
(1983 - 1985) (đã mất)



Đồng chí Nguyễn Văn Tình
(1994 - 1996), (1996 - 1998),
(2000 - 2003)



Đồng chí Trần Thị Giàu
(2005 - 2007)



Đồng chí Phan Thị Thu Loan
(2014 - 2015)

Đồng chí Trần Văn Nhòng
(1979 - 1980), (1981 - 1982)



Đồng chí Nguyễn Văn Bốn
(1986 - 1987), (1988 - 1991),
(1992 - 1993)



Đồng chí Nguyễn Thị Lan
(4/1997 - 12/1997), (1998 - 2000)



Đồng chí Trần Trung Hiếu
(2007 - 2014)



Trụ sở Ủy ban nhân dân Phường Phước Long A



Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang xã Phước Long



Đại hội Đảng viên Đảng bộ P. Phước Long A lần thứ I
Nhiệm kỳ 1998 - 2000



Đại hội Đảng viên Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ II
nhiệm kỳ 2000 - 2005



Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III
nhiệm kỳ 2005 - 2010



Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ IV
nhiệm kỳ 2010 - 2015

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Ban Biên soạn.....	1
Lời giới thiệu	2
Bản đồ địa giới hành chính	4
<i>Chương I</i>	5
PHƯỚC LONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG (1930 - 1975)	
I. Điều kiện tự nhiên	5
<i>1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên</i>	<i>5</i>
<i>2. Đặc điểm xã hội, dân cư</i>	<i>5</i>
<i>3. Đơn vị hành chính qua các thời kỳ</i>	<i>6</i>
II. Truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân Phước Long đến cách mạng tháng Tám năm 1945	7
III. Phát huy thành quả thắng lợi của cách mạng tháng 8/1945, nhân dân xã tiếp tục đấu tranh giải phóng dân tộc trong giai đoạn (1945 - 1975)	10
<i>1. Nhân dân xã Phước Long trong 09 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)</i>	<i>11</i>
1.1 Chi bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng chính quyền cách mạng và chuẩn bị lực lượng kháng chiến (9/1945- 12/1946)	11
1.2 Chi bộ lãnh đạo nhân dân vượt qua thử thách, kiên cường chiến đấu, góp phần giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1947 - 1954)	14
<i>2. Phước Long trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)</i>	<i>19</i>
2.1 Xây dựng lực lượng, phát triển phong trào đấu tranh tiến tới Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1954 - 1968)	19
2.2 Kiên quyết bám trụ, chống chính sách bình định của Mỹ - nguy, phối hợp tiến công và nổi dậy giải phóng quê hương (1969 - 1975)	31

Chương II

PHƯỚC LONG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1975 - 1997) 40

I. Xây dựng hệ thống chính trị cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân (1975 - 1985) 40

1. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi sản xuất (1975 - 1977) 40

1.1 Tình hình xã Phước Long sau giải phóng 40

1.2 Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội, phục hồi sản xuất 41

2. Ổn định hệ thống chính trị, từng bước phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân (1977 - 1985) 42

2.1 Củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và ổn định trật tự xã hội 42

2.2 Thực hiện cơ chế mới, phát huy tính chủ động trong sản xuất nông nghiệp và các hoạt động khác của xã 49

II. Phước Long trong những năm đầu thực hiện đường lối Đổi mới của Đảng (1986 - 1997) 53

1. Kiện toàn hệ thống chính trị, ổn định bộ máy quản lý nhà nước, đảm bảo quốc phòng an ninh 53

2. Thực hiện phát triển kinh tế theo đường lối Đổi mới của Đảng 63

3. Nâng cao đời sống văn hóa - xã hội của nhân dân 65

Chương III

PHƯỜNG PHƯỚC LONG A Củng cố hệ thống chính trị, ĐẨY NHANH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1997 - 2015) 69

I. Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh trong những năm đầu thành lập phường (1997-2000) 69

1. Tình hình phường Phước Long A sau khi được thành lập 69

2. Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ I, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế (1998 - 71

2000)	
2.1 Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ I nhiệm kỳ 1998 - 2000 và những kết quả đạt được trong xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh	71
2.2 Những kết quả đạt được trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng và nâng cao đời sống văn hóa - xã hội	77
II. Đảng bộ lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chú trọng phát triển cơ sở hạ tầng, chăm lo đời sống nhân dân (2000 - 2005)	79
1. <i>Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ II nhiệm kỳ 2000 - 2005, nâng cao vai trò của hệ thống chính trị</i>	79
2. <i>Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển đô thị, nâng cao đời sống văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội</i>	84
III. Phát huy tiềm năng, lợi thế để đưa Phước Long A phát triển theo hướng hiện đại hóa (2005 - 2010)	87
1. <i>Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ III nhiệm kỳ (2005 - 2010), xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, thực hiện cải cách quản lý hành chính nhà nước</i>	87
2. <i>Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế, xã hội theo hướng hiện đại hóa (2005 - 2010)</i>	92
IV. Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực đưa Phước Long A phát triển toàn diện theo hướng hiện đại hóa (2010 - 2015)	96
1. <i>Đại hội Đảng bộ phường Phước Long A lần thứ IV nhiệm kỳ 2010 - 2015, giữ vững ổn định chính trị, hướng đến xây dựng phường văn minh đô thị</i>	96
2. <i>Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại hóa (2010 - 2015)</i>	103
Kết luận	108
Phụ lục	112
Mục lục	140